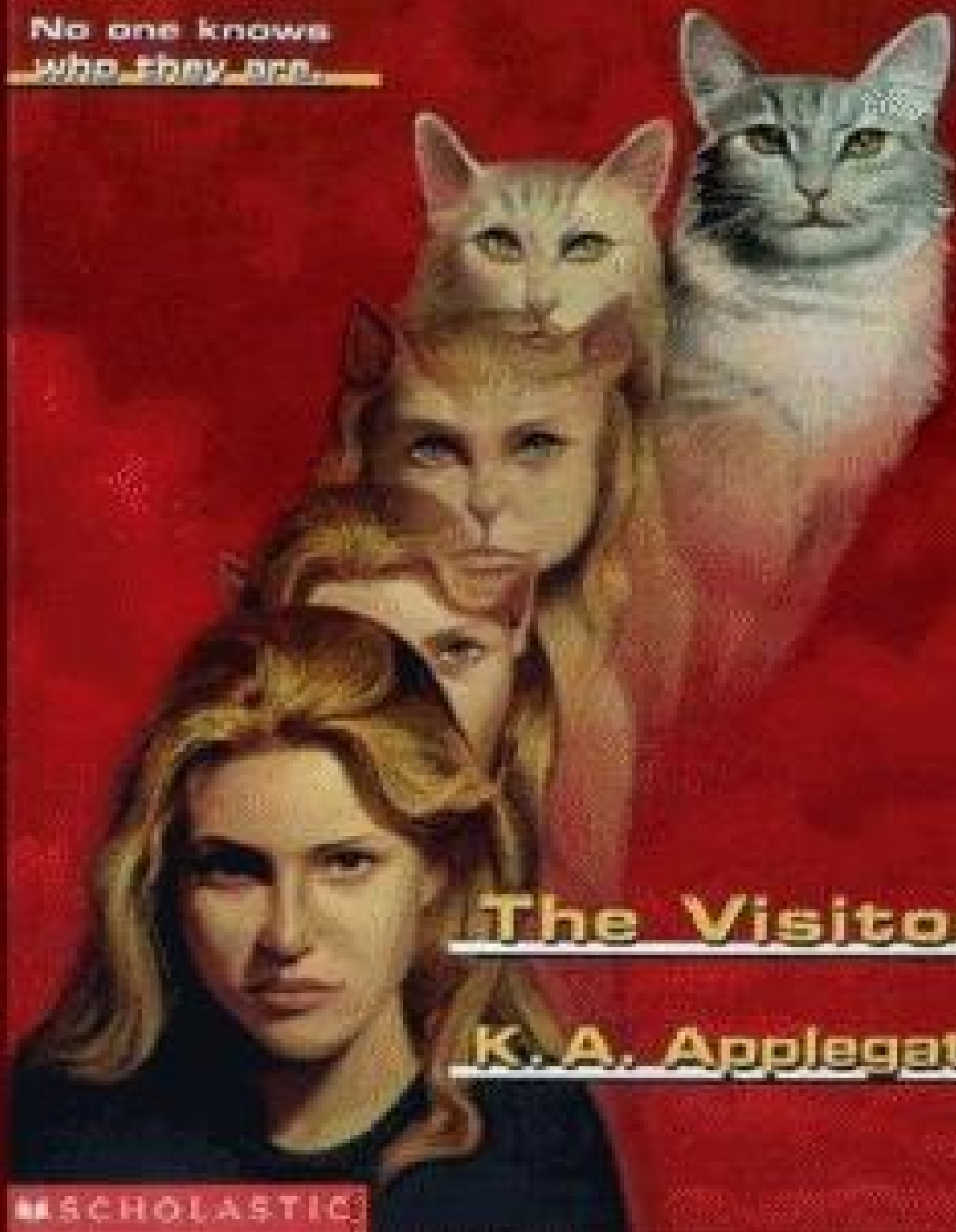


ANIMORPHS

No one knows
who they are.

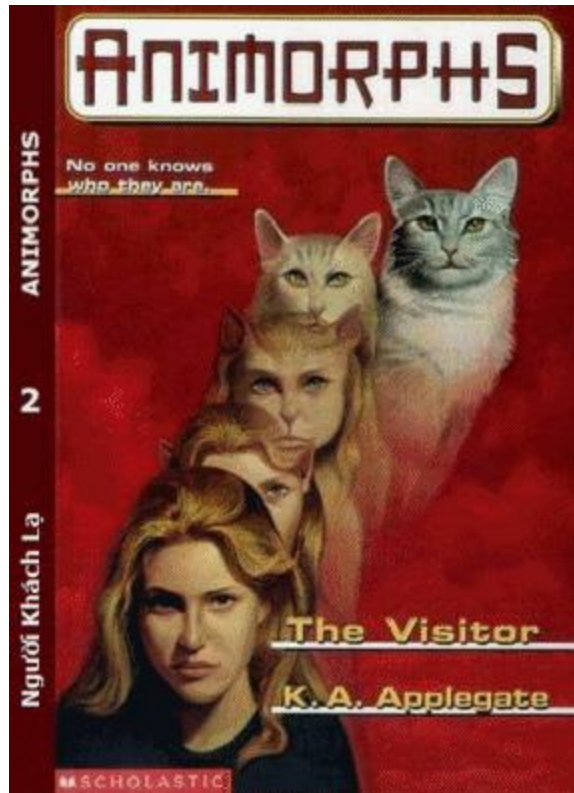


ANIMORPHS

N

Người Khách Lạ

SCHOLASTIC



Tác phẩm: Animorphs
Tập 2: Người Khách Lạ
Nguyên tác: Animorphs #2: The Visitor
Tác giả: K. A. Applegate
Dịch giả: Hoàng Hưng
Nhà xuất bản: Trẻ, 2001
Khổ sách: 11 x 18 cm
Số trang: 143*2
Giá sách: 5.000*2 VNĐ
Thực hiện ebook: ANIMORPHS Team
Scan bổ sung: nguoiimedocsach
Đánh máy: <http://xitrum.net>, Nerissa, teszine
Sửa chính tả: nguoiimedocsach, mytho, 4DHN, santseiya
Thiết kế bìa: teszine
Chuyển sang ebook: santseiya
Ngày hoàn thành: 13/04/2009
Nơi hoàn thành: Hà Nội
ooO TVE Ooo

MỤC LỤC

TÓM TẮT NỘI DUNG TẬP 1

BẦY SẬP

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

VẬT CHỦ NỖI LOẠN

CHƯƠNG 11

CHƯƠNG 12

CHƯƠNG 13

CHƯƠNG 14

CHƯƠNG 15

CHƯƠNG 16

CHƯƠNG 17

CHƯƠNG 18

CHƯƠNG 19

CHƯƠNG 20

CHƯƠNG 21

CHƯƠNG 22

CHƯƠNG 23

TÓM TẮT NỘI DUNG TẬP 1

TẬP 1: CUỘC XÂM LĂNG

Người kể chuyện:

Jake

Nội dung:

Năm bạn trẻ Jake, Marco, Rachel, Cassie, Tobias được hoàng thân Elgangor - người Andalite - trao quyền năng biến hình để chống lại bọn Yeerk - giống loài có dã tâm thôn tính Trái Đất, mà kẻ cầm đầu là Visser Ba. Họ có thể biến hình thành bất cứ con vật nào khi chạm tay vào chúng. Yeerk là một dạng sinh vật sống ký sinh, nhìn giống như một con sên không vỏ. Trong cuộc chiến tại vũng Yeerk nhằm giải thoát Tom - anh trai của Jake, Tobias đã trở thành một chú Điều hâu đuôi đỏ do ở trong lối hình biến đó quá hai giờ. Vì phải ưu tiên cứu Cassie nên cuộc giải thoát Tom bất thành.

Nhân vật quan trọng:

Hội Người hoá thú: Jake, Marco, Rachel, Cassie, Tobias

Hoàng thân Elgangor

Tom - anh trai Jake

Visser Ba

Chapman

Những loài thú mới được thu nạp:

Jake: Chó (Homer), Cọp Siberi, thần lằn xanh

Marco: Khỉ đột (Big Jim)

Rachel: Voi châu Phi

Cassie: Ngựa

Tobias: Mèo (Dude), Điều hâu đuôi đỏ.

Những lối hình được sử dụng:

Jake: Chó (Homer), Cọp Siberi, thần lằn xanh

Marco: Khỉ đột (Big Jim)

Rachel: Voi châu Phi

Cassie: Ngựa

Tobias: Mèo (Dude), Điều hâu đuôi đỏ.

BẦY SẬP

CHƯƠNG 1

Tôi tên là Rachel. Tôi sẽ chẳng nói ra họ của mình đâu. Sẽ không một ai trong bọn tôi tiết lộ họ của mình. Nếu tôi có xài một cái họ nào đó, thì đó là họ giả đấy. Rất tiếc, nhưng đành phải vậy thôi. Chúng tôi cũng sẽ không cho các bạn biết tên thị trấn chúng tôi ở, trường chúng tôi học và ngay cả tiểu bang chúng tôi đang sống. Nếu tôi nói ra họ của mình, bọn Yeerk sẽ có cơ hội lần ra tôi và các bạn tôi. Và như thế là xong mọi chuyện.

Chúng sẽ giết chúng tôi. Hay còn tệ hơn thế nữa.

Vâng, thực sự có những điều còn tệ hơn cả cái chết. Tôi đã thấy tận mắt. Tôi đã nghe tiếng kêu thét tuyệt vọng của những kẻ khốn khổ bị phán quyết phải trở thành nô lệ của bọn Yeerk. Tôi đã nhìn thấy những con sên độc địa màu xám vặn vẹo rúc vào lỗ tai và nắm lấy quyền kiểm soát bản thể của một con người tự do như thế nào.

Chúng tôi có năm đứa. Chỉ năm đứa thôi: Jake, Cassie, Marco, Tobias và tôi. Marco đã nghĩ ra một biệt danh để chỉ cái tình trạng hiện thời của bọn tôi. Cậu ra gọi cả bọn là những **Animorphs** - “Người hóa thú”. Tôi nghĩ rằng đó là cái tên hợp nhất với tình trạng của bọn tôi bây giờ. Các bạn biết không, tôi hầu như cảm thấy mình vẫn là một con nhóc bình thường. Nhưng những nhóc con bình thường đâu có biến thành voi hay đại bàng. Và những nhóc con bình thường đâu có bỏ thời gian rảnh rỗi của chúng để lo cứu thế giới này khỏi con ác mộng có tên là Yeerk.

Ngày hôm đó mặt trời rực rỡ sưởi ấm Trái Đất bên dưới chúng tôi. Không khí ấm dâng lên trong một cái bong bóng vô hình, đó là luồng khí nóng quý giá. Khí nóng nâng cánh bọn tôi, cả bọn lượn vòng lên cao, lên cao, lên cao mãi, cho đến khi hầu như chạm tới tầng không gian vũ trụ.

Đâu đó trên cao, trong tầng không gian lạnh, tí trên quỹ đạo, là con tàu mẹ của bọn Yeerk. Không chừng nó ở ngay phía trên đầu chúng tôi thôi.

Bọn Yeerk là giống ký sinh. Ở trạng thái tự nhiên chúng chỉ là những con sên to sống trong một cái ao dơ dáy gọi là “vũng Yeerk”. Nhưng chúng có năng lực kiểm soát những cơ thể khác. Chúng đã

biến nhiều nòi giống trong khắp thiên hà thành nô lệ - người Taxxon, người Hork-Bajir, và những nòi giống khác nữa. Và bây giờ chúng đã tới Trái Đất, tìm thêm cơ thể để kiểm soát.

Có ai thử ngăn chặn chúng chưa? Có đấy, trên không gian tí tắp, có nòi giống Andalite. Nhưng người Andalite ở xa lắm, họ phải mất bọn thời gian mới đến được Trái Đất để cứu loài người.

Trên Trái Đất thì chẳng ai biết gì về bọn Yeerk. Chẳng có ai ngoài năm đứa nhóc chúng tôi đang trong lốt chim vui đùa và cười trên các luồng khí nóng.

Tôi đưa mắt nhìn các bạn mình. Đứa thì bay dưới tôi chút xíu, đứa thì bay cao hơn một tẹo. Anh Jake vỗ cánh gấp hơn cả bọn. Anh ấy đã chọn biến thành chim ưng Peregrine. Mà chim ưng vút lên cao đâu có lẹ bằng điều hâu hay đại bàng.

Tobias bay ngon lành nhất. Một phần vì điều hâu đuôi đỏ là những tay nhào lộn trời sinh. Phần nữa vì Tobias đã có nhiều giờ bay hơn tất cả bọn tôi.

Quá trời nhiều nữa là khác.

<Tobias, bồ nói vậy mà đúng. Đây là chỗ lạnh nhất thế giới,> tôi nói.

<Thử nhào xuống không? Kinh dị lắm đó nha.> Tobias rủ.

Tôi không chắc là mình khoái nhào xuống một cái, nhưng biết nói gì đây? Tôi không quen từ chối một lời thách thức. Thế là tôi đáp.
<Thử liền chứ sợ gì.>

<Vậy thì theo mình nè.>

Tobias cụp cánh lại và rơi veo véo xuống mặt đất in hệt một viên đạn.

Tôi gập cánh và chúi theo cậu ta.

Mặt đất lao vùn vụt về phía tôi.

Tôi đang rơi đây! Rơi mà không có gì cản nổi mình rớt cái độp xuống đất!

Thật giống như một cơn ác mộng.

Chúng tôi rơi với tốc độ một trăm cây số giờ, lẹ như một chiếc xe hơi chạy hết ga.

Một trăm cây số giờ, lao thẳng xuống mặt đất.

Dễ sợ thật, nhưng sáng khoái ghê hồn.

Quên lướt sóng đi. Quên pa-te đi. Quên cả trượt tuyết đi. Bạn sẽ chẳng biết thế nào là rung rợn đâu nếu chưa được cưỡi luồng khí nóng lên cao hàng kilômét trên không rồi nhào thẳng xuống hết tốc độ.

Không khí vút qua y như khi bạn mở cửa kính xe hơi trong lúc phóng xe cực nhanh. Hoặc như khi bạn đang ở giữa một trận cuồng phong vậy. Mép trước hai cánh của tôi rung bần bật. Tôi cảm thấy cái đuôi của mình thực hiện việc hiệu chỉnh từng tý một, xoay từng cái lông sang hướng này hay hướng khác để giữ cho tôi bay thẳng. Chỉ một chuyển động sai là tôi có thể lộn cổ và xong đời. Với tốc độ này, nếu tôi bất ngờ bị lộn cổ e rằng gãy cánh như chơi. Ở độ cao như thế này mà gãy cánh thì chẳng khác chi bị tuyên án tử.

<Tobias nè, mình vừa nhận ra một điều.>

<Gì vậy?>

<Chuyện này chẳng giống như khi mình làm voi chút nào. Nếu trong lúc làm voi mà gặp trục trặc thì mình có thể biến trở lại thành người. Nhưng bây giờ mình đang ở tuốt trên cao. Nếu mà hoàn hình thì ...> tôi không nói hết câu. Nhưng bỗng nhiên tôi như nhìn thấy mình, cái *thật sự* là mình, con nhỏ Rachel, đang rớt như một hòn đá xuống mặt đất rắn đanh phía dưới.

Tôi đoán Tobias có thể cảm nhận được nỗi sợ đang dợn lên trong tôi.

<Hãy để con đại bàng lo việc bay>, Tobias khuyên. <Cứ thoải mái đi và để cho trí khôn của đại bàng làm việc. Nó biết nó phải làm gì mà.>

<Đứa nào trong tụi mình làm được như thế thì đã mừng> tôi đáp một cách căng thẳng. Lúc bạn mang lột thú thì lạ lắm kia. Bạn có bộ óc của loài vật ấy, nhưng không phải lúc nào cũng vậy đâu. Và đôi khi bạn phải học cách để mặc cho con vật ấy lãnh quyền điều khiển.

Tôi thả lỏng. Ngay lập tức các cơn rung giảm bớt. Tôi cảm thấy ổn định hơn. Con đại bàng đã lãnh lấy quyền điều khiển và Tobias có lý: đại bàng biết phải bay như thế nào.

Thế rồi, tôi ngạc nhiên khi thấy cái gì đó bay sạt qua mình, lẹ hơn cả tôi hay Tobias. Đó là anh Jake. Cặp cánh hơi nhỏ của chim ưng

Peregrine khiến anh ấy hơi khó bồng bênh trên những luồng khí nóng, nhưng lại giúp anh ấy bổ nhào nhanh đến khó tin. Cứ y như thể Tobias và tôi đang đứng im một chỗ vậy.

<Yaaaaa ha ha!> anh Jake hét lên trong đầu chúng tôi.

Nếu có miệng chắc tôi đã nhoẻn ra cười. Anh Jake cũng giống tôi. Anh ấy khoái những trò phiêu lưu, mạo hiểm và hơi điên điên. Có lẽ vì là anh em họ nên hai chúng tôi tựa tựa nhau.

Cả hai chúng tôi cùng có chút máu tranh đua, tôi nghĩ vậy. Tôi thấy khó chịu khi anh ấy lao xuống lẹ hơn mình. Hẳn là anh ấy cũng chẳng thích gì khi tôi vọt lên cao cừ hơn. Chuyện này nghe thật dở hơi, nhỉ?

Chiííííuuu!

Cái gì đó bay xẹt qua đầu tôi.

<Bồ nghe gì không?> Tobias hỏi.

<Còn phải hỏi,> tôi nói. <Cái gì vậy ta?>

<Mình biết đâu đấy.>

Theo bản năng, tôi gượng khỏi đà lao xuống, căng từng cơ bắp của đôi cánh đang cố xòe ra, và cảm nhận được sự va đập của luồng gió đang cường lại. Y như lúc mở dù vậy.

Cả bọn làm theo tôi. Chúng tôi vẫn còn ở độ cao cả ngàn mét nhưng đã gần mặt đất hơn trước nhiều.

Chííííííuuu!

Tôi cảm thấy cái gì đó sọt qua túm lông đuôi của mình.

<Nè, dưới kia có người đang nhắm bắn tụi mình!> tôi la lên.

<Mình thấy chúng rồi,> Cassie đáp. Nhỏ và Marco đã bắt kịp bọn tôi. Cả hai đều biến thành ó biển. Khó mà phân biệt được hai đứa nó bởi vì bọn thật sự không thể biết câu nói thầm trong óc từ đâu truyền tới. <Có hai gã trong rừng kia. Chúng có một khẩu súng>

<Thật không thể tin nổi!> tôi thật sự phát khùng. <Tớ là đại bàng đầu trọc - một giống có nguy cơ tuyệt chủng! Bọn khốn kiếp đó mắc chúng gì vậy hả?>

<Hắn lại chuẩn bị bắn nữa đó,> Marco thông báo. <Tớ thấy hắn đang nhắm kia!>

<Hề súng nháng lửa là ngoặt phải liền nha!> tôi la lên.

Một con đại bàng hoặc điều hâu hay chim ưng thông thường chắc không tính được như thế. Nhưng chúng tôi còn có trí khôn của loài người nữa mà. Đôi khi để cho con vật nắm quyền kiểm soát, nhưng cũng có lúc phải để trí khôn cao cấp của con người vào cuộc chứ.

<Kìa! Chúng nổ súng kìa!> anh Jake la lên.

Ngay lập tức, tôi ngoặt sang phải. Viên đạn xé gió sát bên cạnh nhưng tôi không hề hấn gì.

<Bồ biết sao hông? Mình nghĩ là mình không ưa nổi mấy thằng đó.> Tobias nói.

Tobias có những lý do đặc biệt để không ưa bất cứ kẻ nào bắn vào một con chim.

<Tớ cũng vậy,> tôi tán thành. <Tớ có một ý này.>

Tôi giải thích ý mình và thế là năm đứa chúng tôi bay ra ngoài tầm bắn của bọn có súng. Khi thấy đã đủ xa, chúng tôi lao xuống rõ sâu, xuống, xuống, lẹ hơn, lẹ hơn nữa về phía rừng cây.

Tôi đã nghĩ rằng mình chỉ sợ phát khiếp khi lao từ trên cây xuống. Giờ thì tôi đang lao xuống từ một tầm thấp hơn, nhắm thẳng hướng rừng cây. Hóa ra đây lại là một tầm hải hùng hoàn toàn mới. Với đôi mắt đại bàng, tôi có thể thấy được cả lớp vỏ cây, cả những con kiến bò trên vỏ cây nữa. Y như thể những cái cây ở ngay trước mũi chúng tôi.

Tôi hy vọng con đại bàng biết được lúc nào thì phải ngưng lao xuống. Bởi nếu tôi đâm sầm vào một trong những cái cây kia với tốc độ một trăm kilomet giờ thì tôi sẽ nát như món thịt hộp Spam.

Thế rồi, đúng vào tích tắc quyết định giống như một phi đội phản lực cơ chiến đấu lão luyện, chúng tôi xòe cánh và đâm vào rừng cây.

Không thể tin nổi!

<A haaaaa!> tôi nghe Marco hét lên. <Tớ không biết là thú vị hay điên rồ đây!>

Y như một con ác mộng trong video game. Vẫn giữ tốc độ nhanh gần như khi lao xuống, giờ đây chúng tôi bay vù vù xuyên qua rừng cây lẹ đến mức những thân cây chỉ còn là một đám mờ mờ màu nâu khắp xung quanh cả bọn.

Cây! Lạng trái.

Cây! Lạng phải.

Cây! Hàng chục cái lông thực hiện những hiệu chỉnh cực kỳ tinh tế. Các cơ cánh của tôi khép dần góc tấn công từng milimet một.

Cây! Cây! Cây cây cây cây cây!

<Yaaaaaaaaa!> Tôi hét lên, nửa vì khiếp hãi, nửa do sự kích động hoàn toàn không kiểm soát nổi.

Vào, ra, bọc quanh, xuyên giữa. Vùù. *VUU!*

Thình lình, bọn chúng kìa, ngay phía trước mặt, trên một khoảng đất trống. Hai tên nhóc tí khốn kiếp đang ngự trên thùng một chiếc xe tải nhỏ. Một tên có mái tóc đuôi ngựa vàng hoe. Tên kia đội một cái nón bóng chày. Cách chúng cả trăm mét - như thể chúng đang ở tận đầu kia của một sân banh, vậy mà đôi mắt đại bàng của tôi tinh đến mức tôi có thể đếm được từng sợi lông mi của chúng.

Tên tóc đuôi ngựa cầm khẩu súng. Tên kia đang uống một lon bia. Chúng vẫn còn đang rà soát khắp bầu trời tìm kiếm chúng tôi.

Muốn gì hả mấy thằng khò? Tôi nghĩ trong lúc bọn tôi lao tới chúng. Chúng tao không còn ở trên ấy nữa đâu. Chúng tao đang ở ngay đây nè.

Ngay...

MẶT

Bọn mi!

CHƯƠNG 2

Chúng thậm chí chưa kịp ngạc nhiên thì bọn tôi đã tấn công.

Là đại bàng đầu trọc, tôi bự con nhất trong năm đứa, nên lãnh phần việc nặng nhất.

Tôi lia bộ vuốt về phía trước và giương rộng hết cỡ.

“Keeeeeecccc!”

Cái mỏ điều hâu của Tobias buột ra một tiếng thét đe dọa.

Bộ vuốt của tôi chạm trúng cái nòng súng và bấu chặt lấy nó.

Tobias quào vào đầu thằng tóc đuôi ngựa. Vừa đau vừa bất ngờ, Tóc Đuôi Ngựa la lên và để lỏng tay súng.

“Oái!” thằng thứ hai kêu toáng lên.

Vùu! Tôi đã bay khỏi đó với khẩu súng quắp trong bộ vuốt.

Đeo thêm trọng lượng của khẩu súng, tôi phải gắng gượng để bay lên cao từng chút một...

“Con chim kia quắp mất súng của mày rồi, Chester! Còn con này chồm lon bia của tao!”

Tôi liếc nhìn lên và thấy Marco. Ít ra thì tôi cũng nghĩ đó là Marco. Bộ vuốt của cậu ta quắp cái lon bia bẹp dúm.

<Mới tí tuổi đầu mà cũng bày đặt bia rượu.> Marco nói giọng rất là cha chú.

Tôi nghe thằng tóc đuôi ngựa la lối ở bên dưới. “Không thể như vậy được. Một con chim không thể nào lấy khẩu súng của tao như vậy được.”

Nương theo một làn gió nhẹ, tôi lên cao được bên trên ngọn cây. Nhưng quả là trầy trật. Hai cánh của tôi phải chống lại lớp không khí chết lạng của rừng cây, chúng không có được bao nhiêu lực nâng. Tôi quệt phải ngọn một cây thông cao và rồi thoát khỏi khu rừng. Đập cánh một cách khó nhọc vì sức nặng của khẩu súng, tôi gắng sức bay về phía bãi biển, bên trên những vách đá thấp ở sát ngay mép nước.

Ở đằng ấy, ơn Trời, có các luồng khí nóng. Chúng nâng tôi lên, lên mãi và ra xa trên mặt nước. Tôi thả lòng, mặc cho ngọn gió ấm đưa mình lên cao.

Ra đến đại dương, xa bờ khoảng một dặm thì tôi buông rơi khẩu

súng. Tôi cho rằng bất cứ một thằng ngốc nào đã bắn vào một con đại bàng đầu trọc thì chẳng nên có súng làm gì. Marco đã thả cái lon bia một cách chính xác đến bàng hoàng vào một thùng rác. Trông cậu ta hơn hở như thể vừa mới ném được trái bóng quyết định trong giải vô địch bóng rổ quốc gia vậy.

<Gần hai tiếng rồi đấy,” Cassie cảnh báo khi chúng tôi lười biếng buông mình lượn trở lại bờ.

Hai tiếng là hết thời gian cho phép. Nếu bạn mang lột thú quá hai tiếng, bạn sẽ không thoát ra được nữa.

Mãi mãi không thoát ra được.

Không xa bãi biển có một ngôi nhà thờ cũ nát không còn ai lui tới. Ở đó có một tháp chuông, mặc dù quả chuông thì đã đi đàng nào rồi. Chúng tôi bay tới đó. Đó cũng là nơi chúng tôi đã khởi hành. Quần áo giày dép của chúng tôi vẫn còn chất đống ở đó.

Bốn đôi giày cho năm đứa.

Cassie vẫn trong lột ó biển, ngó xuống cái đồng hồ của nó nằm trên sàn. <Tuyệt. Một tiếng rưỡi. Tội mình nên ráng làm sao đừng bao giờ biến hình quá một tiếng rưỡi.>

Chúng tôi bắt đầu hoàn hình.

Khi biến hình thì phải tập trung. Biến từ người sang thú thì mệt hơn, bạn phải thực sự tập trung. Còn trở lại làm người thì dễ hơn.

Tôi tập trung vào cái bản thể người của mình. Tôi vẽ ra trong đầu bức hoạ về chính mình - cao, mảnh dẻ, với mái tóc vàng chấm ngang vai. Tôi đặc biệt tập trung vào mái tóc, vì tôi không ung lần cắt tóc mới rồi. Phần đuôi tóc bị so le. Thật ra cũng chẳng sao. Tôi chỉ ước mình có thể thay đổi gì đó ở mái tóc lúc biến hình thôi.

Tiếc thay biến hình lại không có tác dụng kiểu ấy.

Sự biến đổi trở nên mau lẹ. Những chiếc lông phủ trên mình tôi bắt đầu tan ra. Chúng đồng loạt chảy ra y như sáp bị đun nóng vậy. Khi da tôi hiện trở lại từng chỗ, có lẽ nó còn mang vết lông chim trong vài tích tắc.

Cái mỏ màu vàng của tôi tụt vào trong miệng để trở thành hai hàm răng trắng. Chỗ ấy ngứa ran lên làm cho tôi mấy lần muốn nghiền răng ken két.

Hai môi tôi mọc ra xung quanh hàm răng. Hai con mắt từ màu vàng kim nhạt trở lại màu xanh lơ của nó lúc bình thường. Chân tôi mọc dài ra rất lẹ, từ một tắc trở về kích thước bình thường.

Tôi chăm chú nhìn anh Jake và thấy những điều tương tự đang xảy ra với anh ấy. Phải nói rằng xem một ai đó biến hình thì chẳng thấy đẹp đẽ gì cả. Nếu bạn không biết rằng việc ấy sắp được hoàn tất suôn sẻ ngay sau đó thì đảm bảo đêm nằm ngủ bạn sẽ thét lên vì những cơn ác mộng.

Khi Cassie biến hình, nó bao giờ cũng làm một cách rất là nghệ thuật. Như lúc biến thành ngựa chẳng hạn, nó biết cách làm để nhìn không thấy góm ghiếc lắm - nó có tài năng bẩm sinh về biến hình, nếu như trên đời có cái gọi là tài năng ấy.

Những đứa khác trong bọn thì cứ để mặc cho mọi sự ra sao thì ra. Mà như vậy thì kết quả có thể khiến ta bối rối.

Tôi tình cờ ngó qua Marco lúc hai cẳng chân con trai đầy lông lá của cậu ra mọc ra từ cái mình chim nhỏ xíu, tôi liền ré lên: “Eo ơi! Ghê quá!”

“È, ằng ấy ừng ằng ơn gì đâu, Rachel!” Trong lúc cậu ta nói, cái miệng vẫn đang biến hình. Vậy nên những tiếng đầu lúng ba lúng búng còn những tiếng sau mới trở lại bình thường. Tôi nghĩ là cậu ta muốn nói: “Nè, đằng ấy cũng chẳng hơn gì đâu, Rachel.” Có thể cậu ta nói đúng. Tôi lấy làm vui mừng vì mình đã không đem theo một cái gương soi.

Cái lưỡi của tôi dày lên trong miệng. Ánh mắt mờ đi. Trí óc đại bàng tan biến, trong đầu tôi chỉ còn lại mình tôi. Hai cánh bay trở thành hai cánh tay. Những chiếc vuốt trở thành các móng chân. Hai cái cẳng đại bàng màu vàng đầy vảy trở thành hai chân của chính tôi, chỉ có điều thoát tiên thì chúng vẫn còn đầy vảy.

“Cẳng gà trông đẹp đấy nhỉ, “ Marco trêu. “Liệu có giòn quá không đấy?”

Tôi bật cười. “Cậu chưa đủ tư cách để nói thế đâu, Marco.” Tôi chỉ tay xuống sàn. Nhìn kìa, hai cẳng chân của cậu ta đã thành hình, nhưng vẫn còn bộ vuốt to đùng của ó biến thay vì là bàn chân.

Khi lớp da của tôi xuất hiện thì trang phục cũng đồng thời hiện ra. May mắn là sau vài lần thử biến hình, chúng tôi đã học được cách làm

biến đổi luôn một bộ trang phục thật gọn gàng. Thường thì đó chỉ là bộ đồ thể thao bó sát mình hoặc đồ nịt để chúng tôi không đến nỗi chết vì ngưng khi hoàn hình trước mặt nhau.

Tôi kiểm tra các bạn mình. Họ hầu như đã trở lại bình thường, chỉ còn vài dấu hiệu chứng tỏ trước đó một phút họ từng là chim.

Anh Jake khá bự con, trông khỏe khoắn, với mái tóc vàng, mắt đen và nghiêm trang - mặc dù lúc này thì mắt anh ấy đang sáng lên vì khoái chí. Đôi khi việc trở thành một con vật chỉ làm cho bạn hoàn toàn thất vọng. Có một lần anh Jake biến thành thần lùn, và đến giờ anh ấy vẫn không sao thoát khỏi nỗi ám ảnh vì đã xoi tái cả một con nhện còn sống. Nhưng tôi đoán là anh ấy rất khoái làm chim ưng, bởi vì anh ấy cứ nói hoài rằng việc ấy mới vĩ đại làm sao.

“Đúng là tuyệt cú mèo!” anh Jake nói. “Như bây giờ nè, khi trở lại thành người, tớ cứ cảm thấy như mình bị khuyết tật hay gì đó. Tớ cảm thấy như mình bị dính chặt xuống đất vậy.”

“Và mù nữa chứ,” Cassie tán đồng. “Mắt người quá kém, làm sao nhìn thấy được những thứ ở đằng xa.”

Cassie cười toe toét và dang rộng đôi cánh chim. Nó đã tìm cách giữ lại đôi cánh cho đến tận phút chót. Bây giờ trông nó giống thiên thần kì lạ. Lạ một cái là trông như thế lại hợp với nó. Đôi cánh ó biếc màu xám pha trắng dài một mét rưỡi trông xịn không chịu được.

“Bồ nghĩ là bồ vẫn bay được chứ?” anh Jake hỏi Cassie. Trông anh ấy có vẻ sững sờ.

Cassie bật cười: “Không đâu, Jake. Cái thân thể này nặng tới 40kg, mà cặp cánh này đâu có được tạo ra để chở một trọng lượng cỡ ấy.”

Nó biến hai cánh chim thành hai cánh tay trong khoảng ba giây và cười sung sướng.

Marco lắc đầu. “Tuyệt. Khi tụi này biến hình trông cứ như là mấy sản phẩm thử nghiệm biến đổi gen điên rồ, còn Cassie lại giống y một thiên thần.”

Cassie và tôi là chỗ bạn bè thân thiết từ lâu, mặc dù nhìn bề ngoài thì chẳng ai ngờ chúng tôi có thể chơi chung với nhau. Cassie thì cực kỳ tùy hứng. Nhỏ chẳng thèm để ý đến quần áo hay một miếng gì cả. Tôi thì là nhỏ có thể đánh nguyên một bộ đồ bảo hộ lao động mà đi

dự tiệc cưới nếu như không có ai ngăn cản.

Cassie sống ở một trang trại, cả nhà nhỏ gắn bó với loài vật. Ba nhỏ biến kho thóc nhà mình thành Đường Hối súc Thú hoang, đó là một kiểu bệnh viện chuyên chữa trị cho các con vật bị thương. Lúc nào ở đó cũng đầy nhóc chim chóc, chồn hôi, thú có túi và chó sói, tất tần tật các loại thú mà bạn có thể nghĩ đến.

Mẹ của Cassie cũng là bác sĩ thú y. Cô ấy làm việc ở khu Lâm Viên, một công viên nuôi thú và giải trí khổng lồ. Có thể vì vậy mà khi sinh ra Cassie đã có cái bản năng hiểu được muôn thú. Song tôi chỉ biết một điều là bao giờ Cassie cũng biến hình xong xuôi hoàn toàn trong khi cả bọn chúng tôi vẫn còn như những con quái vật gớm ghiếc nửa người nửa thú.

Còn về phần tôi, thì đấy, chẳng phải vì mình là Hoa Hậu Thời Trang hay gì gì hết, nhưng tôi rất thích ăn mặc đẹp. Tôi đoán rằng điều ấy, cộng với vẻ ngoài của tôi, làm cho nhiều người coi tôi là điệu bộ hay đại loại là thế. Người ta cho là tôi xinh đẹp. Nhưng bạn biết không, đối với tôi điều ấy chỉ là một tai nạn. Bề ngoài đâu phải là cái quan trọng. Đáng kể là cái bạn có trong đầu kia, và đó mới chính là cái mà tôi quan tâm.

Tất nhiên đó cũng là lĩnh vực mà giữa Cassie và tôi có một chút khác biệt. Tôi đoán chắc là nhỏ sẽ nói: “Không, cái ở trong lòng bạn mới là đáng kể.” Nhỏ là một nhà hòa giải trời sinh. Cứ có chuyện cãi cọ trong nội bộ nhóm, mà thường là do tôi và Marco gây ra, thì Cassie luôn là người làm cho chúng tôi dịu đi.

“Riêng tớ là thấy vui sướng khi trở lại thân thể thường ngày của mình” Marco nói.

“Bay lượn thì hay đấy, nhưng có khả năng nhìn thật rõ thì chẳng thú lắm đâu.”

“Vì sao chứ?” anh Jake hỏi.

“Thì đấy, Jake, đã bao nhiêu lần cậu đi vòng vòng trong khu thương xá hoặc đâu đó, và cậu nhìn thấy một cô nàng ngó xa xa thì có vẻ được lắm, nhưng đến lúc lại gần hóa ra nàng ấy gầy trơ xương. Ý tớ muốn nói, nếu như lúc nào cậu cũng nhìn thấy mọi vật rõ mồn một thì...”

“Cậu nói gì vậy hả?” tôi ngắt ngang. “Mình không nghe lắm đấy

chứ?”

“Tớ đâu có ý phân biệt nam nữ” Marco chống chế. “Cả hai giới đều thế cả. Nhìn xem, trông xa xa tớ chả cao hơn thực là gì.” Marco hơi tự ti về chiều cao. Cậu ta có mái tóc nâu dài, nước da ngăm và phần lớn bọn con gái cho rằng cậu ta rất bảnh trai, thế nhưng cậu ta vẫn phiền lòng vì lẽ mình nhỏ con.

“Vấn đề của cậu không phải ở chỗ người ta nhìn thấy cậu quá rõ,” tôi nói. “Mà là người ta nghe quá rõ cậu nói gì. Trông thì có vẻ là một anh chàng thông minh đấy, nhưng khi cậu mở miệng thì...”

Marco chỉ toe toét cười. Cậu ta sinh ra là để phá phách mọi người mà. Thật ra thì cậu ta rất thông minh và trong thâm sâu là người có bản chất tốt. Chỉ có điều cậu chàng có tật khoái trêu chọc mọi người.

Marco chơi rất thân với anh Jake. Trong khi anh Jake nghiêm túc và sâu sắc, luôn cố gắng làm những điều đúng đắn, thì Marco lại hay châm chọc và tính khí thất thường, cậu ta cũng là kẻ chuyên trị bàn ra trong hội Animorphs. Marco vẫn cho rằng cả bọn nên từ bỏ cuộc chiến đấu chống lại bọn Yeerk và ráng làm sao để sống sót, nhưng bạn chẳng bao giờ biết được cậu ta có *thực tình* tin như vậy không, hay là miệng nói một đằng mà bụng nghĩ một nẻo.

“Thôi, tui mình ra khỏi chỗ này đi,” anh Jake đề nghị. “Tớ còn phải làm bài tập ở nhà nữa.”

“Tớ cũng vậy” tôi nói. “Tớ có giờ thể dục chiều nay mà chưa chuẩn bị gì hết.”

Cassie thở dài. “Chán chết đi được. Nào là bài tập ở nhà, nào là những việc linh tinh, tất cả kéo đến ùn ùn ngay khi mình vừa trở lại kiếp người buồn tẻ.”

Vừa nói dứt lời, Cassie lập tức cảm thấy hối. Nó liếc nhìn Tobias một cách ân hận.

Coi kìa, cả bọn đã hoàn hình trở lại, riêng Tobias thì không. Cậu ấy vẫn là một chú điều hâu. Tobias vốn có mái tóc vàng ngang ngược và đôi mắt có vẻ như khiêu khích nhưng liền sau đấy lại trở nên dịu dàng và đầy hy vọng.

Tobias đã bị kẹt trong lúc tìm cách thoát ra khỏi cơn ác mộng kinh hoàng ở vũng Yeerk. Cậu ấy đã mang cái lột kia quá hai tiếng đồng hồ.

Tất cả chúng tôi đã trở lại hình dạng người, nhưng Tobias vẫn là một chú điều hâu.

Cậu ấy sẽ mãi mãi là điều hâu.

CHƯƠNG 3

Cả bọn đi cùng nhau gần hết con đường trở về nhà, đứa nào cũng cảm thấy rã rời. Bay trên trời cũng mệt lắm chứ. Và việc biến hình bao giờ cũng làm bạn mất nhiều sức lực.

Tobias bay cao phía trên đầu chúng tôi. Cậu ấy không thật sự tham gia trò chuyện. Với cậu ấy chuyện trò là một việc rất vất vả. Này nhé, cậu ấy có thể nói trong óc với chúng tôi và chúng tôi nghe được, nhưng khi mang hình dạng người thì chúng tôi chỉ có thể nói chuyện theo cách thông thường. Cậu ấy chỉ nghe được chúng tôi nói một khi cậu ấy ở rất gần, mà làm sao có thể vừa ở gần vừa bay được cơ chứ.

“Việc biến hình này thật là tuyệt nếu như có chẳng liên quan gì đến bọn Yeerk.” Marco đang thao thao. “Ý tớ là, nếu đây chỉ là chuyện bình thường thì tụi mình tha hồ mà sử dụng những năng lực ấy.”

“Để làm gì? Chống tội phạm á?” anh Jake hỏi.

Marco nhìn anh ấy với vẻ vừa thương hại vừa khôi hài. “Chống tội phạm? Cậu là ai chứ, Người Nhện chắc? Tớ đang nói về việc kinh doanh biểu diễn, hiểu chưa?”

Điện ảnh! Truyền hình! Tớ có thể tiếp tục chương trình Letterman. Tớ có thể tự mình làm cả một kỳ truyền hình: Những Mảnh lời ngu ngốc của loài vật.”

“Cậu nói chí lý,” tôi vừa nói vừa nháy mắt cho cậu ta biết là mình đang đùa, “cậu đã viết ra một đoạn kịch ngu ngốc rồi đấy”

“Tụi mình sẽ nổi tiếng trong các bộ phim kinh dị,” Cassie hào hứng.

“Còn làm diễn viên đóng thế thì sao nhỉ?” anh Jake gợi ý. “Đứa nào đó trong tụi mình sẽ nhảy từ trên tòa nhà cao nhất xuống, nhảy thật ấy. Chỉ cần lúc đang rơi thì mình biến thành chim và bay đi”

“Giờ thì tớ *thực sự* phát điên lên với bọn Yeerk rồi đó,” Marco nói. “Chúng nó cản trở cái nghề kinh doanh biểu diễn của tớ. Tớ có thể trở thành triệu phú. Tớ có thể trao đổi những bức thư thú vị với Dave. Và vây quanh tớ là những siêu người mẫu xinh đẹp của Hollywood.”

“À há,” tôi vừa nói vừa nháy mắt với Cassie. “Có nhiều phụ nữ yêu thú vật. Nhưng sớm muộn gì thì cậu cũng phải hoàn hình thôi, Marco ạ. Lúc ấy thì, bùm, họ sẽ bỏ đi ráo rọi.”

Chúng tôi đi dọc theo đại lộ chạy sát bên công trường xây dựng. Đó là một khu đất rất rộng có những tòa nhà đang xây cất dở dang, những máy xúc rì sét và cần trục, máy đào đất rải rác khắp nơi. Tôi đoán chừng thoát đầu người ta định xây dựng một trung tâm mua bán ở đây nhưng rồi vì một lý do gì đó mà họ đã bỏ dở giữa chừng.

Chúng tôi không đi tắt qua công trường như hồi trước chúng tôi vẫn làm. Thì đó, chính tại công trường xây dựng này chúng tôi đã nhìn thấy chiếc chiến đấu cơ bị hư hại của ông hoàng Andalite đã hạ cánh xuống đất. Chính ở nơi này ông hoàng Andalite đã cảnh báo chúng tôi về âm mưu của bọn Yeerk và truyền cho chúng tôi những năng lực đặc biệt.

Cũng nơi đây, chúng tôi đã trông thấy Visser Ba, tên đầu lĩnh của bọn Yeerk, giết hại ông hoàng Andalite. Visser Ba là tên Yeerk duy nhất có năng lực biến hình y như chúng tôi. Hắn là một tên Mượn xác Andalite, có nghĩa là hắn có một thân xác của người Andalite. Một tên Mượn xác Người là một tên Yeerk có thân xác của con người. Một tên Mượn xác Taxxon là một tên Yeerk có thân xác của người Taxxon. Nói thế chắc bạn hiểu được rồi.

Visser Ba là tên Yeerk duy nhất từng chiếm được một thân xác người Andalite duy nhất có khả năng biến hình.

Cái đêm hôm ấy tại công trường xây dựng, hắn biến thành một sinh vật kì dị sống trên một hành tinh xa vời nào đó, một quái vật khổng lồ gớm ghiếc. Và rồi hắn tóm lấy ông hoàng Andalite và...

Bạn biết không? Tôi thực sự không muốn nói về chuyện đó... Bạn hãy hỏi anh Jake ấy.

Cả bọn nín thinh khi đi qua sát khu công trường. Bỗng tôi để ý thấy Cassie ngưng bước và đứng sững lại ở đằng sau. Tôi quay lại chỗ nhỏ và nhận ra rằng nhỏ đang khóc.

“Bồ không sao chứ?” tôi hỏi.

Nó lắc đầu: “Không. Còn bồ?”

Tôi thở dài. Bay vòng vòng trên trời là một cách giải khuây kì diệu. Nhưng đầu tôi vẫn chứa đầy những ký ức hãi hùng. “Mình nghĩ là không,” tôi thừa nhận. “Đêm hôm qua mình có một cơn ác mộng về vũng Yeerk. Mình trở lại chỗ ấy. Ở dưới đó có một cái hang lộ thiên

lớn. Và mình nghe thấy những tiếng la hét khóc lóc của những người bị kéo xuống vũng.”

Cassie gật đầu. “Bồ có biết điều gì còn tệ hơn cả những tiếng la hét không? Đó là cái cách những con người ấy ngưng kêu la một khi bọn Yeerk đã chui vào nằm trong đầu họ. Một khi họ đã là những kẻ Bị mượn xác. Thế là cậu biết rằng họ đã trở thành nô lệ. Mất hết!”

“Như anh Tom vậy.”

Cả hai chúng tôi ngoảnh đầu lại. Đó là anh Jake. Anh ấy và Marco đã nhìn thấy chúng tôi dừng bước nên quay lại.

Tom là anh của anh Jake. Anh là một con người - Bị mượn xác - một con người bị biến thành nô lệ cho Yeerk ở trong đầu anh ta. Chúng tôi đã tìm ra vũng Yeerk và mò xuống cái địa ngục ấy để cứu Tom. Nhưng chúng tôi đã thất bại và chỉ có thể chạy thoát thân mang theo mạng sống của chính mình.

Cassie choàng tay qua anh Jake. “Rồi có ngày tụi mình sẽ cứu được anh Tom,” nó nói.

Anh Jake làm cử chỉ như muốn xoa đầu Cassie. Tôi đoán chừng anh ấy bỗng thấy bối rối, vì anh ấy vội vàng rút tay lại. Cassie không để tâm. Nó biết cách bọn con trai biểu lộ tình cảm thực như thế nào.

Tôi nhìn qua khu công trường và trông thấy Tobias đang vỗ cánh từ trên trời bay xuống. Tôi không thể thấy được chỗ cậu ấy đậu xuống, vì quãng đó bị che khuất khỏi tầm nhìn từ phía ngoài đường, nhưng tôi biết chắc cậu ấy đang ở đâu - chính là ở chỗ ông hoàng Andalite đã chết. Không hiểu sao, trong cái thời điểm ngắn ngủi mà ông hoàng Andalite ở bên chúng tôi, Tobias đã trở nên đặc biệt gắn bó với ông ấy một cách đặc biệt.

Chúng tôi lại lầm lũi đi.

“Bọn mình phải tìm ra một con đường khác để tới chỗ chúng nó,” tôi tức giận nói. Tôi không cảm lòng được khi hình dung Tobias trở lại cái nơi hỗn độn đó, giữa những tòa nhà chẳng bao giờ xây xong để than khóc cho ông hoàng Andalite.

“Tới chỗ bọn nào?” Marco hỏi, vẻ nghi hoặc.

“Bọn Tây, Marco à,” tôi nói với giọng châm chọc. “Thế cậu tưởng là bọn nào? Bọn Yeerk chứ còn ai vào đây nữa.”

“Thôi đi! Thôi đi!” Marco kêu lên. “Tụi mình đã dò theo bọn chúng tới tận vùng Yeerk và được ăn mấy cú đá vào mông. Yeerk ghi mười bàn, còn Người thì zê rô.”

“Vậy là cậu cho rằng cậu nên bỏ cuộc chứ gì?” tôi hỏi.

“Chúng ta mới thua một trận,” anh Jake lên tiếng. “Không lẽ cậu từ bỏ thể thao chỉ vì một trận thua?”

“Tùy trận,” Marco nói giọng cay đắng. “Tùy môn thể thao.”

“Dù sao chúng ta cũng đâu có thua,” tôi nói. Cả bọn nhìn tôi như thể tôi đã phát khùng. “Này nhé,” tôi giải thích, “tớ biết rằng tụi mình đã không cứu được anh Tom, và tất nhiên, chưa ngăn chặn được Bọn Yeerk. Nhưng ít ra tụi mình cũng đã khiến chúng cảm thấy sợ hãi.”

“Phải rồi, bọn chúng sợ tụi mình đến mất mật. Visser Ba có lẽ đang lo ngay ngáy về chuyện năm đứa nhóc đến nỗi mất ăn mất ngủ đấy,” Marco mĩa mai. “Nghĩ kỹ đi, Visser Ba chẳng coi tụi mình ra cái thá gì đâu. Hắn nghĩ tụi mình là bữa trưa của hắn thì có.”

“Nhưng hắn đâu có biết tụi mình là ai hay là cái giống gì,” tôi lưu ý. “Lũ Yeerk ấy tin rằng tụi mình là các chiến binh Andalite vì chúng biết tụi mình có khả năng biến hình. Chúng còn biết rằng tụi mình đã tìm ra vùng Yeerk, đã xâm nhập vào đó, và tiêu diệt được vài tên Taxxon với Hork-Bajir. Không lẽ những chuyện đó không làm chúng lo lắng chút nào sao?”

Anh Jake gật đầu. “Rachel nói đúng, nhưng dù có như vậy tớ cũng không nghĩ rằng chúng ta nên thử tìm cách trở lại vùng Yeerk. Với lại... cái cửa đã biến mất tiêu rồi.”

Cả bọn dừng bước và nhìn xói vào anh ấy.

Anh Jake nhún vai. “Coi kìa, tớ chỉ muốn xem xem cái cửa còn hoạt động không, được chứ hả? Chỉ phòng hờ thôi. Nhưng nó đã không còn ở đấy nữa.”

Cái cửa dẫn xuống vùng Yeerk được giấu kín trong phòng lao công của trường chúng tôi. Rải rác khắp thành phố có chừng một tá cửa dẫn xuống vùng Yeerk dưới lòng đất, nhưng đó là cái cửa độc nhất mà chúng tôi biết.

“Vậy thì tụi mình phải tìm một lối khác để tới chỗ bọn chúng,” tôi nói. “Tụi mình có thể lại bám theo gót anh Tom, khi thằng Yeerk

mượn xác anh ấy đến lúc phải trở về vũng Yeerk.” Cứ ba ngày một lần bọn Yeerk phải về vũng. Chúng chui ra khỏi đầu xác mượn để hấp thụ tia Kandrona.

“Không. Chúng ta hãy gạt anh Tom ra khỏi chuyện này,” anh Jake quả quyết nói. “Nếu ta làm cho anh ấy bị để ý, bọn Yeerk có thể kết luận anh là đầu mối gây rắc rối cho chúng, và chúng có thể giết anh.”

Marco ban cho tôi một cái nhìn gay gắt. “Đó là việc mà cậu muốn làm tiếp đó sao? Đem liều mạng sống của tụi mình và mạng sống của tất cả những người mà tụi mình quen biết sao? Vì cái gì kia chứ?”

“Vì tự do,” Cassie nói một cách giản dị.

Marco không đáp lại được câu nào.

“Vẫn còn lão Chapman đấy thôi,” anh Jake nói.

Chapman là ông thầy hiệu phó của trường chúng tôi. Ông còn là một trong những tên Mượn xác Người có vai trò quan trọng bậc nhất. Ông điều hành câu lạc bộ Chia Sẻ, cái câu lạc bộ giúp tuyển mộ những đứa nhóc cả tin để biến chúng thành cái xác mượn cho bọn Yeerk.

“Nếu như có cách nào giúp chúng ta tiếp cận lão Chapman thì...” anh Jake bỏ lửng câu nói. Anh ấy tránh không nhìn tôi. Nhưng tôi biết anh ấy muốn nói gì. Rõ ràng này giờ anh ấy đang nghĩ về chuyện này.

“Melissa phải không?” tôi hỏi.

Anh Jake gật đầu. “Có thể là như vậy?”

Xem nào, Melissa Chapman, là một trong những đứa bạn thân nhất của tôi. Hay ít ra thì cũng đã từng là như thế. Vậy mà mấy tháng lại đây, nhỏ cư xử với tôi rất kỳ quặc. Giống như chẳng quan tâm gì đến tôi nữa. Hai đứa chúng tôi cùng học môn thể dục với nhau. Đúng ra thì chúng tôi có chung giờ học tại phòng tập. Bạn biết đấy - có những cái người ta vẫn làm chung với nhau.

“Mình không muốn sử dụng bạn bè kiểu ấy,” tôi nói.

“Ồ, thỉnh linh nàng Rachel hùng mạnh lại lần tránh nè,” Marco quang quác. “Cậu không muốn sử dụng bạn bè mình kia đấy! Thế mà cậu đã gần như sẵn sàng đem thí mạng sống của tớ.”

“Hẳn rồi, Marco, nhưng ai bảo rằng cậu là bạn của tớ hả?”

“Ngộ thật đó nha,” Marco nói. Nhưng cùng lúc ấy cậu ta có vẻ hơi bị tổn thương.

“Đùa tí mà, Marco,” tôi nói. “Chỉ là đùa thôi. Tất nhiên cậu là bạn

của tớ. Nhưng cậu là một Animorph mà. Còn Melissa chỉ là một kẻ ngoài cuộc vô tội.”

“Ước gì mình chưa từng nghĩ ra cái tên quái quỷ đó,” Marco thốt lên. “Animorph. Cho tớ xả hơi một chút có được không.”

“Rachel à, ba của Melissa là một trong những tên Mượn xác chủ chốt,” anh Jake nhẹ nhàng nói với tôi, coi như không có Marco. “Muốn hay không thì nhỏ cũng đã bị mắc vào chuyện này rồi.”

Tôi cảm thấy miệng mình đắng nghét. Anh Jake có lý, dĩ nhiên rồi. Theo đúng logic thì Chapman là đối tượng để theo dõi. Và Melissa là con đường tốt nhất để chúng tôi tiếp cận ông. Hợp lý lắm chứ. Phản bội một người bạn cũ như thế cũng đành.

Nhưng điều ấy cũng làm tôi cảm thấy mình dơ dáy.

CHƯƠNG 4

Ngày hôm sau, tan trường là tôi đi học thể dục ở trụ sở Hội đoàn Thanh niên Thiên chúa giáo nằm ngay phía đối diện với khu thương xá. Ở đó có một bể bơi lớn trong nhà, vì thế mà cả tòa nhà lúc nào cũng sặc mùi clo. Ngoại trừ phòng tập tạ thì toàn mùi mồ hôi.

Phòng tập của lớp tôi là một căn phòng nhỏ có sàn phủ thảm màu xanh lơ. Ở đó có những chiếc cầu thăng bằng, xà lệch, ngựa gỗ và ván bật.

Tôi chơi khá tốt hai môn nhảy ngựa và xà lệch, còn môn cầu thăng bằng thì tệ lắm. Thú thật với các bạn là môn ấy hầu như làm tôi khiếp hãi. Nó đòi hỏi sự tập trung cao độ.

Đây không phải là lớp học thể dục vào loại thực sự nghiêm chỉnh. Tôi muốn nói là cả lớp chúng tôi chẳng ai tới đây với ý đồ đi dự Thế vận hội Olympic. Lúc mới tập thì tôi cũng mơ mộng trở thành một Shannon Miller thứ hai đấy. Nhưng rồi tôi bắt đầu lớn. Bây giờ thì tôi khá cao so với tuổi của mình. Mọi người nhìn tôi và bảo: “Ồ, cậu sắp thành người mẫu rồi đấy,” chẳng ai nói: “Ồ, cậu có thể trở thành một vận động viên đấy.”

Lớp chúng tôi hầu hết là những người quá cao hoặc quá nặng, khó mà là những vận động viên thể dục dụng cụ thực sự được. Họ chỉ tập cốt cho vui và khỏe. Riêng tôi đi tập vì cho rằng mình là một con bé vụng về. Mẹ tôi bảo tôi đâu có vụng về, nhưng dù sao tôi cũng vẫn cảm thấy như vậy.

Với lại, thật sáng khoái khi dậm vào ván bật và tung mình lên không trung, nhảy qua con ngựa gỗ rồi dính cứng xuống sàn. Có thể là không sướng bằng lúc bay trên trời, nhưng cũng thích thú y như thế.

Lúc tôi tới thì Melissa đang ở trong phòng thay đồ, nhỏ đang thay một bộ đồ nịt. Nhỏ là trường hợp ngoại lệ trong lớp. Nhỏ trông y như một vận động viên thứ thiệt. Melissa nhỏ nhắn và mảnh dẻ, đầu nhỏ không hề nhỉnh ăn như mấy kẻ điên khùng muốn nổi danh trong làng thể dục dụng cụ. Nhỏ có đôi mắt màu xám nhạt, mái tóc màu vàng nhạt và nước da tái tái. Nhỏ trông giống một nàng tiên bé xiu trong truyện của Tolkien. Thoạt trông nhỏ có vẻ yếu ớt, nhìn kỹ mới thấy

trong con người ấy là cả một sức mạnh.

Melissa mỉm cười với tôi nhưng không dám thăm lắm, dạo gần đây nhỏ vẫn thường như thế đối với tôi. Như thể nhỏ đang trối, hay đang nghĩ về việc gì đó quan trọng hơn.

“Chào Melissa,” tôi nói. “Khỏe chứ?”

“Khỏe, còn bạn?”

“Ồ, vẫn thế thôi.” Dĩ nhiên là tôi xạo. Nhưng biết nói gì cơ chứ? Ồ, vẫn thế thôi, Melissa ạ. Hóa thú và chiến đấu chống lại bọn người ngoài hành tinh. Bạn biết đó, lúc nào cũng vậy cả.

Melissa chẳng nói thêm chuyện gì khác. Nhỏ chỉnh lại bộ đồ nịt và bắt đầu làm vài động tác duỗi chân tay. Vẫn như cũ. Chúng tôi nói: chào, và không thêm gì nữa. Trước đây hai đứa đã rất thân nhau. Nhỏ là người bạn tốt nhất của tôi sau Cassie.

“Melissa, mình đang nghĩ... sau buổi tập bồ có thích đi với mình tới khu thương xá không? Mình phải mua một đôi giày vải mới.”

“Khu thương xá hả?” nhỏ hơi lấp bắp rồi bỗng đỏ mặt. “Bồ muốn nói là đi shopping phải không?”

“Ừ. Bồ biết mà... đi lòng vòng, xem các món đồ, ngắm các anh chàng bánh trai và quan sát những cô nàng điệu bộ trong các gian hàng mỹ phẩm đó.”

Tôi cố nói giọng băng quơ, như thể chẳng có chuyện gì quan trọng. Như trước đây thì đúng là chẳng có gì thật. Còn bây giờ Melissa trông giống như một con thú đã sa bẫy.

Không biết từ khi nào tôi với Melissa đã trở nên xa lạ với nhau đến thế?

“Mình, ừm, mình mắc bận một chút.” Melissa nói.

“Ồ, cũng không sao. Mình hiểu mà.”

Nhưng kỳ thực là tôi không hiểu. Không hiểu chút gì. Nhỏ dợm bỏ đi. Tôi sắp sửa để cho nhỏ đi, thì bỗng nhớ ra. Đây đâu phải chỉ là chuyện một nhỏ bạn xa lánh mình, mà là về ba của nhỏ, một trong số các đầu lĩnh của bọn Mượn xác. Một trong số những kẻ thù nguy hiểm nhất của chúng tôi.

Tôi níu lấy cánh tay nhỏ. “Melissa nè... Mình cảm thấy hình như

hai đứa mình mỗi đứa đi một đường sao đó. Bờ có cảm thấy như vậy không? Mà mình thì nhớ bờ lắm.”

Nhỏ nhún vai. “Được rồi, có lẽ lúc nào đó tụi mình sẽ đi với nhau.

“Không phải là *lúc nào* đó, Melissa à, như vậy chỉ là cách bờ xua mình đi. Có chuyện gì xảy ra với bờ vậy?”

“Có chuyện gì với mình ư?” nhỏ lặp lại. Trong một thoáng tôi thấy một nỗi buồn kỳ lạ phủ trên đôi mắt của nhỏ và lan xuống tận hai khóe miệng. “Chẳng có gì xảy ra cho mình đâu,” nhỏ nói. “Tốt nhất là tụi mình ra sàn tập, không có thầy Ellway điên tiết lên bây giờ.”

Nhỏ giăng tay ra.

Tôi chỉ còn biết nhìn nhỏ bỏ đi. Tôi cảm thấy mình thật ngu ngốc, ngu ngốc cực kỳ. Có chuyện gì đó đã xảy ra với Melissa, thế mà tôi chẳng để ý. Nhỏ là bạn của tôi, có cái gì đó trong nhỏ đã thay đổi, thế mà tôi chẳng nhận ra. Tôi chỉ biết đi con đường riêng của mình.

Và bây giờ tôi *xử sự* như với một người quen sơ. Kỳ thực thì tôi chỉ chú ý đến bạn bè vì những lý do cá nhân.

Tôi không làm sao tập trung được vào bài học. Làm các động tác thể dục mà không tập trung thì rất dễ bị đau. Tôi trượt chân trên cầu thăng bằng, đầu gối vấp một cái đau điếng khiến tôi la toáng lên.

Melissa là người đầu tiên chạy ào tới. Trong vòng mười giây nhỏ lại là Melissa thuở nào. Nhưng khi tôi đứng lại được bình thường thì nhỏ đã ở tận đầu bên kia phòng tập, lại chìm đắm trong thế giới riêng của nhỏ.

Đúng lúc ấy mỗi ngóc vức khủng khiếp trời dậy.

Melissa đã *xử sự* rất kỳ quặc. Ba của nhỏ lại là một kẻ Bị mượn xác.

Tôi nhìn nhỏ qua khoảng cách cả phòng tập và cảm thấy ớn lạnh.

Nhỏ cũng là một kẻ như thế sao? Melissa, người bạn lâu năm của tôi lại là một kẻ Bị mượn xác sao?

Sau giờ tập tôi không đi mua đồ. Thực sự tôi chẳng còn thích thú gì chuyện mua sắm nữa. Đôi mắt của Melissa, cái cách nhỏ nhìn tôi đã làm tôi mất hứng rồi.

Tôi đã dự định đi thẳng đến khu thương xá, rồi khi xong việc sẽ gọi điện cho mẹ tới đón. Kế hoạch là thế. Nhưng bởi không còn muốn la cà nơi đó nữa nên tôi lại đi về nhà. Chỉ có một mình. Mà trời thì

đang tối sầm lại vì những đám mây chở mưa kéo tới.

Thực sự là ngu ngốc và bất cần. Nhưng có lẽ là vì tôi đang mãi nghĩ đến những chuyện khác. Tuy vậy ít ra tôi cũng còn mình miễn để tránh xa khu công trường xây dựng.

Tôi đang bước đi trên lề đường dọc theo đại lộ thì chợt nhận thấy có một chiếc xe hơi vừa đậu lại phía trước mình một quãng ngắn. Một anh chàng bước ra. Trông hắn giống như một học sinh trung học hay thậm chí là đại học. Hắn trông có vẻ hắc ám.

Lẽ ra tôi phải quay lại ngay và chạy trở về khu thương xá. Nhưng đôi khi tôi hành động theo cảm tính và phải hối hận vì mình đã làm những việc chẳng khôn ngoan gì. Đây là một trong những lần như thế.

“Ê này, bé,” hắn nói. “Đi chơi một chút không?”

Tôi lắc đầu và ôm chặt cái túi đựng đồ thể dục. Sao mà bất cần đến ngu ngốc như thế chứ!

“Thôi, đừng làm bộ nữa, cưng à,” hắn nói. “Anh nghĩ cưng lên xe thì tốt hơn đấy.”

Cái cách hắn nói nghe không giống một lời mời chút nào. Mà nghe như một mệnh lệnh. Bây giờ thì tôi thực sự cảm thấy sợ hãi.

Tôi ôm chặt túi đồ khi vượt qua hắn.

“Chớ có lờ anh đi như thế,” hắn huýt sáo.

Rồi hắn chụp lấy tôi nhưng hụt. Tôi rảo bước. Hắn theo sát sau lưng.

Tôi vọt chạy.

Hắn chạy theo.

“Này, này, ê kìa! Trở lại đây đi.”

Tôi thật ngu khi đã đi một mình. Nhưng may thay, không giống như phần lớn mọi người, tôi đâu phải là không tự lo liệu được.

Trong lúc chạy, tôi tập trung vào một điều hoàn toàn khác. Tôi tập trung vào một hình ảnh ở trong đầu mình.

Thế rồi tôi cảm thấy sự biến đổi bắt đầu. Hai chân tôi dày lên. Hai cánh tay tôi to ra, to mãi ra. Tôi cảm thấy được cơ thể mình đang lớn lên. Lớn và chắc nịch. Và tôi cảm thấy được hai tai mình trở nên mỏng và mềm oặt.

Nhưng nếu chỉ có vẻ ngoài ghê sợ thôi thì chưa đủ. Thằng cha này đã làm tôi phát điên. Tôi muốn cho hắn sợ gần chết mới thôi.

Mũi tôi đột nhiên mọc dài ra. Rồi từ miệng tôi, giống như hai mũi giáo khổng lồ, hai cái ngà bắt đầu xuất hiện.

Tôi hình dung thế là đủ lắm rồi. Tôi ngưng tập trung, tức là ngưng biến hình.

Tôi ngưng một cách đột ngột. Thằng cha khốn kiếp đâm sâu vào tôi.

Hắn sẽ chẳng thích được cái điều mà hắn sắp trông thấy đâu.

CHƯƠNG 5

Tôi muốn bảo thằng ngốc đó hãy cắt đi. Nguyên văn lời tôi muốn nói với hắn là:

“Sao, mi vẫn còn muốn rủ ta đi chơi chứ?”

Nhưng trong thực tế tôi lại rống lên: “HhhhhohhhHEEEERRRR!”

Thằng chả đứng sững như trời trồng. Hắn chỉ biết trố mắt mà nhìn.

Cái mà hắn nhìn thấy là tôi, tôi đang biến hình nửa chừng thành một con voi Phi châu. Tôi đã có một phần ba cái vòi và phần lớn hai cái tai voi giống như hai cái quạt khổng lồ. Chân tôi bự như gốc cây, còn tay thì hết tay của Arnold Schwarzenegger, chỉ có điều là màu xám. Và cặp ngà thò ra khỏi miệng chừng ba tấc. Với chủ đích làm cho mọi thứ quái dị hết mức, tôi giữ lại mái tóc và đôi mắt bình thường của mình.

Thốt nhiên thằng chả hết muốn quấy rầy tôi.

“AAAAHHHH!”

Hắn quay ngoắt lại và ú té chạy. Trong phút chốc hắn quên bém là hắn có một chiếc xe hơi. Thế rồi hắn chạy ngược trở lại và nhào vô xe qua một cái cửa mở.

Hắn rồ máy chạy mất.

Dứt khoát là hắn vượt quá giới hạn tốc độ cho phép trong lúc cuống cuồng chạy thoát thân.

Tôi lại tập trung để đảo ngược quá trình biến hình, trở lại hình dạng người. Tôi đã vận một bộ đồ len thun hơi rộng, loại hàng tốt, giờ dần hết cả ra. Nhưng đôi giày của tôi thì bị nứt toác vì cặp chân voi đã mọc ra đột ngột.

Trời bắt đầu đổ mưa, hành trình về nhà chẳng hứa hẹn điều gì thú vị. “Tuyệt chưa!” tôi lầm bầm. “Lần sau có biến thành voi nhớ quảng giày trước đã.”

Đúng lúc đó, một chiếc xe hơi trờ tới và thắng lại. Cửa kính xe hạ xuống.

“Kìa, Rachel.” Đó là Melissa. Tôi nhận ra giọng nhỏ. “Bồ có muốn lên xe về nhà không?” Nhỏ nói mà không có vẻ hào hứng lắm. Tôi ngó qua cửa xe, nhìn phía sau nhỏ.

Lão Chapman ngồi sau tay lái.

Một làn sóng sợ hãi quét khắp người tôi. Liệu lão ta có thấy những chuyện tôi vừa làm không nhỉ? Nếu có thì tôi chết mất. Các bạn của tôi chết mất.

“Mình... Mình không sao đâu,” tôi nói. “Mình muốn đi bộ để luyện tập.”

“Đừng vớ vẩn, tiểu thư,” lão Chapman nói, nghe vẫn như chính con người hiệu phó bình thường của lão nói.

“Trời bắt đầu mưa to đấy. Lên xe đi.”

Tôi biết làm gì bây giờ? Tôi gượng mỉm cười. Điều đó thật chẳng dễ chút nào.

“Em cảm ơn thầy ạ,” tôi nói lí nhí.

Melissa ngồi đằng trước với ba của nhỏ. Tôi ngồi ở băng ghế sau. Tôi cố gắng để đừng có run lên. Tôi ráng không nhìn thẳng vào gáy lão Chapman. Ngồi ngay cạnh một tên Mượn xác là thế đó. Bạn biết rằng con sên độc địa kia đang ở ngay trong đầu kẻ Bị mượn xác, nó bám chặt vào tất cả các đầu dây thần kinh của kẻ kia, kiểm soát bộ óc Người. Không chế bộ óc ấy.

Khi bạn nghĩ đến cái thứ đang vặn vẹo bên trong hộp sọ kia thì thật khó mà đưa mắt đi chỗ khác được.

“Lúc cha con mình ngưng xe ở vạch đèn đỏ hình như có anh chàng nào đang quấy rầy bồ thì phải,” Melissa nói. “Thế rồi hấn chạy mất. Hấn quấy rầy bồ phải không?”

“Hơ... không,” tôi chối. “Hấn chỉ nhặt cái đồ gì đó hấn đánh rớt ở bên đường thôi.”

Não lòng chưa! Tôi chỉ là một tay nói xạo hạng bét.

Tôi thấy ánh mắt lão Chapman quan sát tôi trong tấm kính chiếu hậu. Trông lão ta chẳng khác gì thầy Chapman bình thường ngày trước. Đó chính là vấn đề nan giải khi đối đầu với bọn Mượn xác. Chẳng có dấu hiệu gì bên ngoài. Trông chúng quá bình thường.

“Hấn chạy như có đàn chó ngao của Diêm Vương đuổi sau lưng vậy,” lão Chapman nói.

“Thế ạ?” tôi nói giọng e é. “Em cũng chẳng để ý. Em nghĩ chắc tại trời mưa nên hấn ta mới chạy thế. Chỗ kia ạ. Thầy có thể quẹo trái chỗ kia được đấy ạ.”

“Thầy biết nhà em mà,” lão Chapman nói.

Xém nữa thì tôi nuốt cả lưỡi. Đây là một lời đe dọa chẳng? Lão ta nghi ngờ rồi chẳng? Hay lão ta chỉ đoán? Lão ta có nhìn mình một cách khác thường không nhỉ?

Hay chỉ tại mình hoang tưởng?

Lão Chapman dừng xe trước nhà tôi. Tim tôi đập thình thình, nhưng tôi quyết làm mặt tỉnh. “Cảm ơn thầy cho quá giang, thưa thầy Chapman,” tôi nói. “Melissa nè, mình nói hoàn toàn nghiêm túc về chuyện đi chơi chung đó nha!”

Nhỏ gật đầu. “Chắc chắn rồi, Rachel. Dứt khoát thế.”

Tôi đóng cửa xe lại. Mình thoát rồi. Mình còn sống. Có thể mình chỉ tưởng tượng ra thôi.

Lúc ấy tôi nghe tiếng Melissa gọi: “Nè, giày của bồ làm sao vậy?”

Tôi nhìn xuống. Đôi giày của tôi rách tả tơi, đó là kết quả của việc chân tôi từ số sáu hóa thành số ba trăm chỉ trong vòng đúng năm giây đồng hồ.

“Gì kia?” tôi nói, dịu giọng đến hết mức có thể. “Mình đã bảo với bồ là mình cần đi mua giày mà.”

Melissa thoáng vẻ băn khoăn. Cha của nhỏ thì nhìn tôi chăm chăm với một vẻ như không thể nào hiểu nổi.

Bước vào trong nhà rồi mà tôi vẫn còn run rẩy như chiếc lá. Tôi đi thẳng lên lầu, vào phòng mình và quẳng đôi giày rách vô giỏ rác. Rồi tôi mới xuống dưới nhà chào mẹ. Mẹ tôi đang ngồi ở bàn nhà bếp, nửa người bà bị chồng sách màu da bò che lấp. Mẹ tôi là một luật gia, bà đem nhiều việc về nhà làm để có thể quanh quẩn bên tôi và hai đứa em gái của tôi. Ba mẹ tôi đã ly hôn. Tôi chỉ được gặp ba mỗi tuần có vài ngày, vì thế mẹ cảm thấy có lỗi nếu không ở nhà chăm sóc các con.

“Chào cưng,” mẹ nói. Rồi bà lập tức nhìn tôi với ánh mắt nghi hoặc của một bà mẹ. “Con về nhà bằng cách nào vậy? Con không đi bộ về phải không? Con định kêu mẹ đón về kia mà.”

“Melissa với ba của nhỏ cho con quá giang,” tôi đáp. Phải, đó là sự thật mà. Hầu như là thật.

Mẹ tôi thở phào và đánh dấu để gấp sách lại. “Mẹ xin lỗi, con biết

là mẹ lo cho con mà.”

“Jordan với Sara đâu rồi mẹ?”

“Hai đứa ở trong phòng khách, đang coi một bộ phim kinh dị. Thế nào rồi đêm nay Jordan cũng sẽ để đèn ngủ suốt đêm, còn Sara thì cuối cùng sẽ mò vào giường mẹ cho coi. Mẹ không hiểu tại sao chúng nó cứ thích những gì làm chúng nó sợ. Con thì chẳng bao giờ như thế cả...”

Câu nói của mẹ khiến tôi suýt bật cười. Tôi muốn nói: phải, mẹ ơi, con không việc gì phải coi những thứ kinh dị, *chính con* đã kinh dị rồi. Giá mà mẹ thấy con hồi nãy với cặp ngà thò ra khỏi miệng và một cái mũi dài gần cả thước.

Nghĩ thì nghĩ vậy nhưng tôi lại hỏi: “Mẹ à, tối nay mình ăn món gì vậy?”

Mẹ tôi nhăn nhó. “Pizza hả? Hay món Tàu? Còn gì khác nữa con có thể đặt qua điện thoại nhỉ? Mẹ xin lỗi, vì mẹ nhận vụ kiện này mà sáng mai lại có phiên tòa rồi.”

“Mẹ ơi,” tôi nói với mẹ có lẽ lần này là lần thứ một ngàn, “Pizza cũng được mà. Xin lỗi mẹ nhưng vì mẹ hồng phải là nhân tài làm bếp, cho nên đặt món pizza cũng đâu có sao.”

“Được rồi, ít ra cũng cho vài thứ rau lên trên,” mẹ nói.

Sau bữa ăn tôi gọi cho anh Jake.

“Anh ghé nhà em nhé?” tôi đề nghị. “Em có đĩa CD mới đấy, muốn nghe thì tới nha.”

Tất nhiên là chả có đĩa CD nào hết. Chỉ có điều là lúc nào chúng tôi cũng phải thận trọng. Như tôi đã nói đấy, Tom, anh của anh Jake là một tên Mượn xác. Hắn có thể nghe lén qua máy phụ. Thế rồi tôi kêu Cassie và Marco, cũng với cái cố ấy.

Khi cả bọn tới, tôi kể lại chuyện Melissa, rồi kể về cuộc va chạm nho nhỏ của mình với tên khốn kiếp kia. Nhưng tôi không hề dả động đến việc lão Chapman đã đưa tôi về nhà. Không biết vì sao tôi lại làm thế. Và khi nhìn thấy cái điệu Marco nổi xung lên, thì tôi lấy làm mừng vì đã không kể cho tụi nó nghe toàn bộ câu chuyện.

“Ôi, thật ngu ngốc! Ngu quá! NGU HẾT BIẾT!” Marco hét lên. “Nếu thằng chả là một tên Mượn xác thì sao hả?”

“Hắn không phải là một tên Mượn xác,” tôi nói một cách khinh bỉ. “Tại sao bọn Yeerk lại cần mượn xác một thằng du đãng chứ? Chúng cần những người có địa vị kia.”

“Chưa chắc đâu,” anh Jake nói. “Anh Tom đâu có địa vị gì.”

“Thế còn những người chạy xe ngang qua đó, hay những người ở trong nhà, họ nhìn thấy qua cửa sổ thì sao?” Marco chất vấn. “Rồi nếu như thằng chả chạy đi kể lể với ai đó về một con nhỏ đột nhiên mọc ra một cái vòi và đôi ngà thì sao hả?”

“Chẳng ai lại đi tin một thằng khốn như thế,” tôi nói.

“Bạn bè nó không tin nó,” Marco nói một cách cay độc, “nhưng một tên Mượn xác sẽ tin. Một tên Mượn xác sẽ biết thế có nghĩa là thế nào.”

Phải. Một tên Mượn xác sẽ đoán biết được. Một tên Mượn xác giống như lão Chapman. Hay thậm chí Melissa, nếu như nhỏ là một trong những tên ấy.

Tôi cảm thấy muốn bệnh. Cứ như thế cả đời tôi chẳng có gì khác hơn những chuyện dối trá. Dối trá với Melissa. Dối trá với mẹ. Và bây giờ tôi cũng đang dối trá vì không kể cho đám bạn của tôi nghe toàn bộ sự thật.

“Được rồi, tớ đã xử sự tầm bậy,” tôi xuống nước.

“Còn gì nữa!” Marco quang quác. “Cậu đã bậy đến mức...”

“Marco, thôi bỏ đi,” anh Jake nói. “Rachel biết là nó sai rồi. Ai mà chẳng có lúc phạm sai lầm.”

Marco đảo mắt nhìn quanh.

Cassie nở một nụ cười động viên. “Rachel à, bồ thật ngốc nghếch khi để bản thân rơi vào tình thế ấy. Bồ cần cẩn thận hơn. Nhưng mà này, mình sẵn sàng mất mười tháng tiền tiêu vặt sắp tới để được nhìn thấy bộ mặt hốt hoảng của thằng chả.”

“Vậy là khả năng sử dụng Melissa để tiếp cận lão Chapman nghe ra không xong.”

Anh Jake nói. “Không xong nếu như chính nhỏ ấy là một tên Mượn xác. Cũng không xong nếu như nhỏ ấy cứ tiếp tục cư xử kỳ quặc với Rachel.”

“Tớ nghĩ rằng tụi mình phải tìm một con đường khác,” tôi nói nhanh. “Ý tớ muốn nói, tụi mình biết văn phòng lão Chapman ở đâu.”

Tụi mình cũng biết nhà lão ở đâu. Có lẽ tụi mình có thể biến thành những con vật nhỏ bé và ẩn nấp ở đâu đó.”

“Con vật nhỏ bé như con gì?” Marco hỏi. “Khi Jake biến thành thần lùn cậu ấy đã bị người ta xéo lên, mất đứt cái đuôi. Mà này, cậu sẽ biến thành con gì? Một con gián chắc?”

Cả bọn rùng mình khi nghĩ đến điều ấy. Con vật nhỏ nhất, lạ nhất trong bọn đã từng biến ra chính là con thần lùn, anh Jake đã làm việc này. Và chuyện đó đã khiến anh ấy ghê rợn suốt một thời gian dài. Biến thành gián chắc còn tệ hơn.

“Vấn đề sẽ rắc rối với việc biến thành gián,” tôi nói. “Không kể việc ấy quá ghê tởm, còn có một thực tế là các giác quan của loài gián có thể không ích lợi gì cho tụi mình. Liệu một con gián có thể ‘nghe’ theo cách nào đó giúp tụi mình hiểu được là đang nghe thấy *cái gì* không?”

Cả bọn nhìn Cassie. Nhỏ là chuyên gia về động vật của bọn tôi.

Cassie gio hai tay lên. “Ồ, xin thua. Gián nhìn và nghe như thế nào á? Dường như nhà tớ đâu có chăm sóc gián.”

Cả bọn ngồi rầu rĩ mất vài phút. Nhưng tôi sẽ không bỏ qua chuyện này đâu. Nó còn quan trọng hơn cả việc đánh một đòn vào bọn Yeerk. Tôi phải khám phá ra liệu lão Chapman có nghi ngờ mình hay không. Nếu như có, tất cả chúng tôi sẽ lâm vào cảnh cực kỳ nguy hiểm.

Tình cờ tôi liếc nhìn bàn học của mình. Trên ấy có bài tập toán ở nhà mà tôi chưa làm. Điều ấy chẳng khiến tôi thấy thoải mái hơn chút nào. Rồi tôi nhìn những tấm hình mà tôi đã dán vào cái khung hình lớn có sáu chỗ. Một trong những hình ấy chụp tôi cùng với mẹ và ba trong một chuyến đi chơi bè trên sông. Một tấm chụp tôi tới thăm ba ở nơi làm việc của ông - ba tôi là người dự báo thời tiết trên tivi. Hai cha con đang cười toe toét trước một tấm bản đồ các cơn bão. Một tấm khác chụp Cassie và tôi cưỡi ngựa sóng đôi bên nhau. Cassie, như thường lệ, trông như thể đã sống cả đời trên lưng ngựa, còn tôi thì giống hệt một con ngựa.

Nhưng tấm hình thu hút sự chú ý của tôi lại là tấm tôi chụp hình với Melissa cách đây vài năm.

Tôi đứng dậy đi tới lấy cái khung hình. Tôi nhìn trân trân vào tấm

hình.

“Sao vậy?” anh Jake hỏi. “Có chuyện gì à?”

“Đây là tờ với Melissa,” tôi nói. “Hình như là sinh nhật thứ mười hai của Melissa, bọn tớ đã chơi ở ngoài bãi cỏ với món quà mà ba của nhỏ tặng.”

“Thế nó là cái gì?” Marco hỏi.

“Là...” tôi đưa cho cậu ta tấm hình. Trong hình là tôi và Melissa vận quần soọc. Và ở giữa hai đứa là một chú miu nhỏ xíu lông đen pha trắng. “Món quà ấy là một con mèo.”

CHƯƠNG 6

“Coi kìa! Một cái lỗ mèo chui!” anh Jake chỉ tay.

“Đâu? Ở đâu?” Marco hỏi.

“Thấy những vết sáng không? Dưới chân cửa ra vào ấy!”

“Ờ, ờ,” Marco nói. “Ước gì có trăng nhĩ. Tớ chẳng nhìn thấy cái quái gì hết.”

Bốn đứa chúng tôi đang lom khom đằng sau cái hàng rào sát bãi cỏ nhà lão Chapman. Gia đình lão sống trong một ngôi nhà ngoại ô trông khá bình thường. Bạn biết rồi đấy: hai tầng, một nhà để xe, một bãi cỏ. Chẳng có gì khiến bạn nghĩ được rằng con người đang sống trong nhà này lại là một phần trong cái âm mưu to lớn nhằm thôn tính Trái Đất của những kẻ ngoài hành tinh.

“Cho tớ hỏi một điều thôi nhá,” Marco thì thào. “Vì sao lại cứ phải là lão Chapman nhĩ? Ngay cả khi chưa phát hiện ra ổng là một tên Mượn xác thì tớ đã sợ ổng hết vía rồi.”

“Câu vẫn chưa hết ăm ức vì bị ổng phạt cấm túc chứ gì?” tôi hỏi. “Nè, nếu đã lén giấu ear-phone dưới tóc để nghe đĩa CD trong giờ toán, thì phải nhớ là đừng hát theo chó.”

“Ờ, kể ra làm thế cũng hơi ngu đấy, Marco ạ.” Anh Jake tán thành.

“Tớ vẫn cứ nói rằng nếu lão Chapman hoàn toàn có tính người thì lão đã chẳng phạt cấm túc tớ suốt một tuần lễ như vậy.”

“Tớ có một câu hỏi,” Cassie lên tiếng. “Làm sao tụi mình lừa được con mèo của Melissa ra ngoài bây giờ?”

Cả bọn nhìn nó.

“Câu hỏi hay đấy,” tôi thừa nhận.

“Ý tớ muốn nói, tụi mình có thể núp trong bụi cây này một hồi lâu, nhưng sớm muộn gì những người hàng xóm cũng sẽ để ý thôi.”

<Con mèo ấy trông ra sao?>

Tobias đang đậu vắt vẻo trên một cành cây gần đấy. Cậu ấy ở khá gần, đủ để nghe được chúng tôi nói.

Tôi cố vắt óc. “Tên nó là Fluffer, mình nhớ có vậy. Fluffer McKitty.”

“Cậu lại đùa rồi.” Cậu ấy dĩ nhiên là của Marco.

Tôi ráng nhớ lại cái hồi mình hay cặp kè với Melissa. “Nó là con

mèo đốm. Các cậu biết chứ, đen đốm trắng.”

<Tớ sẽ ngó quanh coi sao. Có lẽ nó đã ra ngoài rồi.>

Tobias đang hai cánh, lặng lẽ sà xuống trên đầu chúng tôi rồi vỗ cánh bay đi trong đêm tối.

“Các cậu biết bọn mình cần gì không?” tôi nói. “Bọn mình cần có một con mèo khác để dụ con Fluffer ra ngoài. Lẽ ra bọn mình phải nghĩ đến việc này từ trước mới phải.”

Marco quay sang nhìn xói vào tôi. “Mèo nọ, mèo kia, mèo tới chơi với mèo, hả?”

“Tobias đã biến thành mèo từ hồi đầu, phải không nào?” tôi hỏi.

“Phải rồi,” anh Jake đáp. “Đó là lần biến hình đầu tiên của cậu ấy, cũng là lần biến hình đầu tiên của một đứa trong bọn mình.”

“Rachel, bồ cần nhớ rằng nếu như bồ vô tròng đêm nay thì bồ phải giữ cho đúng tính cách của loài mèo đấy,” Cassie nói. “Thấy một con mèo xử sự khác thường, phần lớn mọi người chỉ nghĩ bụng: sao kỳ quá ta; nhưng lão Chapman có thể đoán được chuyện gì đang xảy ra nếu con Fluffer đột ngột xử sự chẳng ra kiểu mèo chút nào.”

“Vậy là bồ bảo mình không nên thử dùng nĩa trong lúc ăn hoặc nên thử bấm nút chuyển kênh tivi chứ gì?”

Tất cả cùng cười - tiếng cười lặng lẽ và căng thẳng, nhưng dấu sao cũng vẫn là tiếng cười.

Thình lình Tobias từ trên trời nhào xuống, liệng trên đầu chúng tôi một vòng lười biếng và kêu xuống <Thấy nó rồi.>

Tobias đậu lại trên cành cây. Cậu ấy đúng là một con vật đáng kinh ngạc, nếu như bạn xem cậu ấy như một con chim chứ không phải một chú bé bị giam hãm trong lồng chim. Ý tôi muốn nói, ánh mắt của một con diều hâu khi nó nhìn thẳng vào bạn là ánh mắt đầy đe dọa. Anh chàng Tobias nhã nhặn giờ đây lại có một vẻ hoàn toàn dữ tợn.

“Cậu đùa đấy à? Cậu tìm thấy con Fluffer rồi sao?” tôi hỏi.

<Dễ ợt. Phát hiện con mồi là nghề của tớ mà. Hay nói cho đúng là nghề của loài diều hâu. Thực ra có sáu bảy con mèo đang chạy lung tung trong khu này. Còn có ba con chó và cả một đồng phát khiếp chuột cống với chuột nhắt nữa.>

“Chuột cống á?” Điều này thu hút sự chú ý của Marco. “Chuột

cổng? Ở đây sao?

Đây là vùng ngoại ô mà. Ý tớ muốn nói, đây là khu vực ngon lành hơn chỗ tớ ở nhiều. Vậy mà cũng có chuột cống à?”

<Chỗ nào mà chả có chuột cống,> Tobias nói. <Chuột cống, chuột nhắt và mọi loài múp míp, ngọt thịt...> cậu ta bỗng im bật, vẻ bối rối.

“Cố kiềm chế nha, Tobias” Marco nói. “Chớ có bắt đầu đi xoi chuột cống đấy. Tớ không biết mình có nên kết bạn với một kẻ ăn thịt chuột cống không nữa.”

Đôi khi Marco rất tiểu lâm, nhưng cũng có lúc quá trớn. Lần này thì đúng là như thế. “Im miệng đi Marco,” tôi cản nhắc.

“Tớ đã xoi tái một chú nhện còn sống,” anh Jake sừng sộ. “Như vậy có nghĩa là cậu và tớ không thể làm bạn với nhau chứ gì?” Nghe giọng nói của anh ấy có thể cam đoan là anh ấy cũng đang tức giận.

Chẳng ai trong bọn chúng tôi biết được Tobias đã phải trải qua những gì. Chẳng ai trong bọn chúng tôi từng biến hình quá hai tiếng đồng hồ. Mà Tobias thì đã thành điều hâu đến hơn một tuần lễ rồi.

Marco nhận ra rằng mình đã đi quá đà. “Thôi thôi, các cậu có lý,” cậu ta lẩm bẩm. “Vội lại, các cậu cũng biết là tớ đã từng xoi cà tím. Lẽ ra tớ không nên phê phán người khác.”

Đó là một lời xin lỗi, hay là gần với cái mà Marco có thể coi là một lời xin lỗi thực sự.

<Con mèo mà tụi mình kiếm đang ở cách đây nửa dặm nhà> Tobias nói. <Theo tớ nè.>

Cậu ta là đà bay đi. Chúng tôi theo sát phía sau. Dù Tobias chỉ bay với tốc độ tối thiểu, nhưng cũng vẫn là quá nhanh khiến chúng tôi không sao đuổi kịp, vì thế cậu ấy phải bay vòng trở lại vài lần. Chúng tôi thật vất vả mới không để mất hút cậu ấy.

“Kể ra cũng chưa đến nỗi *quá* kỳ quặc đâu nhỉ,” Cassie hài hước. “Coi kìa, bốn đứa tụi mình vừa chạy dọc phố vừa ngênh cổ lên trời.”

<Kia kìa,> Tobias gọi với xuống. <Thấy cái sân có hai cái cây kia chứ?>

“Thấy. Ngay phía trái tụi mình phải không?”

<Đúng rồi đấy. Con mèo mà các cậu tìm đang rình một con chuột, ngay đằng sau thân cây gần nhất.>

“Được rồi, tụi mình không thể kéo cả lũ vô sân nhà người ta,>” tôi

lưu ý. “Đề tớ với Cassie đi thôi.”

Marco giờ cái lồng mèo mà chúng tôi đã mang theo. “Các cậu không cần đến cái này sao?”

“Chưa đâu. Tớ sẽ tóm lấy Fluffer và đem nó về đây. Hai cậu cứ đứng đây đề phòng bất trắc.”

Cassie và tôi rón rén từng bước trên bãi cỏ. Ngôi nhà tối om. Có lẽ không có ai ở nhà. Như vậy càng tốt.

“Sang trái,” tôi gợi ý với Cassie. Hai đứa đi vòng ra sau cái cây.

“Fluffer nè,” tôi lấy cái giọng eo éo nựng thú cưng. “Lại đây, meo meo. Mày có nhớ tao không?”

“Nó đây này.”

“Mình thấy nó rồi.” Tôi ngồi xuống và đưa bàn tay về phía con mèo. “Fluffer, Fluffer nè. Chị đây, Rachel đây mà.”

Fluffer cụp tai ép sát hai bên đầu. Nó hết nhìn tôi lại nhìn Cassie.

“Nào nào, Fluffer, chị đây mà. Nào, cậu bé.”

“Nó là mèo đực hả?” Cassie nói.

“Ờ, mình nghĩ là thế.”

“Chết mờ,” Cassie rên rỉ. “Làm ơn nói rằng nó đã được thiến rồi đấy chứ.”

“Mày đã bị thiến chưa hả Fluffer McKitty?” tôi thì thầm. “Tại sao phải quan tâm đến chuyện ấy?” tôi hỏi Cassie.

“Bởi vì chắc chắn con mèo đực là một trong những con vật nhỏ dữ nhất, nguy hiểm nhất ở quanh chúng ta.”

“Ai kia, Fluffer ấy hả? Bạn miu nhỏ Fluffer của tớ ấy hả?”

“Dù cho nó đã được thiến chẳng nữa, thì một con mèo đực đang lồng đi săn mỗi ban đêm thế này...” Cassie lắc đầu. “Lẽ ra mình phải mang găng tay.”

“Thôi đi nào. Nó là một con mèo đực dễ thương lắm.” Để chứng tỏ Fluffer dễ thương đến thế nào, tôi chìa một bàn tay ra cho nó.

“Xxxùiiiiii!”

Nhanh đến mức mắt người không thể thấy, Fluffer vung chân quào. Ba vết quào róm máu xuất hiện trên mu bàn tay tôi và Fluffer tót ngay lên cây.

“Ui da!” Tôi đưa vội bàn tay bị thương lên miệng.

“Găng tay đứt khoát là một ý hay đấy,” Cassie nói.

“Làm ăn ra sao rồi?” anh Jake thì thầm đủ cho tôi nghe.

“Tuyệt lắm,” tôi nói qua kẽ răng. “Em bị thương còn con Fluffer thì ở trên cây.”

Tôi nghe tiếng Marco cười khúc khích. Tôi đoán thế. Nhưng rồi tôi cũng nghe thấy tiếng anh Jake cười nữa.

Tôi nhìn lên và thấy trong bóng tối của cái cây lóe lên hai con mắt màu xanh vàng từ trên cao nhìn xuống.

“Việc dễ nhất mà còn thế này đây,” tôi nói. “Thế mà tớ cứ nghĩ lấy mẫu ADN của con Fluffer xong rồi mới bắt đầu công đoạn gay go.”

“Tụi mình có một con mèo trên cây,” Cassie nói giọng sâu thẳm. “Các cậu có biết dụ một con mèo trên cây xuống đất khó khăn thế nào không?”

“Tớ có một kế hoạch,” tôi nói. “Tobias, cậu ở ngay trên ấy hả?”

<Ngay phía trên cậu. Nhưng tớ không sẵn sàng tìm cách vồ một con mèo đang tức giận ở trên cây đem xuống dưới ấy đâu.>

“Tớ không yêu cầu cậu làm việc đó,” tôi nói và hít một hơi thật sâu. Cái đêm hôm nay mới nhanh chóng trở nên kỳ quặc làm sao. “Cái tớ cần là một con chuột nhắt.”

CHƯƠNG 7

<Kiểm đồ chơi cho cậu. Một con chuột nhắt. Một con chuột nhắt *kinh tởm*. Nó vẫn luôn tìm cách cắn tởm đấy.>

Tobias lượn một vòng thấp và hẹp phía trên đầu bọn tôi, biến mất sau những nhánh cây, rồi xuất hiện trở lại. <Cậu đã sẵn sàng chưa?>

Tôi hít một hơi thật sâu rồi vẫy tay cho Tobias. Chắc chắn là tôi đã sẵn sàng. Tại sao tôi lại không sẵn sàng chờ một con điều hâu trao cho mình một con chuột nhắt nhỉ? Chỉ là chuyện nhỏ thôi mà.

Tobias bay là là xuống. Tôi khum hai tay lại và chìa ra. Chính xác một cách kỳ lạ và thật đúng lúc, cậu ấy đặt con chuột vào giữa hai tay tôi.

“Đừng để nó cắn!” Cassie cảnh báo. “Bệnh dại đấy!”

“Tuyệt,” tôi lau bầu. “Lại thêm một chuyện tức cười trong đêm nay.” Thực tình thì tôi vui mừng vì lời cảnh báo ấy. Con chuột đang quần quai vì khiếp đảm, tìm cách thoát thân. Tôi cảm thấy được những cái chân nhỏ xíu của nó gại gại vào lòng bàn tay tôi.

“Lẽ ra tất cả các cậu phải đi chích ngừa bệnh dại,” Cassie nói. “Tớ nói nghiêm túc đấy. Tớ đã chích rồi. Nhưng dù có chích ngừa đi nữa thì một khi sắp sửa tiếp xúc với thú hoang, mình vẫn phải cẩn thận tránh xa hàm răng của nó ra.”

“Tớ không có ý định mời nó xoi ngón tay của tớ đâu,” tôi nói.

“Ờ nè, chờ chút.” Cassie mở ngửa hai bàn tay tôi ra để nhìn cho rõ. “Không phải chuột nhắt. Đây là một con chuột chù. Thấy đôi mắt của nó không? Nhỏ tí hìn à. Và cái đuôi thì vẹo. Đây không phải là một con chuột nhắt, Tobias à, đây là một con chuột chù đã hoàn toàn trưởng thành rồi đó.”

<Xin lỗi nha. Vậy không được hả?>

Cassie nhún vai. “Tớ không biết nữa. Tớ chỉ biết nó không phải là chuột nhắt.”

“Chờ chút,” Marco nói, cậu ta bắt đầu cười nhả nhỏ. “Rachel sắp trở thành một con *chuột chù* hả? Làm sao tụi mình biết được cậu ấy biến đổi từ lúc nào ta? Làm sao cậu có thể *biến thành* cái mà cậu đã là hả Rachel?”

Mọi người đều quá lo lắng nên chẳng ai thấy câu đùa ấy thú vị. Cả

bọn cảm thấy thật ngớ ngẩn khi đứng quanh quẩn trên bãi cỏ nhà người ta mà chơi với lũ gặm nhấm. Ý tôi muốn nói, có những khi toàn bộ câu chuyện này có vẻ thật là điên.

“Thôi nào, tớ phải tập trung vào việc thu nạp đây, xin yên lặng giùm cho.” Tôi nói.

Thu nạp là từ chúng tôi dùng để gọi việc hấp thụ một mẫu ADN của động vật. ADN là thành phần nằm bên trong tế bào có tác dụng gần như một cuốn sách giáo khoa dạy kỹ năng tạo ra con vật.

Khi bạn thu nạp ADN, bạn phải nghĩ thật nhiều về con vật, tập trung vào nó và chặn lại mọi ý nghĩ khác. Khi ấy con vật bỗng lê lét như mất hồn. Tình trạng này kéo dài cỡ một phút.

Cũng dễ tập trung vào con chuột chù, con vật đang kêu choe choe vá giã giữa tìm cách thoát khỏi bàn tay tôi. Nhưng trông nó thật gớm ghiếc, cực kỳ gớm ghiếc. Vẫn biết là chuột chù chẳng có gì thật sự đáng kinh sợ, nhưng chúng vẫn làm tôi ớn ớn.

Thu nạp xong, tôi mở mắt ra. “Tốt rồi, chú chuột chù nhỏ bé, cảm ơn chú đã giúp ta. Giờ thì chú được tự do.”

“Tớ không chắc đó là một ý hay,” anh Jake nói về hoài nghi.

“Thực hả?” Marco mỉa mai. “Theo cậu, để Rachel biến thành chuột chù nhằm dụ con mèo trên cây xuống, rồi lại biến thành con mèo ấy mà chui vô nhà ông hiệu phó, chẳng phải là một ý kiến tuyệt vời chứ gì? Có gì phải băn khoăn về kế hoạch ấy nhỉ?”

Cassie cũng có vẻ lo lắng. “Bồ biết rồi đấy, Rachel. Thường thì mèo khoái vờn chuột một chút, nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Đôi khi chúng nháy xổ vào cắn cổ liền. Con chuột - chuột nhắt hay chuột chù gì cũng thế - lập tức chết lản quay.”

<Cẩn thận nha, Rachel,> Tobias nói. <Mình sẽ canh chừng, nhưng bồ đừng có chú quan nha. Mình không muốn bất cứ chuyện gì xảy ra cho bồ đâu.>

Cậu ấy “nói” chỉ để cho mình tôi nghe được. Tôi có thể nói thế, vì chẳng thấy ai phản ứng gì hết.

Tôi ngược nhìn Tobias và nháy mắt. Tôi biết cậu ấy sẽ thấy. Tôi xoa hai bàn tay vào nhau. “Được rồi, vào việc thôi.”

Tôi tập trung một lần nữa vào con chuột. Bây giờ nó là một phần của tôi rồi. Tôi không biết việc đó vận hành thế nào, thế nhưng là rõ

ràng nó đang vận hành. Không hiểu bằng cách nào, nhờ công nghệ của người Andalite mà ADN của con chuột kia được chuyển sang người tôi và được trữ lại trong đó. Giống như có một tấm bản đồ hướng dẫn tôi khi tôi biến đổi. Nhưng tôi không biết được làm thế nào mà tôi có thể thực hiện việc ấy.

Cảm giác đầu tiên là co rút lại. Đó là một sự trượt dài, rất dài, từ chiều cao một mét rưỡi xuống còn dưới 3 centimet. Giống như là rớt xuống vậy. Chỉ khác là mình có thể cảm thấy mặt đất lúc nào cũng vẫn ở dưới chân.

Phút trước tôi đang nhìn vào mặt anh Jake, Marco và Cassie. Phút sau những khuôn mặt của họ đã như bị kéo tuốt lên cao. Tôi đang rớt xuống dọc theo người họ.

Giống như họ là những tòa nhà chọc trời còn tôi thì rớt từ trên nóc xuống hay đại loại thế.

Quần áo ngoài của tôi rớt xung quanh thân mình y như một cái lều bự của rạp xiếc đổ sụp xuống.

Có một tiếng ken két rất nhẹ khi sống lưng của tôi sụp chỉ còn ngắn hơn ngón tay út. Đó là cái cảm giác khó chịu thường có ở một số cuộc biến hình, nhưng không hoàn toàn là đau đớn.

Tôi cảm thấy được cái đuôi đang thò ra từ đốt xương cùng của mình. Một cái đuôi dài, nhẵn nhụi. Chẳng hấp dẫn chút nào.

Chân tôi gần như biến mất, chúng nhỏ quá đi. Tôi là một trái banh lông tròn xoe, nhỏ xíu, không dài quá năm centimet với bốn bàn chân bé tí nì.

Thế rồi nỗi sợ quấy lên trong tôi. Nỗi sợ của loài chuột.

Nó tác động mạnh đến nỗi tôi bắt đầu rùng mình. Tôi run lên vì khiếp hãi. Tôi lấy bẫy vì khiếp hãi.

Tôi bị bao vây rồi! Chỗ nào cũng có những con thú săn mồi! Tôi ngửi được mùi của chúng. Tôi nhìn thấy chúng - những sinh vật to lớn, lò mò, cử động chậm chạp đang sừng sững bên trên tôi.

“Rachel? Ở dưới ấy bồ ổn chứ?” Đó là Cassie. Nhỏ nhắc đồng quần áo rớt từ người tôi ra.

Tôi nghe thấy tiếng người nói và hầu như hiểu được, nhưng nó giống tiếng sấm xa nhiều hơn. Nó không thực sự có nghĩa gì cả. Ít ra là không có nghĩa đối với một con chuột.

Con chuột đang tìm một lối thoát. Bộ óc của nó có thể đã loạn lên vì khiếp sợ, nhưng vẫn tỉnh ranh lạ lùng. Nó đang cân nhắc từng con đường có thể thoát thân. Nó đang đo khoảng cách giữa ba cặp chân. Có một cặp di chuyển nhẹ nhàng.

Tôi vọt ra như tên bắn.

Chạy! Chạy! Những phiến lá có thể dài tới hai mét. Những cành con giống như những thân cây đổ mà tôi phải leo qua. Bốn cái chân bé xíu của tôi di chuyển với một tốc độ không thể tin nổi. Tôi phóng qua một con bọ mà tôi thấy to như một con chó.

“Rachel, bồ phải làm chủ mình chứ!”

Tôi biết các bạn tôi đúng. Thậm chí tôi gần như hiểu được họ muốn nói gì. Nhưng nỗi khủng khiếp quá mạnh. Sự hồi thúc phải sống sót thật là mãnh liệt.

Và cùng lúc ấy lại có thêm một cảm giác khác. Đói. Tôi ngửi thấy mùi quả hồ đào. Tôi ngửi thấy mùi thịt thối. Thậm chí cả mùi những con giòi đang quần quai trên miếng thịt thối.

Và tôi thèm. Tôi biết là ghê tởm thật, nhưng tôi vẫn thèm ăn những con giòi ấy.

Có những bước chân nặng nề thình thịch đằng sau tôi! Tôi quay ngoắt và rúc vào dưới một bụi cây. Những bước chân lao sập tới trước khi ngừng lại và quay về phía tôi.

Chúng nhanh hơn tôi nhưng không linh hoạt bằng. Tôi có thể chạy thoát. Tôi có thể chạy thoát và tìm ra cái mùi chết chóc kia rồi tọng cho đầy họng!

<Rachel, Tobias nè. Con chuột đang kiểm soát bồ. Bồ phải trở lại là mình đi chứ! Hãy bảo nó ngừng chạy.>

Sợ! Đói!

<Rachel, nghe nè. Bồ đã chạy xa khỏi bọn mình rồi. Bồ phải nắm lấy quyền chỉ huy của bồ đi chứ.>

Sợ! Đói! Chạy!

Cỏ, cành cây và những thứ dơ bẩn. Những cành cây thấp cào trên đầu tôi. Mùi thức ăn. Mùi một con chó đái trên bụi cây.

Có thêm nhiều bước chân nặng nề và những tiếng la hét ầm ào xa

xôi. Họ muốn tìm cách chộp lấy tôi. Nhưng tôi lẹ lắm! Tôi thông minh lắm!

Nhưng vẫn chưa đủ thông minh. Tôi chạy ra khỏi bụi cây.

Giống như một cái bóng bên trong một cái bóng, tôi cảm thấy nó hạ xuống trên người tôi. Nỗi khủng khiếp không giống bất cứ cái gì tôi từng cảm thấy trước đó chạy khắp người tôi. Có cái gì đó ở sâu, sâu bên trong bộ óc chuột của tôi thét lên.

Đó là nỗi sợ cuối cùng! Nỗi khủng khiếp cuối cùng! Đó là kẻ thù mà tôi không thể chống cự!

Và nó đang đến kiếm tôi!

CHƯƠNG 8

Tôi né, nhưng quá chậm. Những cái vuốt to tướng đã quặp lại xung quanh mình tôi và đột nhiên bốn cái chân nhỏ xíu của tôi bơi bơi trong không trung.

<Tốt rồi, Rachel. Tốt rồi. Tớ đây mà. Tớ đang giữ cậu đây mà.>

Tiếng nói ở trong đầu tôi. Tôi hiểu được những lời ấy. Cuối cùng nó đã xuyên thủng nỗi kinh hoàng. Tôi nín chặt lấy tiếng nói ấy.

<Đừng giẫy nữa, Rachel.>

Tôi nhìn xuống và con mắt chuột của tôi chỉ thấy những cái bóng chạy qua ở bên dưới.

<Tớ giữ cậu rồi nè, Rachel. Bình tĩnh lại đi. Nghĩ tới cái gì đó của con người. Nghĩ về trường học chẳng hạn. Còn nhớ trường học chứ?>

Trường học hả? Nhớ chứ sao không. Tôi nhớ tới trường học.

Rất đột ngột trí óc của chuột mất quyền kiểm soát. Giống như một cái công tắc được bật nhẹ. Tôi biết mình là cái gì. Tôi biết mình là *ai*.

<Ồn rồi, Tobias,> tôi nói. <Bồ có thể đặt mình xuống được rồi đấy.>

Tobias lượn vòng và đậu xuống hết sức êm ái.

<Vuốt nhón của mình có làm bồ đau không?>

<Không đâu. Mình không thấy đau. Mình rất khỏe.>

“Em ổn rồi chứ, Rachel?” giọng anh Jake.

<Ồn. Mà nè, nó thật khác với óc voi hay đại bàng. Hai thứ kia bình tĩnh và chín chắn hơn so với cái óc này.>

“Giống như con thần lùn của Jake ấy mà,” Cassie liên tưởng. “Cậu ấy chả đã hốt hoảng là gì. Những con vật khác mà chúng mình biến ra đều là loài thú lớn, chuyên thống trị như khi đột, hổ... Còn con ngựa của tớ lại bất kham.”

<Nè, tụi mình mau làm cho xong rồi chấm dứt chuyện này đi nha!> tôi nói. <Mình không thú cái kinh nghiệm làm chuột.> Chẳng có gì khó hiểu. Tôi vẫn còn ngửi thấy cái mùi chết chóc và nghe được tiếng hàng ngàn con giòi đang tiệc tùng. Và những cái đó đối với tôi vẫn có nghĩa là bữa ăn tối. Tôi đói thắt cả ruột.

“Bồ có chắc là sẽ giữ được bình tĩnh không?” Marco hỏi. Tôi thấy

cậu ta đang nhòm xuống tôi như từ trên cao hàng triệu dặm. “Trông bồ vẫn còn hơi căng thẳng. Đuôi bồ đang co giật và mũi thì cứ khịt khịt như điên.”

<Ừa, mình biết. Mình vẫn còn căng thẳng. Nhưng phải vào việc thôi. Bồ đem mình trở lại chỗ cái cây mà con Fluffer đang núp nhé. Mình không biết nó ở hướng nào nữa.>

Tôi chưa kịp phản ứng thì Marco đã cúi xuống và vốc tôi vào lòng bàn tay. Cậu ta giơ tôi lên cao và nhìn vào mắt tôi. “Mình chưa bao giờ thấy bồ đáng yêu như lúc này, Rachel ạ. Người mẫu trang bìa đấy.”

Chúng tôi đi bộ dọc theo dãy nhà. Marco đặt tôi xuống dưới gốc cái cây mà con Fluffer vẫn đang núp trên một cành cao.

<Các cậu lùi lại một chút thì hơn,> tôi nói.

“Không *quá xa*,” anh Jake nói. “Bọn anh phải sẵn sàng để nhảy le vào giữa em và con Fluffer chứ.”

<Ồ, em có thể đá vào mông con Fluffer được mà.> Tôi nói giỡn. Tôi hơi quê vụ ban nãy đã để con chuột nắm quyền kiểm soát mình.

“Ờ hơ,” Marco nói tỉnh queo. “Mèo đấu chuột. Các cậu bắt bên nào?”

“Cậu chưa coi Tom và Jerry hả?” Cassie hỏi. “Dứt khoát là chuột rồi. Với lại, Rachel đâu phải là chuột.”

Để tôi nói các bạn nghe điều này nha: Chẳng thích thú gì khi đội cái lối bé tí nị của con chuột chù, ngồi đợi xem liệu một con mèo to cộ có quyết định trèo xuống và giết chết mình hay không. Đó là một trong những việc kém vui nhất mà tôi đã từng làm. Tôi đã đặt bộ óc chuột dưới quyền kiểm soát của mình, nhưng điều đó không thay đổi được một thực tế: con chuột - tôi sắp sửa khiếp hãi đúng như một con chuột. Hết bị điều hâu vồ bây giờ lại ngồi đợi coi liệu một kẻ tử thù khác có chuẩn bị tấn công mình không... Ý tôi muốn nói, con chuột - tôi dứt khoát đang ở trong tình trạng sợ đến phát khùng.

Nó đúng là một con chuột kém may mắn.

Tôi bận tâm về con đói của con chuột đến nỗi quên cả cái gì xảy ra tiếp đó. Thậm chí tôi không để ý cho đến khi nghe thấy tiếng rào rào của vỏ cây rớt chỉ cách đầu mình có vài centimet. Fluffer đang rơi xuống ngay phía trên đầu tôi!

Tôi lạnh cứng người!

Anh Jake và Marco thì không thể.

Marco chộp lấy con Fluffer ngay giữa lưng chừng trời. Nó thưởng cho cậu ta một phát quào đau điếng. Marco ré lên và suýt buông con mèo. Anh Jake chộp đúng vào gáy con Fluffer và Cassie chạy đến với cái lồng mèo.

Cả ba đưa xoay sở nhét con Fluffre đang tru tréo cào xé vào trong lồng và đóng cửa lồng lại.

Tôi biến khỏi lồng chuột nhanh hết sức mình.

“Mình bị chảy máu!” Marco la lên.

“Cả mấy bồ đều bị chảy máu,” Cassie nói như đó là chuyện hiển nhiên. “Mình đã bảo rồi: lũ mèo rất là nguy hiểm khi mấy bồ làm chúng nổi khùng mà.”

Tôi cao vọt lên từ mặt đất, lấy lại thân thể bình thường của mình.

“Khiếp! Mình sẽ chẳng bao giờ biến hình thế này nữa,” tôi nói ngay khi vừa có lại lưỡi và môi bình thường. Tôi ngoái lại đằng sau để chắc chắn là mình không còn cái đuôi ghê tởm ấy nữa. Biến hết rồi. Tôi đã trở lại là tôi. Tôi đã ở lại trong bộ trang phục biến hình của mình, chân không giày, nhưng tôi đã trở lại là người.

Tôi chột rùng mình. Hồi ức về bộ óc chuột chủ với nỗi sợ và cơn đói của nó khiến tôi ớn lạnh. Cố lắm tôi mới không nôn thốc tháo hết cả. Tôi cảm thấy phát bệnh ngay trong cái đầu mình.

Anh Jake nhìn tôi lắc đầu. “Lẽ ra anh phải làm việc ấy. Anh phải biến thành thần lẩn để dụ con mèo trên cây xuống.”

Đến lượt tôi lắc đầu. “Không, việc ấy sẽ làm anh phát rồ lên mất.”

“Còn bây giờ thì em là kẻ phát rồ,” anh Jake nói. “Nhưng đừng lo, sẽ hết thôi mà. Ít nhất thì em cũng chưa xoi một con nhện sống như anh.”

“Ừa. Coi nè, mình chỉ mệt một chút thôi, đúng không? Để mình thu nạp cái con mèo mắc dịch này và biến thành nó.”

“Bồ vẫn quyết định như thế hả?” Cassie nói. “Hai lần biến hình trong một đêm?”

“Lẽ ra anh không nên để em biến thành chuột, chuột nhắt, chuột chù, chuột gì cũng vậy,” anh Jake nói. Trông anh ấy vẫn bút rút như kẻ có lỗi.

“Coi nào, đó là ý của em mà, đúng không? Vội lại, anh tự cho mình cái quyền *bảo* em làm việc này việc nọ từ khi nào vậy hả? Anh là ai vậy, ông chủ chắc? Em không nghĩ thế đâu. Quên đi nhé.” Tôi kênh vai và mỉm cười ra bộ can đảm. “Để xem con Fluffer còn khoái mình nữa không khi bây giờ mình bự con hơn nữa.”

Tôi đoán con Fluffer đã mệt lử vì gây gỗ. Cu cậu đang ngủ khì trong cái lồng mèo. Ngủ như không có chuyện gì xảy ra. Một chú mèo điển hình. Thậm chí nó còn kêu rừ rừ trong khi tôi thu nạp ADN của nó.

Khi tôi đã xong việc, tôi để ý thấy Cassie đang mỉm cười với tôi.

“Gì vậy hả?” tôi hỏi nhỏ.

“Mình chỉ nghĩ làm thế nào mà bồ trông vẫn giống cô nàng Rachel xưa kia, trong khi bây giờ bồ còn có một con voi, một con chuột chù, một con đại bàng và một con mèo trong người. Bốn mẫu biến hình. Nhiều hơn bất cứ đứa nào trong bọn.” Trông nhỏ có vẻ suy tư. “Tụi mình vẫn chưa thực sự biết nhiều lắm về chuyện biến hình này. Mình tự hỏi liệu có một giới hạn cho số lượng con vật mà bọn mình có thể biến hình không nhỉ.”

“Mình nghĩ là cả bọn sẽ tìm ra thôi,” Marco nói giọng u tối. “Có lẽ vào cái lúc xấu nhất.”

Tôi tự hỏi không biết hai đứa nó nói có đúng không. Thực là một cảm giác kỳ lạ, mãnh liệt, khi biết rằng mình có thể trở thành bốn con vật khác nhau. Kỳ lạ, mãnh liệt và khó chịu. Bên trong mình có những con vật ăn thịt lẫn nhau. Đó chẳng phải là một hình ảnh đẹp.

Đột nhiên tôi cảm thấy kiệt sức. “Nè mấy bồ... Mình đã thu nạp con Fluffer xong rồi. Nhưng có lẽ tụi mình nên làm nốt việc này vào tối mai. Mình... Mình không biết ngay bây giờ mình có thật khỏe không nữa.”

“Để đêm khác đi,” anh Jake tán thành. Anh ấy trông đã bớt căng thẳng. Tôi nghĩ là anh ấy đã lo lắng cho tôi đủ lắm. Cái kiểu của anh Jake là thế đấy.

“Mình nghĩ là nên thả con Fluffer ra thôi,” Cassie nói. Nhỏ mở cái lồng và con mèo leo ra một cách thận trọng.

Tôi quan sát nó chạy vào trong bóng đêm.

“Có lẽ nó chạy đi để giết con chuột chù của cậu.” Marco suy đoán.

Ý tưởng ấy lại khiến tôi nổi da gà khắp cả người.

CHƯƠNG 9

Aaaaaahh! Aaaaaahh! Aaaaahhhh!

“Dậy đi! Chị Rachel, dậy đi!”

“Aaaaah! Ô. Ô. Ô.” Tôi ngồi dậy. Tôi thấy ngộp thở. Tối mù, nhưng tôi lờ mờ nhận ra khuôn mặt của Jordan. Nó đang lay tôi tỉnh dậy.

Tôi cảm nhận được mặt mình. Đôi môi. Đôi mắt. Cái mũi.

Tôi tự vỗ vào mình một cách điên cuồng. Người. Tôi là người. Không có lông. Không có đuôi. Là người.

Những chi tiết của giấc mơ ào ào kéo về.

“Ôi, không,” tôi rên rỉ. Tôi ném cái chăn ra sau và vướng chân suýt ngã. Tôi loạng choạng đi về phía phòng tắm. Phòng tắm nối phòng tôi với phòng chung của Jordan và Sara. Tôi tìm cách bật đèn lên nhưng quên mất công tắc. Tôi ngã khụy xuống trước cái bồn cầu và nôn mửa.

Jordan cuống quýt: “Chị không sao chứ chị Rachel? Chị không sao đấy chứ? Để em kêu mẹ...”

“Đừng!” Tôi nói ngay khi có thể nói được. “Đừng, chị khỏe mà. Đừng có đánh thức mẹ dậy.” May mắn là Sara bé bỏng có thể ngủ bất kể trời đất.

Tôi đánh răng và uống một chút nước. Tôi ngượng ngượng nhìn Jordan. Nó trông không giống tôi chút nào. Tôi nghĩ rằng mình giống ba hơn, còn Jordan thì như một bản sao của mẹ, với tóc và mắt đen. Nó đang có vẻ khá sợ hãi.

“Chị không sao đâu,” tôi lại nói. “Chỉ là một ác mộng. Chắc là nó làm cho chị hơi mệt, có thể thôi. Nhưng bây giờ thì chị khỏe rồi.”

Jordan bốt lo lắng chút xíu. “Chắc chị mơ thấy cái gì *khiếp lắm*.”

“Chị đoán thế. Bây giờ chị thậm chí chẳng nhớ gì hết. Em biết rồi đó. Những giấc mơ tan biến đi khiến mình chẳng nhớ được gì cả.”

“Em không tin chị có thể quên ngay một giấc mơ đã khiến chị thét và rú lên như vậy.”

Tôi nhún vai. “Chị chưa bao giờ thạo cái việc nhớ lại những giấc mơ. Tốt hơn là em nên đi ngủ lại.”

Jordan nhìn tôi một cách nghiêm nghị. “Em biết em nhỏ thua chị hai tuổi, nhưng nếu có chuyện gì không hay xảy ra cho chị, thì chị có thể nói với em, đúng không? Ý em là, em sẽ không nói lại với mẹ hay bất kỳ ai đâu. Chị có thể tin ở em.”

Tôi mỉm cười và ôm ghì nó vào lòng. “Chị biết là chị có thể tin ở em. Nếu có chuyện gì không hay xảy ra chị sẽ kể với em ngay.” Đó là một lời nói dối, dĩ nhiên rồi, và sự dối trá khiến tôi càng cảm thấy mệt mỏi hơn. Tôi tin bé Jordan. Từ trong lòng mình tôi biết nó không phải là một tên Mượn xác.

Dĩ nhiên, nhưng đó cũng là điều mà anh Jake đã nói về anh Tom.

Tôi ôm đứa em gái của mình chặt hơn. Tôi ghét cái lỗi mà sự ngờ vực đã bò vào mọi góc ngách của tâm trí mình. Tôi ghét cái lỗi mình không chắc chắn, không thực sự, không hoàn toàn chắc chắn rằng mình có thể tin con bé.

“Đi ngủ đi em,” tôi nói. “Cảm ơn em đã cứu chị ra khỏi cơn ác mộng.”

Nó dợm bước đi, nhưng rồi quay ngoắt lại, người nó được chiếu sáng từ phía sau bởi ánh đèn phòng tắm. “Trước lúc bắt đầu hét lên, chị đã nói đến một cái gì đó.”

“Cái gì kia?” tôi hỏi mà sợ phải nghe câu trả lời.

Nó có vẻ bối rối. “Hình như là ‘giòi’, hay đại loại thế.”

Tôi gượng mỉm cười. “Ngủ ngon nha, Jordan.”

Tôi trườn trở vào giường mình. Cái gối đã đầm mồ hôi. Khăn trải giường thì nhom nhóp.

Những con giòi. Những con giòi nhỏ quằn quại, lúc nhúc, bận rộn trên một miếng thịt thối có lông. Trong giấc mơ của tôi đó là một con mèo chết. Một con mèo chết phủ đầy lũ giòi đang ăn thịt thối.

Một con chuột chù đang rúc vào bữa tiệc, ăn thịt thối và những con giòi còn sống với một sự ngon lành như nhau.

Trong mơ tôi biết: tôi là con chuột chù ấy.

“Trông em mệt mỏi lắm,” sáng hôm sau anh Jake bảo tôi. Chúng tôi đi chung một chuyến xe bus tới trường.

“Cảm ơn,” tôi nói một cách cộc cằn.

“Đêm qua em ngủ không đủ giấc hả?”

“Chắc là không, nếu em trông thảm hại như anh nói.”

“Anh không bảo em trông thảm hại, anh chỉ nói trông em có vẻ mệt mỏi thôi mà.”

Anh ấy ngáp ngừng và ngoái lại phía sau xem có ai nghe thấy không. May mắn là trên xe bus rất ồn. Anh Jake hạ giọng và ghé sát tai tôi. “Em chưa hết ghê sợ vì con chuột chù, phải không?”

“Sao? Chỉ vì em là con gái nên anh nghĩ rằng con chuột ám ảnh em hơn là đối với anh hay Marco sao?”

“Không, hoàn toàn không phải vậy,” anh Jake nói vẻ nghiêm túc. “Chỉ là... nghe này, sau khi biến thành thằn lằn, anh đã bị ám ảnh. Anh có những con ác mộng...”

“Ác mộng?” tôi chột nói lớn. Rồi liền hạ giọng xuống thành một tiếng thì thầm.

“Ác mộng hả?”

“Ồ, phải. Chính xác. Sau khi biến thành hổ anh có mơ nhưng không phải là ác mộng.”

“Mơ thế nào?”

Anh Jake mỉm cười. “Khá tuyệt vời, thật đấy. Hùng dũng băng qua một khu rừng tối lúc ban đêm. Anh đang săn đuổi cái gì đó. Có vẻ như anh muốn vồ được nó, nhưng đồng thời cũng có vẻ như nếu không vồ được cũng chẳng sao. Bởi vì chỉ cần chạy rồi thu mình rón rén rồi lại chạy băng qua rừng cũng đủ là việc tuyệt vời nhất trên đời rồi.”

Tôi gật đầu. “Em cũng cảm thấy y như vậy sau khi biến thành voi. Đó là cái cảm giác lạ lùng thấy mình khổng lồ và vô địch. Như thế mình chưa bao giờ phải sợ hãi một cái gì.”

“Nhưng với chuột chù thì khác phải không? Chắc giống như anh với con thằn lằn vậy.”

“Em nghĩ đó là những tính cách khác nhau của loài vật. Có lẽ một số con thích hợp với trí óc con người. Số khác thì không.” Tôi nhìn ra ngoài cửa xe một lúc. Rồi tôi nói. “Anh có biết cái gì làm em sợ không?”

Tôi thấy bất ngờ khi anh Jake gật đầu. “Biết. Em sợ rằng có ngày chúng ta buộc phải biến thành con rệp.”

Tôi rùng mình. “Em không nghĩ rằng em sẵn lòng làm việc ấy đâu. Em nghĩ rằng như vậy thật quá đáng.”

“Được rồi, sắp tới nhiệm vụ của em là biến thành mèo. Tobias đã làm mèo. Cậu ấy bảo là tuyệt không thể tả. Cậu ấy khoái lắm. Cũng như anh thực sự thích thú khi biến thành một con chó vậy. Đôi khi cảm thấy xuống tinh thần, anh thực sự chỉ ước sao mình có thể biến hình. Lũ chó biết làm thế nào để được vui vẻ.”

Xe bus đậu lại trước cổng trường. “Lại một ngày học mới. Cuộc sống thường ngày.” Tôi nhìn những đám nhóc đang đi quanh quần trên bãi cỏ và trên các bậc thềm. Tôi nhận ra Melissa.

“Gặp lại anh sau nha, Jake.” Tôi nói. “Cảm ơn nha.”

“Không có chi. Chúng ta cùng cảnh mà.”

Tôi lách xuống xe và chạy để bắt kịp Melissa. Nhưng khi đến gần tôi thấy hai mắt của nhỏ sưng đỏ lên. Chắc nhỏ đã khóc.

Tôi không biết phải làm gì. Nếu như trước kia thì tôi đã chạy ngay tới và hỏi nhỏ có chuyện gì vậy.

“Chào Melissa, mọi chuyện ra sao rồi?”

Nhỏ nhìn tôi lúng túng. “Gì kia?”

“Mình hỏi mọi chuyện ra sao rồi?”

Nhỏ lắc đầu một cách chậm chạp, như thể nhỏ không thể tin là tôi lại chuyện trò với nhỏ. “Cậu lo cái gì vậy?”

“Melissa. Dĩ nhiên là mình lo cho cậu. Có chuyện gì không ổn phải không?”

Mắt nhỏ chột như vô hồn. Nhỏ như không nhìn vào cái gì hết ngoài khoảng không ngay trước mặt. “Chuyện gì không ổn ư? Mọi thứ đều không ổn. Và chẳng có gì là không ổn. Nhưng cũng như vậy, mọi thứ đều không ổn.”

“Melissa, bồ đang nói về chuyện gì vậy?”

“Quên đi,” nhỏ nói và dậm bước đi.

Tôi níu lấy cánh tay nhỏ. “Coi kìa, bồ có thể nói với mình mà. Mình vẫn là bạn của bồ. Chẳng có gì thay đổi hết.”

“Hãy để cho mình yên,” nhỏ nói giọng quyết liệt. “Mọi thứ đã thay đổi. Mọi người đều thay đổi. Cậu hết là bạn của mình. Và ba với mẹ

mình...”

“Cái gì kia?” tôi hỏi dồn.

Tiếng chuông reng lanh lảnh.

“Mình phải đi đây.” Nhỏ giật tay ra và bỏ đi.

Tôi có thể làm gì được đây? Tôi để cho nhỏ đi. Tôi tự hỏi nhỏ sắp sửa nói gì về cha của nhỏ nhỉ. Nhỏ đã khám phá ra cha mình là ai, cha của nhỏ đã trở thành cái gì chẳng?

Tôi bước lên những bậc thềm của trường học, đầu nặng trĩu suy tư. Lúc mở cổng trường, tôi đâm sầm vào ai đó.

“Kìa, kìa, nhìn xem cô đang đi đâu đấy, tiểu thư.”

“Thầy Chapman!” tôi sợ hãi lùi lại.

Coi nào, bạn phải nhận thức được rằng đó là kẻ đã có lần ra lệnh cho một tên Hork-Bajir giết hết bọn tôi nếu như bắt được. Giết và chỉ giữ lại cái đầu để nhận dạng.

Loại chuyện như thế bám rất chắc vào tâm trí tôi.

Lão ta ngó vào mặt tôi. “Có chuyện gì vậy Rachel? Sáng nay có hơi bồn chồn hả?”

Tôi gật đầu. “Vâng thưa thầy. Em nghĩ đó là vì em ngủ không được ngon giấc.”

“Ác mộng hả?” lão hỏi.

Miệng tôi khô khốc. “Có lẽ là thế thưa thầy.”

Lão mỉm cười. Một nụ cười bình thường, nụ cười của con người. Thậm chí mắt lão còn nheo lên một chút khi mở miệng cười với tôi. “Vậy thì hãy xua nó đi con ạ. Con biết mà, ác mộng đâu phải là sự thật.”

“Ít nhất thì không phải lúc nào cũng vậy,” tôi nhủ thầm.

CHƯƠNG 10

Chúng tôi không đến nhà lão Chapman vào tối hôm sau vì Marco và tôi đều có bài luận phải viết. Còn tối sau nữa lại là ngày sinh nhật của ba Cassie.

Nhưng rồi cuối cùng chúng tôi lại có mặt trên con phố gần nhà lão Chapman. Lúc ấy còn chút xíu là đúng tám giờ.

Con Fluffer đã ra ngoài nhà, lúc này nó đang hít ngửi một cái cọc rào ở cách đó bốn dãy nhà, một con mèo khác đã để lại mùi của nó ở đấy. Ít ra thì đó cũng là điều mà Tobias báo cáo.

“Em đã sẵn sàng chưa?” anh Jake hỏi tôi.

Tôi gật đầu.

“Chắc chứ?” đến lượt Cassie hỏi. “Bồ có thể hoãn lại mà. Tụi mình đâu bắt buộc phải làm vào tối nay.”

“Càng sớm càng tốt chứ,” tôi nói. “Tất cả tụi mình đều biết rằng trong cái nhà này có điều gì đó không ổn. Melissa vẫn là bạn của mình. May ra mình có thể giúp nhỏ cách nào chẳng.”

“Việc của bồ đâu phải là giúp Melissa Chapman,” Marco nháy nhôm. “Bồ tính do thám lão Chapman kia mà. Bồ tính kiểm đường cho tụi mình tới chỗ bọn Yeerk để rồi cả tụi mình biến thành thú hoang và tự sát quách đi kia mà.”

“Mình biết vì sao mình làm chuyện này mà, Marco.” Tôi trả lời.

Cậu ta gật đầu. “Được rồi. Vậy thì vô trông bồ hãy tự lo lấy thân nha. Nhớ là bồ đang đối đầu với một ông hiệu phó đấy. Lão mà phát hiện ra cậu biến thành con mèo rình mò quanh nhà lão, thì cậu sẽ xoi một quả cấm túc sau giờ học cả năm trời đấy.”

Cả bọn cười rân. Cứ làm như cấm túc mới là chuyện tôi phải sợ. Marco đôi khi rất đáng ghét, nhưng mặt khác cậu ấy lại có khả năng chọc cho bạn cười lúc bạn thật sự cần được cười.

“Tớ sẵn sàng rồi.” Tôi tuyên bố. Tôi đưa cánh tay lên trời vẫy vẫy, Tobias lao xuống, dang hai cánh để hãm tốc độ lại và đậu trên cái hàng rào bên cạnh chúng tôi.

“Tình hình đằng đó ra sao, Tobias?” anh Jake hỏi.

<Ổn cả. Con mèo không lảng vảng gần nhà. Không có ai đi quanh quần ngoài đường, ngoại trừ ở phía xa, trên phố Loughlin. Có vài

chiếc xe hơi, nhưng không chạy về phía các cậu.>

“Cậu biết không, cậu có cả một tương lai trong nghề trộm đạo đấy,” Marco nói với Tobias. “Cậu và tớ có thể trèo tường khoét vách, còn Jake sẽ là Người Nhện chộp hai đứa.”

“Được rồi, mình đã sẵn sàng để hành động,” tôi thông báo. “Cũng đã sẵn sàng để vô tròng đây.”

Tobias gửi riêng cho tôi một lời nhắn. <Rachel bè, nếu bồ gặp bất cứ rắc rối nào, bồ chỉ cần tìm cách ra được bên ngoài. Mình có thể đưa bồ thoát khỏi bất cứ nguy hiểm nào.>

Tôi chuẩn bị biến hình. Tôi tập trung vào con Fluffer. Làm việc ấy thật dễ. Tôi đã có trong đầu một hình ảnh rất rõ ràng của con Fluffer đang từ trên cây nhào xuống chực giết tôi lúc tôi là một con chuột chù.

Bên trong cơ thể tôi, ADN của Fluffer đã được lưu trữ, sẵn sàng để sử dụng. Tất cả việc tôi phải làm là tập trung... tập trung...

Mỗi lần biến hình mỗi khác. Đặc biệt trong lần đầu tiên thì bạn không thể nghĩ được đến cả việc xem xem sự biến đổi diễn ra như thế nào. Ngay cả Cassie cũng không kiểm soát được cuộc biến hình đầu tiên của nhỏ.

Trong trường hợp con Fluffer, mọi thứ bắt đầu từ bộ lông. Lông đen mọc trước, rồi đến lông trắng. Tôi hầu như là người trong khi lông đã mọc gần như đầy đủ. Tôi có bộ lông thật lộng lẫy trên hai cánh tay. Trên hai chân. Trên mặt. Lông và râu mép, cùng với mọi thứ khác.

“Ôi! Tuyệt vời!” Cassie reo lên. Nhỏ nhìn tôi chăm chăm và toét miệng cười đến tận mang tai. “Tuyệt quá trời tuyệt. Trông bồ xịn không chịu nổi...”

Marco và anh Jake gật đầu tán thành.

“Khá kỳ cục nhưng cũng khá đẹp,” Marco nhận xét. “Mình nghĩ bồ có thể làm nghề kinh doanh thức ăn mèo. Bồ hát một bài hát ngắn, có thể nhảy một chút. Quên chú mèo Morris đi nha. Bồ sẽ là thống soái.”

Tôi bắt đầu co lại. Song thật lạ, khi tôi co lại và quần áo ngoài của tôi tuột ra, tôi không cảm thấy mình đã nhỏ lại, mà cảm thấy mình có vẻ trở nên mạnh mẽ hơn.

Giống như tôi đang rũ bỏ hết những thứ không cần thiết, đôi chân

dài vụng về này, hai cánh tay yếu ớt lồ bịch này. Tôi có cảm giác mình đã được thu gọn lại chỉ còn những gì thiết yếu nhất của bản thân. Thậm chí như được tạo nên không phải từ những thịt xương tầm thường cũ.

Tôi cảm thấy mình như thép lỏng.

Tôi không cảm thấy nỗi sợ của chuột chù, hay sự tự tin hoàn toàn của voi hoặc đại bàng.

Khác hẳn. Hẳn là có sự sợ hãi. Nhưng bên dưới nỗi sợ là sự tự tin. Con mèo biết rằng có những kẻ thù ở đâu đó, nhưng nó cũng biết rằng nó có thể đương đầu.

Tôi cảm thấy mình... cứng cỏi. Đúng là như vậy - cứng cỏi.

Thế rồi các giác quan của mèo bắt đầu gửi những thông điệp lên não tôi.

<Ôi chào!> tôi kêu lên vì bất ngờ. <Đột nhiên không còn là đêm tối nữa! Tôi muốn nói, ôi chào, đây chính là năng lực nhìn ban đêm!>

“Khả năng nhìn trong đêm tối của mèo mạnh gấp tám lần của người.” Cassie nói.

“Tám lần hả?” Marco nhắc lại. “Không phải bảy hay chín sao? Làm sao người ta đo được?”

Nhưng không chỉ lạ lùng ở chỗ tôi nhìn thấy rõ như thế nào mà còn là tôi có thể ghi nhận được *cái gì*.

Một con người sẽ ghi nhận màu sắc chẳng hạn. Một con mèo cũng nhận biết được màu ngang ngựa như người. Chỉ có điều nó không thích thú gì lắm với màu sắc. Này nhé, thí dụ như vật này màu đỏ, nhưng là mèo thì cần gì điều đó?

Điều mà những con mèo thực sự lưu ý là sự chuyển động. Bất cứ cái gì chuyển động, dù chỉ là nhúc nhích chút đỉnh là mèo thấy liền. Tôi đang đứng đây trên cỏ, nhìn khắp xung quanh với cặp mắt mèo to tướng, và tôi không nhìn thấy gì ngoài những chuyển động.

Tôi thấy từng lá cỏ đu đưa trong gió nhẹ. Tôi thấy từng con bọ bọ qua những lá cỏ ấy. Tôi thấy từng con chim trên mỗi cái cây khi nó giữ cánh. Và, ui chào, tôi còn thấy cả chuột nhắt, sóc với chuột cống nữa.

Có một con chuột nhắt ở cách tôi không đầy sáu mét. Tôi có thể nhìn thấy từng sợi ria trên mõm nó khi những sợi ria ấy giật giật. Những vật không chuyển động với tôi chán òm. Nếu con chuột nhắt mà chỉ đứng bất động, tôi sẽ quên phứt là nó đang ở đó.

“Em thế nào rồi?” anh Jake hỏi tôi.

Tôi nghe anh ấy chẳng chút khó khăn. Nhưng nó lãng nhách. Nó không có nghĩa gì hết. Con chuột nhắt đang phát ra một tiếng chít chít rất nhỏ trong khi nó cà hàm răng bé tí của nó quanh một trái hồ đào, tìm cách khui trái ra.

Tôi quan tâm đến tiếng động ấy. Tôi quan tâm rất nhiều đến tiếng động ấy.

“Rachel, bồ có nghe được tụi này không? Mình đây, Cassie đây.”

<Được mà, mình nghe rõ mà. Có điều hình như mình không được tập trung lắm vào mấy bồ. Có nhiều thứ khác để nghe, nhìn và ngửi lắm.>

“Tốt thôi, ít ra thì bồ cũng không chạy lung tung ngoài vòng kiểm soát,” Marco nói.

Đột nhiên tôi cảm thấy có cái gì bên trên đầu mình, một hình thù, một cái bóng, một dáng vẻ. Nhanh như chớp tôi quay đầu lại. Hai tai tôi cụp ra sau, sát đầu. Lông trên lưng dựng lên và cái đuôi xù lên to gấp ba lần bình thường. Những cái vuốt vươn ra. Tôi chun miệng lại và chìa răng ra.

Tất cả diễn ra trong tích tắc. Tôi đã sẵn sàng chiến đấu.

Và bất kể cái gì tấn công tôi, tôi muốn nó biết rằng nó sẽ phải hối hận vì đã gây sự với Fluffer McKitty.

VẬT CHỦ NỔI LOẠN

CHƯƠNG 11

“Xiiiiiiii!”

Tôi đã sẵn sàng chiến đấu. Tôi đã bị bơm căng. Hoặc ra tay trước hoặc bị giết chết.

Thật đã khi bạn cảm thấy những cái vuốt bén như lưỡi lam trượt nhẹ ra từ những bàn chân đỏ hồng của mình.

“Rachel, bình tĩnh nào, cô nương, đó là Tobias mà,” Cassie vỗ về. “Tobias! Mình nghĩ có lẽ bỏ tránh xa ra thì tốt hơn,” nhỏ gọi lên trời. “Loài mèo vốn sợ những giống chim to mà.”

Nhỏ nói đúng. Cái bóng của Tobias làm tôi khá sợ hãi. Kể cũng lạ. Bởi vì đó là nỗi sợ mà tôi chia sẻ với con chuột chù.

Nhưng đó là một kiểu sợ khác. Nó giống sự tức giận nhiều hơn, nhưng cũng không hẳn thế. Tôi cho rằng đó không hề là một cảm xúc thật. Về cơ bản, khi tôi kêu xì xì tôi chỉ muốn tìm cách gửi gắm thông điệp này: “Chớ gây với tao. Mày có thể bự hơn tao, có thể làm tao sợ, có thể khiến tao phải bỏ chạy, nhưng nếu cần, tao sẵn sàng chiến đấu.”

Đó là toàn bộ cái thông điệp mà con mèo - tôi gửi cho thế giới: Đừng gây với tôi. Đừng cản đường tôi đi, đừng tìm cách động vào tôi nếu tôi không muốn, đừng tìm cách ngăn tôi đoạt lấy những gì tôi muốn.

Tôi độc lập. Tôi hoàn hảo. Tôi không cần gì hết ngoài bản thân tôi.

<Tớ ổn mà,> tôi nói. <Tớ nghĩ tớ kiểm soát mình vững lắm.>

“Cảm giác ấy nó như thế nào hả?” Cassie hỏi.

<Giống như... Bờ có nhớ những phim cao bồi ngày xưa có Clint Eastwood đóng không? Ông là một tay súng cừ khôi, mỗi khi ông bước vào một quán rượu là mọi người dạt ra hết. Ông không kiếm chuyện với ai nhưng tốt nhất là chớ có làm ông nổi khùng. Nó cũng giống vậy đó. Như thể tớ là Clint Eastwood vậy.>

“Em có nghĩ là em làm được việc ấy không?” anh Jake hỏi tôi.

<Được, được mà. Em có thể làm bất cứ cái gì.>

“Chớ để tính phách lối của loài mèo làm cậu bị rắc rối,” Marco răn đe. “Giữ lại chút ít nỗi sợ của con người thì hay hơn.” Cậu ta ngưng

một chút. “Ồ, tớ quên phứt. Nàng Rachel hùng dũng đâu có sợ hãi như một con người. Vậy thì cậu hãy làm thế này: mượn một ít sợ của tớ đi. Tớ có đây ta đây nè.”

“Marco nói đúng đó, Rachel,” Cassie tán thành. “Hãy tập trung. Giữa thái độ tự nhiên của cậu với thái độ của con mèo, hình như có chút ngông nghênh đó.”

Tôi nhìn thật lẹ về phía con chuột. Cuối cùng thì nó đã rúc vào trái hồ đào. Tôi có thể giết nó. Tôi chắc chắn như vậy. Nó là một con chuột nhỏ múp míp và tôi có thể vồ được nó một cách dễ dàng. Nhưng tôi không thấy đói. Vì vậy nó sẽ còn được sống thêm một lúc nữa.

<Không sao đâu,> tôi nói.

“Nếu cậu gặp lộn xộn thì đã có tụi này ở đây, nhớ nha.” Cassie trấn an tôi một lần nữa.

<Tớ sẽ meo lên nếu cần giúp đỡ. Đừng lo. Bây giờ tớ làm chủ được rồi. Sẽ tốt cả thôi.>

Nhưng thật sự thì tôi đã xạo chút đỉnh. Tôi chưa hoàn toàn làm chủ được con mèo. Hình như tôi thích tính tình vênh váo của nó. Cái đó làm tôi cảm thấy tự tin hơn vào chính mình. Và mặc ai nghĩ gì thì nghĩ, tôi cần có được sự tự tin hoàn toàn.

“Thời gian biến hình bắt đầu được tính,” Cassie nhắc nhở. “Bây giờ là tám giờ thiếu mười lăm phút. Bỏ nhớ kỹ nha.”

Tôi nhẹ nhàng chạy xuôi theo lề đường dẫn tới nhà lão Chapman. Ngay lúc bắt đầu chuyển đi tôi đã nghĩ: Tía ơi, giá như mình có thể giữ lại chút xíu cái khả năng này cho giờ thể dục sắp tới nhỉ.

Đó là sự duyên dáng vượt trên mọi thứ duyên dáng mà bạn có thể tưởng tượng ở một con người. Tôi chạy qua hàng rào gỗ, bên trên có tấm chắn bằng sắt cao cả mét. Tôi ngược nhìn và rồi, chưa kịp nghĩ gì thì tôi đã nhảy vọt lên. Hai chân sau mạnh mẽ của tôi cuộn lên rồi thả lỏng.

Tôi lướt trong không trung. Độ cao cả mét, trong khi tôi - một con vật chỉ cao chưa tới ba mươi centimet. Chuyện này như thể một người tung mình lên nóc một tòa nhà hai tầng vậy.

Mà lại nhẹ như không. Chỉ là một động tác tự nhiên. Tôi muốn nhảy,

thế là tôi nhảy. Tôi muốn hạ xuống đúng vào một thanh sắt hẹp, bề rộng có năm centimet, và chuyện đó đâu có gì là khó.

So với mèo thì vận động viên thể dục dụng cụ xịn nhất chỉ như một nòng bò cái ục ịch đi loạng choạng hay đại loại thế.

“Hừm, Rachel, chính xác là em đang làm gì vậy?” anh Jake hỏi.

Cả bọn đang đứng đấy nhìn tôi. Tôi đã quên phứt là bọn họ vẫn đang quanh quẩn đó.

<Chỉ thực hành chút thôi,> tôi nói và nhảy trở lại xuống cỏ. Thôi, phải đặt nhiệm vụ trước hết, tôi tự hạ lệnh cho mình một cách nghiêm khắc. Sau đó muốn lo gì cho Thế vận hội Mèo thì tha hồ mà lo.

Tôi lại khởi sự chạy về hướng ngôi nhà, nhưng lần này có cái gì đó buộc tôi dừng lại. Đó là một cột dây điện thoại. Cái mùi tỏa ra từ chỗ ấy có sức mạnh không cưỡng nổi. Tôi chạy tới đó. Tôi nhăn mũi hít lấy hít để. Không khí được giữ trong một loạt túi rỗng bên trên vòm miệng tôi. Nó sẽ giữ lại ở đó ngay cả khi tôi tiếp tục thở. Bằng cách ấy tôi có thể thu lượm mọi thông tin nhỏ nhất từ cái mùi kia.

Đó dứt khoát là một mùi mèo đực. Một con mèo đực đã đánh dấu cái cột này bằng cách tiểu vào đấy. Nó là một con mèo thống trị. Mùi của nó khiến tôi lo lắng. Không phải tôi sợ, mà chỉ bót vênh vào chút xíu. Nếu con mèo này xuất hiện, tôi sẽ phải thần phục. Tôi sẽ chấp nhận thu mình lại, khiêm nhường hơn và chấp nhận sự thống trị của nó.

Hoặc là đánh lại nó và ăn vài cú đá đít.

Mọi việc sẽ diễn ra đúng như vậy. Tất cả ở đấy, trong cái mùi nước tiểu của nó, cái thông điệp mà bất cứ con mèo nào cũng đọc được.

Tôi lại tiếp tục chạy về phía nhà lão Chapman.

<Rachel, bồ có chắc là bồ kiểm soát được không đó?> tiếng Tobias ở trong đầu tôi. <Tại sao bồ ngưng lại để đánh hơi cái cột ấy?>

<Mình nghĩ phải làm cho giống một con mèo thứ thiệt,> tôi trả lời. <Mình đang đóng vai mà.>

<Nếu vậy,> Tobias nói giọng hoài nghi. <Bồ hãy nhớ: làm một con vật trong một lúc thôi thì thú vị, chứ làm mãi mãi thì chẳng vui đâu. Hai tiếng đồng hồ của bồ đang trôi đi. Tích tắc, tích tắc.>

Câu đó khiến tôi chú ý. Giống một gáo nước lạnh dội vào mặt. Tôi tập trung trí óc người để áp đảo trí óc mèo. Nhưng đâu có dễ. Đến cái

khái niệm vâng lời, trí óc mèo cũng không hiểu nổi.

Vậy rồi tôi sử dụng một thứ có thể tác động đến con mèo. Đó là ký ức về mùi của con mèo được thống trị. Nó kích thích sự phục tùng của con mèo này. Tôi cảm thấy phần người của mình trong cái trí óc tập thể kia tăng lên.

<Bồ tới nơi rồi đó,> Tobias báo. <Đúng cái sân này rồi.>

<Ờ, mình biết mà. Chỗ nào cũng có mùi của mình. Toàn bộ khu này sức nức mùi của mình. Nhà mình đây rồi. Tất cả thuộc về mình mà.>

<Rachel ạ, tất cả nơi này thuộc về lão Chapman. Mà lão ta thuộc về Visser Ba. Bồ đừng quên điều ấy.>

Tôi chạy tới cái lỗ mèo chui. Chapman. Visser Ba. Chuyện hệ trọng đây. Tôi là một sự kết hợp giữa Rachel và Fluffer. Sợ gì lão Chapman và Visser Ba kia chứ?

Bên trong nhà, đèn rất sáng. Mắt tôi lập tức điều chỉnh. Mũi tôi chạm vào mùi thức ăn cho mèo, nó khô khốc và cũ mềm nên chả đáng quan tâm. Tôi cũng ngửi thấy mùi người: Melissa, lão Chapman và bà vợ. Đừng có hỏi làm sao tôi biết đó là mùi của ba người ấy. Tôi biết, thế thôi.

Tôi phát hiện ra một con gián trong bóng tối đầy bụi đằng sau tủ lạnh. Chẳng có gì thú vị. Lũ gián đôi khi phát ra những tiếng xè xè ngồ ngổ và nhìn chúng chạy thì cũng vui. Nhưng chúng hôi quá, lại chẳng ăn được.

Bỗng tôi thấy những động tác mau lẹ.

Những bàn chân. Những bàn chân người. Chẳng thềm ngẩng lên tôi cũng biết đó là bà Chapman.

Những tiếng rùng rùng từ động cơ tủ lạnh. Ổn quá. Cũng có những tiếng chim bên ngoài vọng vào từ một tổ chim ở bên dưới mái nhà.

Rồi là tiếng của Melissa.

Nhỏ ở đâu vậy nhỉ? Tôi chẳng nhìn thấy nhỏ đâu. Tiếng Melissa nghèn nghẹt.

Tôi ráng tập trung nghe. Tai tôi ngo ngoáy để hướng về phía tiếng động. Nó vọng đến từ phía trên đầu tôi. Trên cao và rất xa.

Nhỏ đang trong phòng ngủ, đúng chỗ ấy rồi. Tôi không nghe rõ lời nhỏ, nhưng tôi biết nhỏ đang lầm rầm nói với chính mình.

Tôi chạy qua phòng bếp. Tôi biết - với tư cách là con nhỏ Rachel - tôi

biết là mình sẽ sợ hãi. Nhưng không có gì phải sợ. Tất cả mọi thứ ở đây đều có mùi của tôi. Các tuyến mùi của tôi đã ghi dấu trên khắp mọi nơi - trên cái cửa ra vào, trên cái tủ ly, trên chiếc ghế kia. Điều ấy làm tôi yên lòng.

Ở đây không có mùi của con mèo đực thống trị. Không, chẳng có con mèo nào khác ở đây hết. Chỉ có những mùi người, và những mùi ấy chẳng quan trọng lắm.

Tôi rời phòng bếp và ngưng lại chỗ góc giữa hành lang với phòng sinh hoạt. Lão Chapman đang ở đó, trong phòng sinh hoạt. Tôi ngửi thấy mùi của lão ta. Lão đang ngồi trên cái ghế nệm. Tôi nhìn lão thật nhanh và lững thững đi tới.

Nhưng rồi tôi dừng lại. Trí óc người của tôi cảm thấy cảnh tượng này có cái gì đó không ổn. Lão Chapman ngồi chờ vợ trên ghế. Không tivi. Không âm nhạc. Không đọc sách báo. Chỉ ngồi đấy.

Tôi quay trở lại phòng bếp. Tôi ngược nhìn bà Chapman. Bà đang làm gì đó ở bồn nước, có lẽ là rửa chén. Không, bà đang xắt rau. Nhưng cũng lại không tivi, không âm nhạc. Bà không tự lầm bầm với mình. Bà không nói chuyện một mình theo cái cách mẹ tôi hay làm mỗi khi làm việc trong bếp.

Không ổn rồi. Có cái gì đó không ổn với từng người trong gia đình Chapman.

Tôi trở lại hành lang. Ở đó có cầu thang dẫn lên các phòng ngủ. Từ hành lang tôi có thể nghe tiếng Melissa rõ hơn. Tôi cố tập trung, ráng lơ đi những âm thanh mê hoặc của lũ chim dưới mái nhà. Tôi tập trung vào những âm thanh Melissa phát ra.

“... chia cho căn bậc hai... không, chờ đã. Không, căn bậc hai nhân với... Đúng không đây?”

Nhỏ đang làm bài tập ở nhà. Bài tập toán, hử rồi.

Lẽ ra mình cũng đang làm như thế. Tôi nghĩ. Tôi bỗng thấy day dứt. Thay vì làm bài tập ở nhà, mình lại lên vào nhà bạn để do thám bạn và ba má của bạn.

Tôi ráng tìm một cái đồng hồ. Tôi phải xem giờ. Đến chín giờ bốn mươi lăm là hết hai tiếng của tôi. Tôi muốn hoàn hình sớm hơn giờ ấy nhiều. May ra thì tôi có thể trở về nhà và làm bài tập, ít ra thì cũng đọc một chút để chuẩn bị cho giờ khoa học xã hội.

Tôi phát hiện ra một cái đồng hồ. Nó ở trên lò sưởi, giữa hình ông bà Chapman và hình Melissa. Đồng hồ chỉ tám giờ thiếu ba phút. Còn ổi thời gian mà.

Có cái gì chuyển động!

Ồ, hóa ra lão Chapman đứng lên.

Phần mèo trong tôi chẳng mấy quan tâm đến lão Chapman nhưng tôi tự ép mình phải để ý. Quan sát lão là việc quan trọng. Chính vì việc ấy mà tôi ở đây.

Lão có phải là con mèo không nhỉ? Bộ óc mèo dường như đang hỏi.

Phải. Phải. Tôi đang trả lời nó.

Lão Chapman là con mèo của chúng ta.

CHƯƠNG 12

Tôi theo sau lão Chapman khi lão đi dọc hành lang. Lão không nhận ra tôi, hoặc là không quan tâm đến.

Lão mở một cái cửa làm xộc ra một luồng đủ các mùi. Ấm ướt. Mốc meo. Bọ rệp.

<Rachel? Bồ làm ăn sao rồi?>

Tôi giật bản mình. Một động tác rất không - mèo.

Đó là Tobias. Chắc cậu ta ở khá gần nên tôi mới nghe được tiếng nói trong đầu cậu ấy. Hẳn là trên nóc nhà hay trên một cành cây gần đó. Tôi căng hết thính giác cực nhạy của loài mèo ra. Lũ chim dưới mái nhà đã im lặng. Chúng nó sợ con điều hâu to tổ chẳng.

<Ồn mà,> tôi trả lời. <Nhưng bồ làm mình sợ gần chết đấy!>

<Xin lỗi nha. Mình lo quá mà.>

<Đừng lo. Mình theo lão Chapman xuống tầng hầm đây.>

<Sao phải xuống?>

<Bởi vì lão ta xuống đấy chứ sao nữa.> Tôi trả lời. Tuy nhiên những lời của Tobias làm tôi thấy khó chịu. Cậu ta muốn tôi để ý đến cậu ta, mà việc ấy thật là khó. Con mèo không quan tâm đến những lời cậu ta nói. Nó chỉ muốn đi xuống nhìn khắp tầng hầm. May sao đó cũng là điều tôi muốn.

Tôi theo lão Chapman xuống những bậc thang bằng gỗ thô. Cũng lạ thật đấy. Xuống cầu thang theo kiểu mèo, tôi cảm thấy chóng mặt sao ấy. Ý tôi muốn nói, tôi xuống mà đầu lao đi trước. Lạ lắm chứ.

<Tobias, mình biết ơn bồ đã đi kiểm mình, nhưng bây giờ thì mình bận lắm.>

<Mình hiểu. Nhưng mà mình nghe tiếng bồ không rõ lắm. Bồ đã ở xa rồi phải không?>

<Ồ, mình đang đi xuống hầm.> Tôi đợi nhưng không nghe tiếng Tobias. <Tobias, bồ ở đâu?> Tôi gọi nhưng không có tiếng trả lời. Chúng tôi vẫn còn đang học cách nói trong đầu. Chúng tôi biết có những giới hạn cho khoảng cách “nghe” được tiếng nói ấy nhưng không biết chắc là bao xa.

Tầng hầm được lát ván toàn bộ. Trần bằng gỗ không sơn và đầy nhóc nhện với nhiều thứ thú vị khác. Không có chuột, không có con gì

có thể coi là con mồi thực sự, nhưng rất nhiều con có thể săn đuổi cho vui.

Lão Chapman là con mồi, tôi tự nhắc nhở mình. Chúng ta đang săn lão Chapman.

Đó là một kiểu phòng tivi, trong đó có một bàn bi-da, vài cái ghế tựa cũ kỹ và một chiếc ghế nệm. Nhưng rõ ràng đã lâu không ai sử dụng phòng này. Không có mùi người trên những đồ đạc ấy. Chỗ nào cũng đầy bụi và tôi nghe thấy cả tiếng những con nhện bên trong cái tivi.

Cả tầng hầm chỉ có một lối băng qua suốt tầng là có vẻ được sử dụng tới. Tôi ngửi thấy những mùi mà đôi giày của lão Chapman để lại ở đây.

Lão đi theo lối băng qua tầng hầm đến một cái cửa. Đó là một cái cửa giản dị sơn màu trắng. Lão rút trong túi ra một chùm chìa khóa và mở khóa cửa.

Lão mở cửa và bước qua. Đi tiếp khoảng một mét rưỡi lại có một cái cửa thứ hai. Cửa này làm bằng thép sáng loáng. Trông giống như cửa hầm bảo mật ở nhà băng. Bên cạnh cửa thép có một bảng đèn nhỏ hình vuông màu trắng. Lão Chapman áp bàn tay lên đấy.

Cửa thép mở ra. Nó chạy vào trong tường giống như những cái cửa của con tàu Star Trek.

Tôi biết mình phải đi theo lão. Nhưng trí óc người của tôi thì sợ, còn trí óc mèo lại chẳng thấy có gì cần phải bước vào cái chỗ tối om ấy. Với cả hai chúng tôi, nó có mùi vị của một cái bẫy. Một nơi mà vào đó rồi thì chúng tôi sẽ không có đường ra.

Nhưng tôi phải vào. Tôi phải vào đó. Đó là điểm mấu chốt của chuyến do thám này mà.

Và lão Chapman là con mồi của tôi.

Vào giây cuối cùng, đúng lúc cái cửa rít lên để đóng lại, tôi nhảy vọt vào trong phòng.

Thoạt tiên thì tối mò, nhưng tôi đâu có ngán bóng tối. Rồi lão Chapman bật một ngọn đèn mờ mờ. Lạ thay, tôi thấy trong tối mình lại nhìn rõ hơn trong ánh đèn mờ.

Có một cái bàn viết kiểu gắn sâu vào trong tường. Nó làm bằng thép màu xám và trông rất lạ mắt. Có những bảng đèn nhỏ hơn với nhiều

màu sắc vui mắt. Và thứ gì đó trông giống như một cái đèn rọi, nhỏ nhưng phức tạp, treo trên trần. Đằng trước bàn là một chiếc ghế tựa. Một chiếc ghế tựa kiểu văn phòng hoàn toàn thông thường. Lão Chapman ngồi vào đó.

Lão lướt tay trên một cái bảng màu xanh lơ. Rồi xem đồng hồ. Lão ngồi đó, kiên nhẫn chờ đợi.

Khoảng một phút trôi qua, chẳng có gì xảy ra hết. Tôi cố tỏ ra vẻ uể oải như thể chỉ tình cờ đi vào vào đó. Nhưng đồng thời tôi vẫn cẩn thận đứng sau lưng lão Chapman để lão không nhìn thấy tôi.

Tôi nhớ lại lời cảnh báo của anh Jake. Người nào khác thì chỉ coi tôi là một con mèo già tầm thường, nhưng lão Chapman biết về chuyện biến hình của người Andalite. Vậy nên, nếu như lão Chapman hay bất kỳ một tên Mượn xác nào nhìn thấy một con vật xử sự không đúng kiểu, chúng sẽ nghi ngờ liền.

Đột nhiên ánh sáng rực rỡ bùng lên.

Đôi mắt mèo của tôi điều chỉnh lập tức, nhưng ngay cả như thế, ánh sáng cũng vẫn làm mắt tôi nhức nhối. Ánh sáng ấy phát ra từ chiếc đèn rọi. Lão Chapman xoay người trên ghế để mặt hướng thẳng vào chỗ ánh sáng.

Ánh sáng bắt đầu biến đổi. Nó trở nên có hình dạng. Nó trở nên nhiều màu sắc. Bốn cái móng guốc hiện ra. Bộ lông màu xanh nhạt. Những bàn tay nhiều ngón. Cái mặt dẹt thông minh không có miệng và chỉ có những đường rãnh thay cho mũi. Những con mắt chính sắc sảo có hình trái mơ.

Rồi những con mắt phụ kỳ lạ ở đầu những cái vòi đảo qua đảo lại nhìn khắp quanh phòng. Cuối cùng là cái đuôi nguy hiểm, cong veo, y như đuôi bò cạp.

Một người Andalite. Giống ông hoàng Andalite đã truyền năng lực đặc biệt cho chúng tôi.

Đó không phải là người Andalite thực. Đó là cái thể xác Andalite duy nhất từng bị bọn Yeerk bắt được và kiểm soát. Người Andalite - Bị mượn xác duy nhất trong toàn cõi thiên hà.

Đó là Visser Ba, tên đầu lĩnh của bọn Yeerk. Sinh vật hiểm ác có thể biến hình thành các quái vật mà nó “thu nạp” được từ khắp nơi trong thiên hà.

Đó là Visser Ba, kẻ đã giết hại ông hoàng Andalite trong lúc chúng tôi rúm người vì khiếp hãi.

Đó là Visser Ba, kẻ đã xém giết được tất cả chúng tôi trong vũng Yeerk địa ngục.

“Kính chào ngài Visser,” lão Chapman nói bằng một giọng khúm núm. “Iniss 226 của vũng Sulp Njaar xin tuân phục ngài. Cầu cho tia Kandrona chiếu sáng và ban sức mạnh cho ngài.”

“Và cho người nữa, Iniss 226.” Visser Ba phán.

Tôi bị sốc khi nghe giọng nói của Visser. Trong cái thân xác Andalite, hẳn ta không có mồm. Người Andalite liên lạc với nhau bằng thần giao cách cảm, đúng như cách tôi làm khi biến hình.

Cú sốc thứ hai là do cái tên chúng gọi nhau. “Iniss 226.” Đó chắc là tên của con sên Yeerk đã kiểm soát lão Chapman.

Phần mèo trong não tôi bận bịu với một câu hỏi khác. Kẻ vừa xuất hiện kia có thực hay không? Không. Nó không có mùi. Chẳng có mùi gì hết. Chỉ có ánh sáng và những cái bóng.

Tôi biết đó là một hình ảnh toàn ký. Nhưng đó là một hình ảnh toàn ký đầy thuyết phục. Visser Ba trông gần như là thật. Hẳn nhìn quanh làm như có thể nhìn thấy bằng đôi mắt từ trong tấm hình toàn ký của hắn.

Tôi vái trời cho hắn không nhìn vào mình.

“Báo cáo đi, Iniss.”

“Vâng, thưa ngài.”

Phần người trong tôi chỉ muốn bỏ chạy. Ngay tấm hình toàn ký của Visser Ba cũng làm bạn nổi da gà. Nhưng khi hiểu được rằng nó không có thật, phần mèo trong tôi lại chỉ thấy ngán ngẫm.

Tôi nhận ra vì sao mình có thể nghe được lời Visser Ba - cái máy chiếu hình toàn ký chắc không có khả năng chuyển đi những lời nói trong óc, nên nó đã dịch ra lời nói thông thường.

“Có tiến triển gì trong việc tìm kiếm bọn cướp Andalite không?”

“Không, thưa ngài Visser. Chưa có gì hết ạ.”

Tôi biết hắn muốn nhắm ai khi dùng từ “bọn cướp Andalite”. Đó là chúng tôi, những Animorph.

“Ta muốn chúng được tìm ra. Ta muốn chúng được tìm ra NGAY

BÂY GIỜ!”

Lão Chapman nhảy lui lại vì bất ngờ trước chỉ thị của Visser. Tôi ngửi thấy sự sợ hãi trong người lão.

Lấy lại giọng điềm tĩnh, Visser Ba tiếp tục. “Không thể tiếp diễn như thế, Iniss 226, không thể được. Việc sẽ đến tại Hội đồng Thập tam trụ. Các vị ấy sẽ tự hỏi do đâu mà ta đã báo cáo rằng toàn bộ tàu của bọn Andalite có mặt ở gần hành tinh này đã bị tiêu diệt và tất cả bọn Andalite đã bị giết hết. Các vị ấy sẽ nghi ngờ, sẽ nổi giận. Và khi Hội đồng Thập tam trụ nổi giận với ta, thì ta nổi giận với người.”

Lão Chapman run như cây sậy. Tôi ngửi thấy mùi mồ hôi người. Và cả một mùi khác nữa. Một mùi không hoàn toàn là mùi người. Nó rất mơ hồ... phải chăng tôi đã đánh hơi thấy đích thân tên Yeerk? Con sên Yeerk nằm trong đầu lão Chapman?

Có vẻ như không thể thế được. Nhưng có mùi gì là lạ. Mùi gì... mùi gì... tôi tập trung toàn bộ trí não mèo của mình để phân tích cái mùi ấy.

“Cái gì kia?”

Lão Chapman nhảy nhồm lên trên ghế.

Tôi nhìn và lạnh cứng người. Lão Chapman đang nhìn tôi trừng trừng. Tệ hơn nữa, thật là thậm tệ, những con mắt ở đầu vòi của Visser Ba cũng tập trung hết vào tôi.

“Dạ, đó là con mèo,” lão Chapman nói, giọng đầy lo lắng. “Một giống vật của Trái Đất được nuôi làm kiếng. Bọn người cho chúng ở gần bên mình và thấy dễ chịu vì sự có mặt của chúng.”

“Tại sao nó vào đây?”

“Nó thuộc về đứa con gái... của tôi... con gái vật chủ của tôi.”

“Ta biết,” Visser Ba nói. “Được rồi, hãy giết nó đi. Giết nó ngay lập tức.”

CHƯƠNG 13

Giết nó đi. Giết nó ngay lập tức.

Tôi muốn bỏ chạy. Tôi muốn điên lên vì sợ.

Nhưng một sự kết hợp lạ lùng nào đó giữa sự tinh ranh của loài mèo với trí thông minh của chính tôi đã cứu tôi.

Tôi không động đậy một sợi râu. Nếu không, có thể tôi sẽ toi mạng. Tôi biết thế vì một thực tế: nếu tôi phản ứng như là mình đã hiểu, chúng sẽ biết chắc rằng tôi không phải là một con mèo bình thường.

Cái hình ảo của Visser Ba quan sát tôi rất kỹ. Bây giờ cả bốn con mắt Andalite của hắn tập trung vào tôi. Và đằng sau cái biểu hiện nhã nhặn kiểu Andalite ấy, tôi cảm nhận được sự tập trung bén như lưỡi dao cạo của tên Yeerk hiểm ác và đầy sức mạnh.

Lão Chapman cũng đang nhìn tôi trừng trừng. Cái nhìn giống như khi lão tùm được đưa học trò nào đó đang tìm cách chuồn khỏi trường.

Tôi khiếp đảm. Hay ít ra là phần Rachel trong tôi khiếp đảm. Con Fluffer cũng cảm thấy sự lo sợ của tôi nhưng bản thân nó thì chẳng có gì để lo cả. Không có con chim săn mồi nào ở đây. Không có mùi của những con mèo thống trị. Chỉ có một kiểu hình ba chiều không có mùi gì. Và lão Chapman. Lão có thể là con mồi, cũng có thể không phải, nhưng chắc chắn lão không phải là mối đe dọa.

“Nó có thể là một tên Andalite,” Visser Ba nói. “Hãy tiêu diệt nó.”

Đáp lại, tôi kêu : “Mieo”

Visser Ba nhìn xói vào tôi. “Cái gì vậy?”

“Đó là... đó là... âm thanh do con mèo phát ra, thưa ngài Visser. Ch... ch... ắc là nó đòi ăn.”

XOAAAAAATT!

Đột nhiên, không hề báo trước, Visser Ba quật đuôi vào tôi. Một cái đuôi nguy hiểm dài ba tắc, hình lưỡi hái, phóng một luồng lửa điện về phía tôi nhanh đến mức không một con người nào có hy vọng thoát nổi.

Nhưng tôi không chỉ là một con người.

Trong vòng một phần mười cái chớp mắt, tôi đã nhìn thấy động tác đột ngột ấy và kịp nằm phục xuống, tai cụp lại, răng nhe ra. Bàn chân

tôi, với những cái vuốt giương hết ra, vụt vào cái đuôi ấy, đập xuyên thẳng qua tấm hình toàn ký. Và cái đuôi quệt ngang người tôi, nhưng chẳng có gì hết ngoài một ảo ảnh.

“Ha, ha, ha.”

Mấy một giây tôi mới hiểu ra âm thanh ấy là gì. Đó là tiếng cười của Visser Ba.

Lão Chapman cũng có vẻ kinh ngạc. Như thể lão chưa bao giờ nghe Visser cười, thậm chí như khó có thể hình dung Visser mà lại cười.

“Ôn con hung dữ,” Visser Ba gật gù. “Sao nó không lùi lại hay là bỏ chạy nhỉ? Ta lớn hơn nó gấp bao nhiêu lần, vậy mà nó dám tấn công ta. Tiếc rằng loài này quá nhỏ không dùng làm vật chủ được.”

“Vâng, thật tiếc ạ,” lão Chapman thận trọng nói theo.

“Giết nó đi,” Visser Ba hạ lệnh. “Còn có hình dạng nào tốt hơn cho bọn Andalite sử dụng kia chứ? Tốt nhất là giết quách đi cho an toàn.”

“Vâng, thưa ngài,” lão Chapman nói. “Ch-ch- chỉ có điều...”

“Điều gì?” Visser hỏi gắt.

“Nó thuộc về đứa con gái. Nếu tôi giết con vật, con bé sẽ tức giận và có thể để ý. Giết mèo bị coi là một hành động tồi tệ. Việc ấy sẽ có hại cho lớp vỏ bọc của tôi, thưa ngài.”

Visser Ba có vẻ không thích bị bất tuân. Nhưng hắn không phải là kẻ có những quyết định bốc đồng. Hắn cân nhắc một lúc, trong khoảng thời gian ấy số phận của tôi bị treo lơ lửng, bấp bênh giữa sống và chết.

“Đừng có làm ảnh hưởng đến vỏ bọc của người hay gây sự chú ý của mọi người,” cuối cùng Visser phán.

Tôi hiểu rằng đây là lúc mình cần làm cái gì đó để tự vệ. Tôi bước ra và cọ sườn vào chân lão Chapman.

“Nó làm cái quái gì vậy?” Visser Ba hỏi.

“Nó ra hiệu là nó muốn được cho ăn.”

“Hay lắm. Vuốt sắc, răng nhọn, tính hung dữ cộng với khả năng điều khiển một cách tinh vi những sinh vật to lớn hơn mình. Một sinh vật đáng giá đấy. Được rồi, lúc này thì cứ để nó sống cái đã. Cho nó sống đến khi nào chúng ta giải quyết xong vấn đề của đứa con gái.”

Mặt lão Chapman co rúm lại. Đó là xúc động duy nhất mà lão thể hiện ngoài sự sợ hãi ra. “Đứa con gái ấy ạ? Nhưng... thưa ngài

Visser... sự thỏa thuận với thằng người Chapman...”

Visser nhếch mép cười. “Thỏa thuận ư? Đừng có mà ngớ ngẩn. Chúng ta bày ra thỏa thuận cốt để tuyên mộ những kẻ tình nguyện làm vật chủ. Mọi thỏa thuận đều là công cụ. Cũng như người là công cụ của ta. Nếu người đã nộp cho ta bọn cướp Andalite thì ta đâu cần bận tâm đến một con mèo hay một đứa con gái.”

Lão Chapman cúi đầu. “Tôi sẽ nộp chúng cho ngài.”

“Làm đi,” Visser Ba lạnh lùng nói. Thế rồi cái hình ảnh nổi bắt đầu biến đổi. Cái thân xác Andalite mềm mại tan đi, ở chỗ ấy mọc lên một quái vật chưa từng thấy trên Trái Đất. Nó có hình một cái ống dày và dài. Đầu ống có một cái lỗ trông như cái mồm gòm ghiếc. Con vật màu đỏ tía, và trong suốt. Bạn có thể gần như nhìn xuyên qua nó, tôi cũng không chắc bởi nó là một hình toàn ký, thực hư chẳng rõ thế nào.

Hình toàn ký của tên Visser hạ cái mồm - ống hướng về phía đầu lão Chapman. Cái mồm mở ra, để lộ hàng răng, có thể là hàng vòi hút nhỏ xíu, từng cái vòi nhều đầy nhót rãi.

Cứ y như thể cái mồm - ống đã gắn chặt vào đầu lão Chapman.

Lão Chapman rùng mình run rẩy vì khiếp sợ.

Cái giọng ảo của Visser Ba cảnh cáo. “Iniss 226, người chó quên rằng ta ban cho người cái thân xác Chapman này. Ta đặt người vào trong đầu nó là bởi ta tin người làm phụ tá số một của ta. Nhưng ta có thể hút người ra lại nếu người làm ta thất vọng. Người có muốn nhìn xem điều gì đã xảy ra cho kẻ ngu ngốc mới nhất đã làm ta thất vọng không?”

Đột nhiên những hình ảnh hiện ra trong không trung, giống như trong một bộ phim ngắn. Đó là một hình toàn ký thứ hai. Nó cho thấy một người đàn bà đang la hét, quần quai vì đau đớn, và một con vật màu đỏ tía đang bám trên đầu bà ta mà hút.

Lão Chapman bắt đầu rên rỉ: “Ồi, ôi, không, thưa ngài Visser. Tôi van ngài.”

Trong bộ phim ngắn, con vật đỏ tía trong suốt bỗng co thắt lại. Từ lỗ tai của người đàn bà, một con sên tuột ra. Nó bị hút ra khỏi đầu bà ta, thân mình màu xám của nó nhều đầy nhót rãi.

Con vật màu đỏ tía nuốt chửng con sên Yeerk.

Đến đây bộ phim chấm dứt.

“Một bức tranh không mấy thú vị, phải không Iniss 226?”

Lão Chapman chỉ lắc lắc cái đầu. Hai mắt lão vẫn nhìn trừng trừng vào khoảng không trống rỗng nơi hình ảnh kia vừa mới hiện ra.

Visser Ba bắt đầu lấy lại hình dạng Andalite.

“Đừng có làm ta thất vọng.” Hắn kết luận.

CHƯƠNG 14

Đột nhiên Visser Ba biến mất. Căn phòng tối trở lại. Lão Chapman cúi mình trên bàn, hai tay ôm lấy đầu. Một lát sau lão mở cửa và cả hai chúng tôi lại trèo thang lên nhà trên.

Bà Chapman đang đợi ở trên ấy. “Visser ra lệnh gì thế?” bà thì thào hỏi.

Lão Chapman nhìn bà như thể vừa thấy một hồn ma. “Hắn muốn ta nộp những tên cướp Andalite. Hắn biến thành một con Vanarx. Một đại hoạ của loài Yeerk.”

Lão cũng giữ cho giọng mình thật nhỏ và liếc nhanh về phía cầu thang. Tôi đoán là lão kiểm tra xem Melissa có quanh quẩn ở đây không.

Bà Chapman nhún vai: “Tôi có nghe nói hắn thu nạp được một con Vanarx. Tôi cứ ngỡ đó chỉ là một trong những chuyện hắn đặt ra để dọa những kẻ dưới quyền.”

“Thì hắn cho tôi thấy... hắn cho tôi thấy hắn đã tiêu diệt Iniss 174 như thế nào mà.”

Bà Chapman có vẻ sốc: “Hắn sử dụng một con Vanarx để tiêu diệt một Iniss thuộc thế kỷ hai sao?”

“Cái đồ cặn bã Mượn xác Andalite ấy,” lão Chapman rít lên một cách hằn học. “Ước gì Hội đồng Thập tam trụ sẽ phát hiện ra là hắn đã gây ra cảnh hỗn loạn như thế nào trên hành tinh này. Mong sao các vị ấy sẽ tước đi cái thân xác Andalite của hắn và ném hắn về một cái vùng xa tít ở thế giới quê nhà.”

“Đừng có mơ,” bà Chapman nghiêm nghị. “Visser Ba có khối thời gian để tiêu diệt ông vì cái tội làm hắn thất vọng trước khi hắn mất hết quyền lực đó.”

Đôi tai mèo của tôi nhận ra tiếng động trước cả lão Chapman lẫn bà vợ. Có sự di chuyển. Tiếng chân người. Tôi đóng tai về phía cầu thang.

“Má? Ba? Ai giúp con giải bài toán này được không ạ?”

Đó là Melissa. Nhỏ đã xuống đến lưng chừng cầu thang. Nhỏ dừng lại và liếc về phía ba má mình - hay ít ra là những người từng là ba má mình - với con mắt đầy hy vọng.

“Bây giờ ba má đang mắc bận, Melissa.” Lão Chapman gắt gỏng.

“Vội lại, con nên tự làm lấy bài vở của mình, con yêu. Học hành là phải như vậy.” Bà Chapman nói. “Nếu sau đó con vẫn không giải được thì ba sẽ giúp con.”

Mặt Melissa xịu xuống. Nhỏ gượng mỉm cười, nụ cười không chút vui vẻ. “Má nói thì đúng rồi. Chỉ là cái thứ căn bậc hai quỷ sứ này thôi mà.”

Nhỏ lưỡng lự như thể còn hy vọng ba má đổi ý và lên lầu với mình.

Bà Chapman mỉm cười. Đó là nụ cười vô hồn chẳng khác gì nụ cười của Melissa. “Căn bậc hai khó hén? Nhưng má biết là con làm được mà.”

“Ba sẽ lên và kiểm tra lại cho con trước khi con đi ngủ, cưng ạ.” Lão Chapman hứa.

Đó là những lời nói khá thông thường. Tôi đoán là ba hay mẹ tôi cũng sẽ nói với tôi đúng như vậy. Cũng “con yêu”, cũng “cưng”, nhưng cái cách nói thì... Ở đây thiếu một cái gì đó. Tính người. Tình yêu thương. Bạn muốn gọi nó là gì thì tùy. Những từ họ dùng thì đúng đấy, nhưng nghe thì không ổn chút nào.

Thật là khủng khiếp. Khủng khiếp theo cách hoàn toàn khác với những quái vật mà chúng tôi đã chống lại ở vũng Yeerk. Cái loại khủng khiếp này làm người ta phát khóc thay vì hét lên.

Và đột nhiên tôi thấy mình chạy theo sau Melissa khi nhỏ leo trở lên lầu. Khi đã về tới phòng mình, Melissa ngồi phịch xuống giường và bắt đầu thôn thức.

<Rachel, bồ có nghe thấy mình không?>

<Có, Tobias. Mình đã lên khỏi tầng hầm. Mình đang ở trên lầu, trong phòng Melissa.>

<Ôn Chúa! Mình đã ráng bám sát bồ từng phút một. Mình cứ lo bồ bị kẹt ở dưới hầm nhà.>

<Đâu có, mình đã ra khỏi đó rồi.>

<Tốt lắm. Bồ còn hơn một tiếng nữa, nhưng con Fluffer đang tìm cách trở về nhà. Cassie, Jake và Marco đang cố gắng bắt nó lại lần nữa. Nhưng chắc bồ biết hơn ai hết con mèo đó tinh ranh thế nào.>

Melissa gục mặt xuống giường. Nhỏ kéo một cái gối chặn lên đầu mình và cứ thế mà khóc.

<Mình không thể bỏ đi lúc này,> tôi nói.

<Rachel, nếu như con Fluffer thật vô nhà trong lúc bồ vẫn đang ở đây thì...>

<Ờ, mình biết. Nhưng mình không thể bỏ đi ngay lúc này. Mình có chút việc phải làm.>

Tôi đi tới chỗ chiếc giường. So với kích thước nhỏ bé của tôi, thành giường hết bức tường của tòa nhà hai tầng. Tôi ngồi bệt xuống, tập trung hết lực vào những bắp cơ chân. Rồi tôi vọt lên một cách nhẹ nhàng và đáp xuống giường với một sự duyên dáng tuyệt vời.

Tôi bước tới chỗ Melissa và hít hít làn tóc của nhỏ thò ra khỏi gối. Tôi nghe thấy một âm thanh từ đâu đó vọng đến. Nó khiến tôi nhớ đến mẹ.

Nó khiến tôi nhớ cả hai bà mẹ, bà mẹ người, và bà mẹ mèo đã liếm láp bộ lông của tôi và ngậm tôi trong miệng mà tha đi loanh quanh.

Tôi nhận ra âm thanh ấy. Đó là tiếng grừ grừ.

Tôi đang kêu grừ grừ.

Melissa vòng tay ôm lấy tôi và kéo tôi lại gần. Sự tiếp xúc thân thể khiến tôi hơi lo âu. Nó làm cho con mèo trong tôi muốn bỏ đi. Nhưng rồi nhỏ bắt đầu gãi gãi vào gáy và phía sau hai tai tôi. Tôi grừ grừ lớn hơn và quyết định ở lại thêm một lúc nữa.

“Mình không biết mình đã làm gì nữa,” Melissa nói.

Tôi chợt hiểu ra rằng nhỏ đang nói chuyện với tôi. Nhỏ đoán biết được sự thật rồi chẳng? Nhỏ biết tôi là người sao?

Không. Nhỏ chỉ là một cô gái đang nói chuyện với con mèo của mình.

“Mình không biết mình đã làm gì,” Melissa nhắc lại. “Fluffer McKitty, em nói cho chị biết đi. Chị đã làm gì nhỉ?”

<Rachel, bồ đang làm gì ở đó vậy?>

<Tobias, mình còn ối thời gian mà.>

<Bồ còn không đây một tiếng nữa thôi, đừng có liều lĩnh. Jake đang nổi đóa lên ở ngoài kia đấy. Cậu ấy bảo mình nói bồ ra ngoài đi.>

<Chưa được. Melissa đang cần mình.>

Tôi đã ngừng kêu grừ grừ. Có thể vì tôi bận tranh cãi với Tobias. Rồi tôi lại bắt đầu grừ grừ trở lại. Tôi cảm thấy Melissa cần tôi kêu grừ

grừ.

Nhỏ vẫn còn đang khóc và vẫn gãi gãi chậm rãi đằng sau hai tai tôi.

“Chị đã làm gì hả Fluffer?” nhỏ lại hỏi. “Tại sao ba má không còn yêu chị nữa?”

Tôi cảm thấy như thể ngay lúc ấy tim mình vỡ ra. Bây giờ tôi đã biết tại sao Melissa ngưng cập kè với tôi. Tôi biết tại sao nhỏ đã trở nên lãnh đạm. Và tôi biết nhỏ chả có được bao lắm hy vọng.

Lòng tôi quặn lên vì xót xa.

Nếu lần tới Marco có hỏi vì sao tôi chống lại bọn Yeerk, tôi biết tôi sẽ có câu trả lời hoàn toàn mới. Đó là vì chúng hủy hoại tình yêu của cha mẹ đối với con. Vì chúng đã làm cho Melissa Chapman khóc trên giường mà chẳng có ai dỗ dành ngoài một con mèo.

Tôi nghĩ đó là một câu trả lời nhỏ nhất. Ý tôi muốn nói đó không phải là một câu trả lời đao to búa lớn gì về toàn bộ loài người. Đó chỉ là về cô gái này. Cô gái ấy là bạn tôi, trái tim của nhỏ đã tan nát vì cha mẹ nhỏ không còn như xưa nữa.

<Coi nào Rachel, mình đã lặp lại với Jake những gì bồ nói. Cậu ấy bảo mình nhắc bồ rằng bồ có mặt ở đây để làm nhiệm vụ, chứ không phải để...>

<Bảo Jake im mồm đi, Tobias,> tôi tức giận. <Mình sẽ ra. Mình sẽ ra mà. Chỉ có điều bây giờ thì chưa được.>

Tôi grừ grừ to hết sức. Melissa khóc. Và giống như một ảo ảnh, tôi nhìn thấy: tất cả những đứa trẻ đều có cha mẹ Bị mượn xác ở khắp mọi nơi, và những cha mẹ có con cái bị bắt đi khỏi đời họ để rồi chúng biến thành những kẻ Bị mượn xác. Thật là một hình ảnh khủng khiếp. Tôi tự hỏi bạn sẽ cảm thấy ra sao khi thấy cha mẹ hết yêu thương mình.

Một lúc sau Melissa thiếp đi. Tôi trôi dậy và bước nhẹ nhàng xuống cầu thang, đi về phía cái lỗ mèo chui.

Bên ngoài trời lạnh lẽo, tất cả các bạn tôi đang đợi. Họ hơi nổi khùng với tôi vì tôi đã để họ phải chờ đợi và lo lắng.

“Em chỉ còn có mười phút nữa thôi, Rachel,” anh Jake nói. “Anh hy vọng rằng thành công của em cũng xứng với việc bọn anh được một mẻ sợ gần chết. Cuối cùng thì em có khám phá được điều gì ích lợi không?”

<Có chứ. Em đã khám phá ra khối việc. Lão Chapman có một cách liên lạc trực tiếp với Visser Ba. Tên Visser Ba nóng lòng muốn tóm tụi mình mặc dù hắn vẫn nghĩ tụi mình là người Andalite. Và em cũng đã quyết định một điều.>

“Điều gì vậy?” Cassie hỏi tôi.

<Mình quyết định rằng, không cần biết mình phải mất những gì hay phải trải qua bao nhiêu gian nguy. Mình căm ghét bọn Yeerk đó. Mình căm ghét. Mình thù chúng nó đến tận xương tủy. Và mình sẽ tìm ra cách để ngăn chặn chúng.>

CHƯƠNG 15

Tối hôm ấy và sáng hôm sau tôi không làm được bài tập ở nhà nào hết, và hậu quả là giờ toán hôm đó tôi xoi một con “ngỗng” đầu tiên sau một thời gian dài không gặp nó. Điểm số của tôi bắt đầu tụt dốc thảm hại vì tôi mãi lo cứu thế giới. Hay ít ra là cứu nhỏ bạn cũ của mình.

Giờ thì tôi đã biết được chuyện gì xảy ra. Biết được vì sao Melissa và tôi không còn là bạn của nhau nữa, ít ra cũng không còn là bạn thân nữa. Cuộc sống của nhỏ đã trở nên tệ hại khủng khiếp. Ba má nhỏ đã không còn yêu thương nhỏ nữa. Họ vẫn làm ra vẻ như yêu thương, nhưng Melissa biết đó hoàn toàn là giả dối.

Cứ mỗi lần nghĩ đến chuyện ấy, tôi lại cảm thấy ruột gan mình sôi lên vì tức giận. Tôi biết rằng mình chỉ hiểu được chút ít những gì nhỏ cảm thấy. Khi ba mẹ tôi ly hôn, tôi đã lo rằng đó là dấu hiệu ba mẹ không còn yêu thương tôi nữa.

Tôi đã lầm. Ba mẹ vẫn yêu thương tôi. Tôi không gặp được ba nhiều như tôi mong muốn, nhưng ba vẫn thương tôi. Mẹ vẫn thương tôi. Cả các em tôi cũng thương tôi. Tình yêu thương quan trọng biết bao. Nó giống bộ áo giáp giúp chúng ta thêm mạnh mẽ.

Tôi đang từ lớp học toán bước ra thì anh Jake lướt tới gần. “Lát nữa gặp, hén!”

“Ồ. Ở đâu?”

“Tháp chuông nhà thờ, chỗ bữa trước đó.”

“Được. Nhưng đi bộ cũng xa đấy.”

Anh Jake quay người lại đối mặt với tôi, vừa đi giật lùi lại vừa toét miệng cười. “Vậy thì đừng có đi bộ”, anh nói rồi vẫy tay và đi xuôi hành lang.

Hai giờ sau tôi đã ở giữa không trung. Tôi phải nói với các bạn một điều: đưa tấm thân đại bàng bự con này lên khỏi mặt đất chẳng phải chuyện dễ đâu. Phải lao động thật sự đó. Tôi tự hỏi liệu sự luyện tập này có lợi gì cho cơ thể của mình không nhỉ?

Một khi đã lên khỏi mặt đất, tôi có thể bắt được vài cơn gió giật nhỏ để lên cao hơn. Nhưng đến khi vượt khỏi ngọn cây và các tòa nhà của trường học thì tôi mới được một cơn gió tốt lành nâng bổng lên.

Lúc đã lên đủ cao, tôi nhận ra Tobias. Túm lông đuôi màu đỏ của cậu ấy giống như một ngọn lửa.

<Mèng ơi, căng thẳng quá đi,> tôi kêu khi tới gần Tobias.

<Hãy theo tớ. Khu thương xá là nơi có nhiều luồng khí nóng tuyệt vời.>

<Khu thương xá hả? Tại sao?>

<Chỗ bãi đậu xe ấy. Này nhé, bê tông gặp nắng thì nóng lên. Bê tông nè, xe hơi nè, rồi bản thân các tòa nhà nữa, tất cả đều nóng. Cho nên hầu như lúc nào cũng có một luồng khí ấm bốc lên.>

<Bay lượn là trò đã nhất trên đời,> tôi mơ màng.

<Đúng vậy,> Tobias tán thành. <Một trong những việc thú vị nhất đấy. Nhưng cũng có những thứ dở bị mất. Thí dụ như ngồi trên ghế nệm, với một hộp bắp nổ, một gói khoai tây chiên và ngày hôm sau không có giờ học, tivi thì có chương trình hay. Đó cũng là một cảm giác tuyệt vời đấy.>

Cậu ta không có vẻ cảm thấy tiếc cho bản thân, mà chỉ như tình cờ nêu ra một sự thật mà thôi.

<Tháp chuông kia rồi. Mình thấy một con chim khác đang bay về hướng đó. Và hình như Cassie đang hoàn hình từ lột chim kia.>

<Mình hạ cánh đi,> Tobias nói.

Mười phút sau đó tôi đã biến hình trở lại thành người.

“Các cậu có biết tội mình cần gì không?” Marco hỏi. “Tội mình cần phối hợp các bộ đồ biến hình cho hài hòa với nhau. Ý tớ là: Cassie thì vận quần thun bó màu xanh lục kẻ hoa và một cái áo thun màu đỏ tía, Jake thì đánh bộ soọc chuyên dành để đi xe đạp thấy mà ghê, còn Rachel bao giờ cũng đúng điệu trong bộ đồ nịt màu đen. Gom tất cả lại với nhau, trông tội mình thật là nham nhở.”

“Vậy cậu muốn gì hả?” anh Jake chất vấn. “Muốn cả bọn vận đồng phục màu xanh lam với số bốn to đùng trên ngực hay sao? Và trở thành Tứ Quái?”

<Tứ Quái cộng thêm Người Chim kỳ lạ.> Tobias thêm vào.

“Không đời nào,” Marco vội nói. “Không phải Tứ Quái, tớ nghĩ nhiều hơn đến một kiểu X-Men. Không phải đồng phục, mà chỉ theo một phong cách nào đó. Cứ như bây giờ, nếu có ai trông thấy tội mình, họ sẽ chẳng nghĩ: ‘Ồi tuyệt quá, các siêu anh hùng,’ mà nghĩ là

‘Mềng ơi, mấy người này không biết cách ăn mặc gì hết.’”

“Marco này,” tôi nói, “mình nghĩ rằng đã đến lúc chấm dứt ý tưởng nông nghênh của bồ được rồi đấy. Chúng mình không phải là những siêu anh hùng, đây không phải là một cuốn truyện tranh.”

“Phải, nhưng tớ thực sự, thực sự muốn nó là một cuốn truyện tranh. Này nhé, trong truyện tranh các nhân vật anh hùng đâu có bị giết. Ý tớ là, ừ thì có lúc Siêu nhân bị giết, nhưng sau đó ổng sống lại ngay mà.”

“Trở lại thực tế được chưa?” anh Jake hỏi. “Tụi mình có việc phải bàn bạc đây nè.”

“Xanh lục đi với đỏ tía thì có vấn đề gì nào?” Cassie chắt vấn Marco.

“Đó là điều tối kỵ trong ăn mặc,” Marco trả lời.

“Lại đọc Vogue nữa hả, Marco?” tôi trêu.

Anh Jake lấy tay che miệng Marco lại. “Thôi thôi, tụi mình cần phải quyết định sẽ làm cái gì tiếp theo chứ.”

Marco cạy tay anh Jake ra. “Tớ muốn quyết định rằng chúng ta không làm gì nữa. Tớ cần nhiều thì giờ lo cho ba tớ hơn. Các cậu biết đấy, ổng vẫn còn chưa lại hồi vì chuyện mẹ tớ...”

Giọng Marco bao giờ cũng vỡ ra mỗi khi cậu ta nhắc đến mẹ. Bắt đầu nói thì cứng cổ lắm, nhưng cuối cùng thì bao giờ giọng cậu ấy cũng hơi vỡ ra, run rẩy. Mẹ cậu ấy mất tích đã hai năm nay rồi. Người ta nói cô ấy chết đuối, tuy chẳng bao giờ tìm thấy xác cả. Ba cậu ấy đã tan nát cả cõi lòng. Đó là lý do chính khiến Marco miễn cưỡng trong việc trở thành một Animorph. Cậu ấy sợ rằng nếu có chuyện gì xảy ra cho mình, thì ông bố sẽ hoàn toàn suy sụp.

Tôi cảm thấy anh Jake có vẻ nôn nóng muốn nói điều gì đấy. Và tôi cũng cảm thấy thế, cứ như là Marco chỉ muốn chấp nhận thực tế mà thôi.

Nhưng Cassie đã nắm lấy tay Marco. “Cậu đừng để việc này cản trở việc cậu lo cho ba,” nhỏ nói một cách chân thành. “Ba cậu cần cậu. Tụi mình cũng cần cậu, Marco ạ, nhưng ba cậu là ưu tiên trước nhất.” Nhỏ nhìn anh Jake rồi nhìn tôi. “Việc này sẽ chẳng có mấy ý nghĩa nếu như ta quên mất vì sao ta làm.”

Tôi nghĩ đến Melissa. Tôi nghĩ đến ba mẹ tôi và thấy tuyệt vời làm sao khi mình có ba mẹ, kể cả khi hai người có làm tôi chẳng vui đi nữa.

“Cassie nói đúng. Khi nào Marco về nhà, cậu nhó nói với ba cậu rằng cậu yêu ông lắm, Marco ạ.” Tôi chột thốt ra câu ấy mà không hề nghĩ ngợi. Đó không phải là kiểu ăn nói thường ngày của tôi.

“Cảm ơn, Bác sĩ Rachel.” Marco đáp.

Giọng Marco có vẻ cà khịa, nhưng tôi cảm thấy cậu ấy biết tôi muốn nói gì. Thế rồi đột nhiên Marco tắt bật hắt. Cậu ấy xoa hai bàn tay vào nhau. “Được rồi, bây giờ tụi mình hãy nghiêm túc nha. Tụi mình chuẩn bị chui đầu vào chỗ chết theo cách nào đây? Biến thành ruồi trong một cuộc hội nghị của ếch? Hay thành gà tây trong lễ Tạ ơn?”

“Mình muốn quay trở lại,” tôi nói. “Quay lại nhà lão Chapman.”

“Vì sao chứ?” anh Jake chất vấn. “Tụi mình đã biết khối thứ rồi. Tụi mình...”

“Hãy còn chưa biết nguồn phát ra tia Kandrona,” tôi vạch rõ. “Đó là điều sớm muộn gì tụi mình cũng cần phải biết. Ông hoàng Andalite nói khá rõ với Tobias rằng tia Kandrona là điểm yếu của bọn Yeerk. Nguồn Kandrona phát ra những tia tập trung ở vũng Yeerk. Nếu như ta tiêu hủy nó, bọn Yeerk sẽ khốn đốn.”

Marco nhướng mày vẻ hoài nghi. “Thứ lỗi cho tớ, Rachel, nhưng Kandrona là cái quái gì? Ý tớ là, mình biết nó tác động ra sao, nhưng mà trông nó như thế nào? Nó lớn từng nào? Theo tất cả những gì ta biết, thì Kandrona có thể chỉ bằng một hộp quẹt và nằm trong túi của Visser Ba, vậy đó.”

<Đó không phải là điều tớ cảm nhận được từ ông hoàng Andalite,> Tobias nói.

“Bất kể ra sao,” Marco tỏ ra sốt ruột. “Vấn đề ở chỗ: làm sao tụi mình tiêu hủy được một vật trong khi thậm chí không biết nó là cái gì cơ chứ?”

“Chính vì thế mà mình phải theo dõi cái đầu mỗi mình đã có,” tôi nói. “Đó là lão Chapman. Lão Chapman liên lạc với Visser Ba. Cả hai đều biết nguồn Kandrona ở đâu. Nếu như tớ do thám được chúng,

may ra tớ phát hiện ra.”

Cả bọn nhìn tôi chăm chăm. Marco ngó tôi như thể tôi bị mất trí. Anh Jake có vẻ trầm ngâm. Cassie nom bản khoản như thể nhỏ không chắc lắm vào những gì tôi nói.

Tobias quay sang nhìn tôi bằng ánh mắt đe dọa của loài điều hâu. <Bồ có chắc là bồ trở lại chỉ để do thám lão Chapman không?> Cậu ấy hỏi riêng tôi.

“Anh cho rằng em không nên đơn thương độc mã trở lại đây.” Anh Jake nói.

“Làm sao mà ai khác có thể đi cùng với em được?” tôi hỏi. “Không thể có hai con mèo chạy lung tung ở đó. Ý em là, chỉ trong vai con Fluffer em mới có thể vào bất cứ xó xỉnh nào mà không bị bất cứ ai trong nhà họ nghi ngờ.”

Tất nhiên... tôi đã không cho cả bọn biết tí gì về chuyện Visser Ba ra lệnh cho lão Chapman giết tôi. Tôi biết, giữ những bí mật như thế với nhóm là sai, nhưng nếu tôi nói ra thì các bạn ấy sẽ không bao giờ để cho tôi trở lại đó.

Không may là, mặc dù tôi qua mặt được anh Jake nhưng Cassie thì không.

“Bồ có chắc là không có chuyện gì xấu xảy ra trong lúc bồ ở trông không, Rachel?” Cassie hỏi. Nhỏ nhìn xéo tôi theo cái cách nhỏ hay làm khi muốn dò xét ai đó.

“Mình cũng sợ lắm chứ, nhưng đâu có gì xảy ra.” Đó không hẳn là một lời nói dối. Gần như nói dối, nhưng không hẳn là thế.

Cassie suy nghĩ một lúc. Hai mắt nhỏ trở nên vô hồn. Đột nhiên tôi biết chuyện gì đang diễn ra: Tobias đang nói riêng với nhỏ điều gì đó. Nhỏ gật đầu như thể tán thành.

Tobias không biết chuyện gì xảy ra với Visser Ba. Nhưng cậu ta biết là tôi hơi khiếp vía khi lên khỏi tầng hầm.

“Mình nghĩ nên tìm cách để cho một đứa trong nhóm mình đi cùng với Rachel,” Cassie đề nghị.

“Bồ sẽ làm gì nào, biến thành một con bọ chét bám trên lưng mình chắc?” tôi hỏi kháy.

Nhỏ mỉm cười và khẽ nhún vai. “Mình chỉ nói là chúng ta nên nghĩ

đến chuyện ấy thôi mà.”

“Thôi được,” anh Jake kết luận. “Rachel sẽ đi một lần nữa. Biết đâu chúng ta sẽ gặp may.”

“Chúng ta đã không gặp may chút nào kể từ lúc cả bọn đi qua cái công trường xây dựng dở hơi ấy và gặp người ngoài hành tinh đầu tiên.” Marco chua chát.

“Có thể sự việc sẽ biến chuyển tốt,” tôi an ủi. “Mình sẽ vào trông và tìm ra cách tấn công bọn khốn ấy.”

<Đó chẳng phải lý do độc nhất khiến bồ trở vô tròng,> Tobias nói trong đầu tôi.

<Bồ làm việc ấy không chỉ nhằm tấn công bọn Yeerk, mà còn vì bồ muốn giúp Melissa.”

“Cũng vậy cả thôi,” tôi nói. Tôi đoán là mấy đứa kia đang tự hỏi không biết tôi đang nói chuyện với ai.

CHƯƠNG 16

Một đêm tối tăm và giông bão.

“Anh Jake đâu?” tôi hỏi khi cả bọn đã tụ tập ở quảng phố gần nhà lão Chapman. Những đứa khác đều có mặt. Cassie và Marco choàng áo mưa mặc dù trời chưa bắt đầu đổ mưa. Tobias thì ở phía trên đầu chúng tôi, rắng sức bám vào một cành cây trong khi gió cố hất cậu ấy ra.

“Jake phải ở nhà,” Marco nói. “Chẳng biết có chuyện gì mà nó bị ba nó cấm cung.”

“Sao lại cấm cung?”

“Tớ biết đâu đấy?” Marco có vẻ sừng sĩa.

“Bồ biết các bậc cha mẹ là thế nào mà. Đừng yêu cầu tớ giải thích nữa.”

Tôi cắn môi. Không biết sao tôi cảm thấy căng thẳng hơn vì sự vắng mặt của anh Jake. Tiếng gió rít điên cuồng qua những cành cây càng làm tôi thiếu tự tin hơn.

<Tớ đã thấy con Fluffer,> Tobias nói cho cả bọn nghe thấy. <Nó đang tra tấn một con chuột nhỏ, ít ra thì không phải là chuột chù.>

“Coi kia, tớ không phải là fan của chuột chù chỉ vì đã từng biến thành chuột chù đâu nha.” Tôi hít một hơi dài. “Thôi được, tớ nghĩ không thể lúc nào cũng trông mong cả bọn tụ tập đầy đủ được. Đi thôi, đừng đợi anh Jake nữa.”

Tôi liếc nhìn Cassie. Nhỏ cười rất lạ. Có điều gì đó đang diễn ra nơi nhỏ, nhưng tôi không còn thì giờ để tìm hiểu.

<Tớ sẽ đi thám thính địa bàn,> Tobias tình nguyện. Cây ấy hơi dang cánh ra một chút và lập tức bị gió thổi bắn ra khỏi cành cây. Tôi quan sát cậu ấy cưỡi gió một cách thiện nghệ, vút lên không trung vượt quá tầm nhìn kém cỏi của mắt người.

Một lúc sau, chúng tôi trông thấy cái gì đó bay vùn vụt trên đầu cả bọn với vận tốc cỡ tám mươi kilômét/giờ, <Không có gì đáng ngại,> Tobias kêu xuống lúc vút qua.

Tôi cảm thấy lạ lùng. Hơi nôn nao. Hơi sò sọ. Đêm hôm nay cái gì cũng có vẻ lạ lùng. Điều kỳ quặc là, tôi biết mình sẽ thoải mái hơn ngay sau khi biến bình.

Tôi tập trung tâm trí. Ngay lúc tôi cảm thấy cái đuôi mọc ra phía sau người mình thì giọt mưa đầu tiên rơi. Đến lúc tôi rớt xuống mặt đất, ở giữa đồng quần áo trông như một cái lều, thì trời đổ mưa thực sự.

“Ôi, thật hoàn hảo,” Marco thốt lên. “Chuyện này mỗi người một ngộ hơn đây.”

<Ít ra thì bờ cũng có áo mưa,> tôi nói. <Mình chẳng có gì ngoài bộ lông. Và mưa thế này thì làm sao đánh hơi thấy cái gì kia chứ.>

Cassie ngồi chồm hổm cạnh tôi. Nhỏ chỉ là một cô gái tầm thước, nhưng khi bạn là một con mèo nặng năm kilô thì bất kỳ người nào trông cũng giống như quái vật Godzilla.

“Cẩn thận nhe, Rachel,” Cassie căn dặn. Rồi nhỏ vuốt ve lưng tôi. Tôi nhào mình đi, nhưng tay nhỏ giữ chặt lưng tôi trong vài giây. Rồi, mỉm cười một cách bí mật, nhỏ đứng lên.

Tôi chẳng để tâm mấy đến thái độ của Cassie. Thực ra, mèo chẳng hứng thú gì nhiều với loài người, trừ khi dính vào chuyện ăn uống.

<Tớ đi đây,> tôi nói và chạy đi với tốc độ vừa phải. Mèo không ưa trời mưa. Tôi có thể cảm nhận được sự chán ghét trong bộ óc mèo. Tôi vẫn nghĩ rằng loài mèo không ưa nước, nhưng đó không phải là thái độ của Fluffer. Đối với nó tất cả chỉ là mùi và âm thanh. Mà mưa lại tẩy sạch mọi thứ mùi, không có mùi thì một con mèo sẽ cảm thấy mất tín hiệu hoàn toàn và lạc lõng.

Cùng gần tị bằng chuyện mất mùi là việc mưa rơi rò rò khắp xung quanh làm cho ta khó mà nghe được những tiếng động quan trọng, từ những tiếng rít rất nhỏ đến những tiếng sột soạt khe khẽ vụng trộm.

Mưa đối với loài mèo cũng như bóng tối với loài người. Nó chỉ làm cho cả thế giới lâm vào cảnh buồn tẻ.

Vậy là tôi chạy về phía cái lỗ mèo chui, chú tâm đi tìm những mùi và tiếng động thân thiết của mái ấm gia đình. Ít ra cũng là con Flutter đang nghĩ vậy. Tôi vẫn còn tự hỏi tại sao anh Jake không tới, và liệu đó có phải là một điềm xấu hay không. Có một cảm giác không lành bao trùm lên lần ra quân này.

Tôi biết đường đi lối lại trong nhà lão Chapman, ở cả hai tư cách mèo và người. Và tôi yên chí là mình nắm được thông lệ ở đây. Lần trước Visser Ba đã có cuộc tiếp xúc đúng vào tám giờ. Nếu tối nào hần cũng liên lạc với lão Chapman vào giờ ấy, thì tôi tới thật đúng lúc.

Lão Chapman đang ngồi trên ghế nệm, y như lần trước. Và đúng như tôi hy vọng, lúc tám giờ thiếu ba phút lão đứng dậy đi xuống tầng hầm.

Toàn bộ kế hoạch của tôi là theo lão xuống đấy. Tôi nhớ lại cách bố trí trong căn phòng bí mật. Tôi nhớ lại cái bàn viết. Tôi biết rằng nếu như mình có thể làm sao để đi theo lão mà lão không nhìn thấy, rồi chui ngay xuống dưới gầm bàn, thì tôi sẽ là kẻ tàng hình đối với lão và cả tấm hình toàn ký của Visser Ba.

Vấn đề là toàn bộ kế hoạch này trông cậy vào việc lão Chapman không để ý tới tôi.

Lão đi tới cái cửa tầng hầm. Tôi bám sát gót lão. Làm sao chỉ cách lão cỡ mười centimet thôi thì lão khó mà nhìn thấy. Nhưng đồng thời phải quan sát rất kỹ chân lão. Nếu lão ngập ngừng là tôi có thể đâm sầm vào ngay. Và đó sẽ là một động tác không mèò chút nào.

Lão bước đi. Tôi giữ một khoảng cách hoàn hảo, ngay phía sau.

Lão đi xuống cầu thang. Tôi hình dung đoạn này sẽ dễ dàng hơn. Khi đi xuống cầu thang, người ta thường nhìn xem mình đi tới đâu, chứ không quay lại nhìn phía sau lưng.

Nhưng chỉ một tiếng động, chỉ một cử động vụng về, là kẻ như xong đời.

Chúng tôi đã xuống đến chân cầu thang. Đột nhiên lão Chapman đứng sững lại,...

Tôi nhảy vọt ra sau cái ghế nệm.

Lão nhìn quanh, như thể vừa nghe một tiếng động. Hay có thể lão chỉ cảm thấy điều gì đó.

Tôi cứng người lại, không động đậy một thớ thịt.

Lão bắt đầu đi về phía cái cửa. Tôi lại bám sát gót lão.

<Nè, có chuyện gì vậy?>

Tôi muốn đứng tim.

Đuôi tôi xù lên. Lông trên lưng dựng đứng. Tôi gần như lông lên.

Lão Chapman dừng lại, xem chút nữa thì tôi kẹt giữa hai chân lão. Chân trái của lão di chuyển. Tôi né lão lui lại một chút. Tôi uốn mình tránh.

<Anh Jake đây. Có chuyện gì thế, Rachel?>

Anh Jake?

Lão Chapman mở cửa căn phòng bí mật. Lão bước qua. Tôi ở ngay giữa hai bàn chân không lồ của lão. Lão mà tình cờ ngó xuống một cái thì...

Nhưng lão không ngó xuống. Và khi lão quay lại để đóng cánh cửa phía sau lưng, tôi nhảy ngay tới chỗ bàn viết. Tôi nép mình nằm chết dí ở góc trong cùng tối tăm nhất.

Tôi chỉ vừa kịp hành động. Tôi vẫn sống sót... trong gang tấc.

<Rachel, có nghe thấy anh không?>

<Anh Jake hả? Anh ở đâu thế? Anh làm em sợ gần chết.>

<Hai anh em mình ổn cả chứ?> anh Jake nói vẻ rất quan tâm.

Tôi ầy à, tôi thì chỉ thấy tức điên lên.

<HAI ANH EM MÌNH ổn cả chứ là NGHĨA làm sao?> tôi hét lên trong thình lạng. <Anh đang ở đâu?>

<Ờ... gần như đang ở trên lưng em.>

<Trên lưng em? Anh Jake, đây không phải lúc đùa giỡn đâu nha.>

Lão Chapman ngồi xuống bên bàn. Lão đút hai chân vào dưới gầm bàn, xem chút nữa thì đụng phải tôi nhưng may mà tôi né kịp.

<Xin lỗi nha. Anh không nhìn rõ gì hết.>

Tôi dán mắt vào hai chân lão Chapman.

Loài mèo có những năng lực tập trung khó tin nổi. Tôi tập trung hết sức vào hai cái chân bự ấy, mỗi cái to gần bằng cả người tôi. Tôi phải làm sao nằm ngoài luồng di chuyển của chúng. Đó là chìa khóa của sự sống còn.

<Anh Jake, bây giờ chúng ta đang ở trong một tình thế gay go. Nói vắn tắt đi, anh đang ở đâu?>

<Anh đã biến hình,> anh Jake trả lời, <thành một con bọ chét.>

CHƯƠNG 17

<Anh nói sao?> Nếu tôi không đang sợ chết khiếp thì việc này nghe hài hước quá thể. <Anh nói là anh đã biến thành một con bọ chết? Một con bọ chết?>

<Chứ sao. Anh đang bám trên lưng em, hay là đang ở trên đầu đấy, thật sự anh cũng không phân biệt được. Thật ra anh không có mắt. Ít ra thì cũng không có những con mắt nhìn được những gì mà anh có thể hiểu. Ý anh là, tất cả những gì anh biết chỉ là ấm hay không ấm. Anh... Anh nghĩ rằng anh cảm nhận được mùi máu và sự chuyển động. Thí dụ như khi lông của em dựng lên, anh biết rằng có chuyện gì đó đang xảy ra xung quanh anh.>

<Ồn quá, còn hơn cả ồn nữa. Anh làm sao vậy, Jake? Một con bọ chết? Anh mất trí hay sao hả? Mới biến thành thần lẩn mà anh đã thấy ồn. Cái này còn tệ hơn nhiều.>

<Thật sự thì cũng tạm được,> anh Jake nói. <Anh cũng không biết phải giải thích làm sao, nhưng trí óc của loài bọ chết quá bé nhỏ nên kiểm soát nó chẳng khó khăn gì. Tất cả những gì nó biết là di chuyển về phía mùi máu ấm và hút. Giống như... Anh không biết nữa, như thể thậm chí anh cũng chưa là con bọ chết thật sự, vì anh không thể hiểu nhiều hay cảm nhận được nhiều. Anh đoán việc này sẽ gớm ghiếc lắm, nhưng khi Cassie và Marco cùng thử với anh thì...>

<Hai đứa ấy cũng tham gia vào việc này với anh á?> Ra là vậy! Hèn gì Cassie đã vuốt ve đầu mình lâu thế. Thì ra lúc ấy nhỏ đang bỏ anh Jake lên đầu mình.

<Cả bọn lo lắng cho em mà, Rachael. Bọn anh nghĩ nên có ai đó đi theo em. Tobias nói rằng...>

<Ừa, cả Tobias cũng tham gia việc này nữa hả?>

<Tobias nói rằng em không kể hết chuyện cho mọi người nghe. Cậu ấy không rõ vì sao em không kể cũng như em đã không kể cái gì.>

Tôi âm thầm thở dài. Được bạn bè quan tâm thì thích thật đấy, nhưng mặt khác, anh Jake đã xem làm tôi đâm bổ vào lão Chapman. Với lại, cái ý tưởng để anh Jake biến thành bọ chết và bò quanh quần trong bộ lông của tôi chỉ đem đến cho tôi những cảm giác ghê rợn tệ hại nhất mà bạn có thể tưởng tượng ra được.

Đột nhiên ánh sáng rực rỡ bùng lên. Visser Ba hiện lên trong phòng.
<Anh Jake. Tên Visser nè, trong tấm hình toàn ký ấy. Anh đừng làm em rối trí, nha? Chúng ta đang nấp ở dưới bàn viết, chỉ cách bàn chân của lão Chapman có mấy centimet thôi đấy.>

<Úi chà. Nhưng mà nếu lão có trông thấy em thì cũng chẳng sao, đúng không? Ý anh là, lão sẽ chỉ nhìn em như một con mèo. Chẳng có gì ghê gớm. Vậy thì em đừng hành động để cho lão nghi ngờ.>

Tôi ngập ngừng. Ồ, sớm muộn gì rồi mình cũng phải nói ra thôi.
<Hừm, anh Jake nè. Cái việc mà em chưa nói... đó là lần trước, Visser Ba đã trông thấy em. Hắn bảo lão Chapman là hắn đã thấy nên... anh biết chứ... giết quách em đi. Hắn lo rằng em có thể là một người Andalite biến hình.>

Jake nín thình một lúc. Tôi có cảm giác anh ấy đang ráng tự kiềm chế để khỏi hét lên với tôi. Và anh ấy đã không kiềm chế được.

<Em ĐIÊN rồi hả, Rachel? Em trở lại chỗ này sau một chuyện như thế à? Em MẤT TRÍ hả?>

Nhưng đúng lúc ấy lão Chapman bắt đầu nói. “Kính chào ngài Visser. Iniss 226 của vũng Sulp Niaar xin tuân phục ngài. Cầu cho tia Kandrona chiếu sáng và ban sức mạnh cho ngài.”

“Và cho người, Visser Ba nói cộc lốc. “Báo cáo đi.”

“Tôi có thêm bốn vật chủ tình nguyện, thưa ngài,” lão Chapman báo cáo. “Hai đứa là trẻ con tuyển một qua nhóm Chim Sẻ. Còn hai người lớn thì một người là nhân viên FBI, đó là một loại cảnh sát. Hắn có thể rất...”

“ĐỒ NGỐC!” Cái giọng nói của Visser Ba đều đều nhưng vẫn nặng trĩu vì tức giận. “Ta quan tâm gì đến một nhúm vật chủ kia chứ? Nhà người đã biết được những gì về bọn cướp Andalite hả?”

“Thưa Visser, tôi biết làm gì được... trừ khi chúng nó tự lộ mình ra ạ?”

“Chúng nó sử dụng những con vật của Trái Đất trong lúc tấn công vào vũng,” Visser Ba nhấn mạnh. “Chúng nó sử dụng những con vật mạnh mẽ và nguy hiểm của Trái Đất. Hãy tìm hiểu xem chúng làm cách nào biến hình được thành những con vật ấy. Các chuyên gia của ta ở đây báo cáo rằng những loài vật ấy rất hiếm có trong khu vực này của hành tinh.”

“Vâng, thưa Visser. Tôi sẽ làm...”

“Phải, người sẽ. Và chúng ta còn vấn đề khác nữa. Chúng ta cần thêm sáu tên Mượn xác người, thích hợp để làm cảnh vệ. Chúng sẽ được sử dụng để tăng cường bảo vệ nguồn Kandrona.”

<Có chuyện gì vậy?> anh Jake hỏi.

<Lão Chapman đang bị Visser Ba giữa một trận.>

<Dở quá, không có Marco ở đây. Nó sẽ khoái lắm khi được xem lão Chapman bị chửi te tua.>

<Tên Visser muốn bắt chúng ta.> Tôi nói. <Hay ít ra hắn muốn bắt những người Andalite mà hắn nghĩ là chúng ta. Hắn muốn đặt thêm cảnh vệ xung quanh nguồn Kandrona. Những tên Mượn xác Người.>

<Thú vị thật, có thể hắn sẽ...>

Bàn chân di chuyển quá nhanh. Mũi giày húc ngay vào sườn tôi.

“Miaaooo!”

Lão Chapman nhảy bắn ra sau chiếc bàn và chui ngay vào cái hình toàn ký của Visser Ba. Trong một giây tôi thấy chúng nhập làm một, như thể chúng là một sinh vật góm ghiếc.

“Có chuyện gì vậy?” Visser Ba hỏi.

Lão Chapman nhìn tôi trừng trừng, trong mắt lão đầy sự khiếp hãi lẫn giận dữ.

Tôi cụp hai tai ra phía sau ép sát vào đầu. Vuốt giương và răng nhe ra.

“Đó là con vật, thưa ngài Visser. Con mèo.” Giọng lão Chapman đầy ghê gớm và sợ hãi.

Visser Ba dường như phát ra một tiếng động sôi sục và rít lên.

“Lẽ ra nhà người phải giết nó ngay khi ta ra lệnh, Iniss 226.”

“Nhưng, thưa ngài Visser...” lão Chapman chống chế.

“Nhưng xét ra thì việc này cũng có lợi cho ta,” Visser Ba gật gù, “Bây giờ thì ta không còn nghi ngờ gì nữa, con mèo này chính là một tên trong bọn cướp Andalite.”

<Anh Jake, tội mình tiêu tủng rồi,> tôi nói. <Tiêu tủng thật rồi.>

“Chúng ta không cần phải đi tìm bọn Andalite nữa,” Visser Ba hí hửng. “Chúng ta đã có một đứa ngay trong tay rồi.”

“Tôi sẽ giết nó chứ?” lão Chapman hỏi.

“Không. Đừng giết nó. Tóm nó lại. Tóm nó lại ngay bây giờ, trước

khi nó kịp hoàn lại thân hình Andalite. Vào lúc ta kết thúc số phận của tên này, ta sẽ tóm được tất cả bọn chúng! Đã lâu lắm rồi kể từ khi ta tra tấn một chiến binh Andalite kiêu hãnh. Nhưng ta biết cách bẻ gãy chúng. Tóm lấy nó rồi đem đến cho ta!”

Lão Chapman hiểu rằng tốt nhất là không nên tranh cãi.

CHƯƠNG 18

Lão Chapman nhào xuống. Hai tay lão xòe rộng để vồ lấy tôi.

Tôi đã bị sa bẫy! Không có lối thoát. Không có cách nào để mở cánh cửa đó và thoát thân.

Sa bẫy!

Không còn lựa chọn nào khác ngoài đầu hàng.

Nhưng con mèo và tôi nhất trí với nhau về điểm này: Không bao giờ đầu hàng.

Tôi cảm thấy những cái vuốt của mình giương ra. Hai tròng mắt căng hết cỡ, sẵn sàng đón bắt từng cử động nhỏ nhất. Hai tai ép sát đầu. Những cái răng nhọn hoắt nhe ra trắng nhợt. Những bắp cơ như thép lỏng cuộn lên.

Bàn tay lão Chapman dường như chậm lại. Như thể lão đang cử động trong cuốn phim quay chậm. Đối với các giác quan cực nhạy của mèo, mọi thứ đều như diễn ra chậm hơn. Chỉ có tôi là vận động với tốc độ bình thường.

Chân tôi vụt ra, những cái vuốt phập vào thịt. Tôi thấy ba vết đỏ tươi trên mu bàn tay lão Chapman.

Tôi ngửi thấy mùi, máu chảy.

“Aaaa!” lão Chapman rú lên và lui lại.

“Tóm lấy nó!” Visser Ba quát.

<Chuyện gì đang xảy ra thế?> anh Jake thắc mắc. <Anh cảm thấy như thể tụi mình đang nảy tung tung loạn xạ cả lên.>

Mặt lão Chapman lộ vẻ dứt khoát. Lão xông tới tôi một lần nữa. Tôi bị dồn vào góc. Không lối thoát.

Tôi lại vụt một cái. Lão la lên.

Những cái vuốt của tôi cào cấu lão, xé những đường rách toạc trên cánh tay và bàn tay lão.

Lão túm chặt vào giữa mình tôi. Mèo rất ghét bị túm kiểu ấy.

Ghét cay ghét đắng.

Tôi sử dụng đến răng. Tôi là một mớ vuốt và răng nhanh như chớp, nặng năm kí. Hai bàn tay lão Chapman giờ giống như miếng thịt bằm.

“Một con vật phi thường!” Visser Ba bình luận. “Vận ngược nó lại. Kẹp chặt nó bằng cánh tay. Phải rồi.”

Tôi đã gây nhiều tổn thất cho đối phương. Tin tôi đi, lão Chapman đã bị đau ra trò.

Nhưng cuối cùng, dẫu có ngoan cường đến đâu chăng nữa, tôi cũng chỉ là tay sát thủ nặng năm kilo. Lão Chapman bực hơn tôi gấp mười tám lần.

Lão quặp tay ôm chặt ngực tôi vào ngực lão. Hai chân trước của tôi bị kẹp cứng. Với cánh tay kia lão tìm cách túm lấy hai chân sau của tôi.

Tất cả những gì tôi có thể làm là cắn.

Tôi cắn, cắn và cắn. Nhưng dù tôi có thể làm lão đau đớn, tôi cũng không thể nào giết được lão. Không thể nào chặn lão lại. Nỗi sợ Visser Ba của lão còn lớn hơn sự đau đớn tôi do gây ra.

“Đem nó đến cho ta.” Visser Ba nói một cách phẫn chấn. “Đem nó đến cho ta. Ta sẽ gom nó tại điểm hạ cánh gần nhất.”

“Thưa ngài, nếu như nó... Ốóóó!... Nếu như nó hoàn hình thành một tên Andalite thì sao ạ?”

“Người có vũ khí đấy thôi. Nếu nó tìm cách hoàn hình, thì giết nó đi.”

“Dạ... Aaaa!... Con ôn vật thôi tha! Vâng, thưa Visser. Tôi sẽ đi ngay.”

“Chúng ta sẽ nói chuyện với tên kẻ cướp Andalite ấy. Và cũng đem luôn đứa con gái tới, nghe chưa?”

“Đưa con gái... Melissa ấy ạ?” lão Chapman hỏi vẻ ngớ ngẩn.

“Ta đã khoan dung quá lâu rồi. Tên do thám Andalite này đã thâm nhập vào nhà của người. Đó là vì đứa con gái. Ta đã chọn tên Yeerk cho con nhóc rồi. Hãy vâng lời ta, Iniss 226. Hoặc là chuẩn bị đối mặt với Vanarx.”

Hình ảnh của Visser Ba biến mất. Lão Chapman đột ngột ném tôi sang phía bên kia căn phòng. Tôi văng mình trên không và thu chân lại chuẩn bị hạ xuống đất. Tôi chạm vào nền nhà và trượt đi.

Lúc tôi đứng dậy, lão Chapman đã tới bàn viết và mở một ngăn kéo. Bàn tay đầm máu của lão rút ra một vật nhỏ giống như khẩu súng ngắn mà tôi đã từng trông thấy trước đây. Đó là một vũ khí bắn tia Nghiệt.

Lão Chapman chĩa khẩu súng vào tôi. Lão đang run bần bật. Mặt lão

như thế đang co giật. Mỗi cái giật lại làm cho khẩu súng nảy lên một tý. Nhưng tôi biết rằng lão vẫn sẽ tóm được tôi nếu tôi tìm cách chạy.

<Em có định nói cho anh nghe chuyện gì vừa xảy ra không đấy?> anh Jake hỏi. <Vài giây trước, anh cảm thấy có một thân thể ấm áp khác ở sát mình, và anh cảm thấy có mùi máu.>

<Anh em mình gặp rắc rối to rồi,> tôi đáp.

<Rắc rối thế nào kia?>

<Lão Chapman đang chĩa một khẩu súng bắn tia Nghiệt vào em. Lão biết em không thật sự là mèo, và cho rằng em là một người Andalite. Lão đang tìm cách bắt em cho Visser Ba.>

<Ôi, tệ quá đi mất.>

<Còn tệ hơn nữa kia. Visser Ba muốn bắt cả Melissa.>

Lão Chapman mở cửa cái rầm. “Xuống đây nào! Nhanh lên!” lão quát lên phía nhà trên.

Tôi đoán là lão thấy tôi liếc về phía cửa. Lão cười một cách hung hãn, độc địa. “Cứ thử đi, tên Andalite kia. Tới đi, thử đi nào. Ta khoái có được lý do chính đáng để thiêu cháy mi.”

Tôi quyết định không tiến về phía cửa.

“Người đã làm cho cuộc sống của ta khốn khổ khốn nạn,” lão Chapman nói, “Cực kỳ khốn khổ. Nếu như ta buộc phải để cho Visser Ba đem đưa con gái đi, thì vật chủ của ta sẽ quậy tanh bành lên. Mi có biết rằng khi vật chủ bất hợp tác thì một mối thế nào không? Không, dĩ nhiên là mi không biết. Nhưng hãy tin ta đi, tên Andalite kia: ta sẽ vui thích được giết mi.”

Bà Chapman xuất hiện ở cửa. “Chuyện gì vậy?”

“Con mèo này là một trong số những tên cướp Andalite biến bình. Visser Ba muốn bắt nó. Bà đưa cho tôi cái lồng mà chúng ta vẫn thường nhốt nó để đem đến trạm thú y.”

Bà Chapman gật đầu và biến mất.

<Bây giờ thì chuyện thì đang xảy ra vậy?> anh Jake hỏi.

<Bà Chapman đi lấy cái lồng,> tôi trả lời. Tôi cảm thấy hoàn toàn rã rời. Vì mình mà bọn Yeerk sắp cướp mất Melissa. Tôi đã thất bại. Tôi đã làm cho mọi việc rối tinh rối mù.

Bà Chapman đem cái lồng tới. Bà mở cái cửa lồng có chấn song.

“Vào,” lão Chapman gắt.

Tôi không nhúc nhích.

“Vào”, lão nói giọng thì thầm một cách độc ác. “Vào đi, không thì ta kết liễu mi ngay tại đây.”

Trông lão có vẻ như muốn làm thế thật. Tôi bước vào trong lồng. Bà Chapman đóng lồng lại và kiểm tra để yên chí rằng lồng đã được chốt kỹ.

Lão Chapman nhắc lồng lên và đem tôi lên cầu thang. “Bây giờ,” lão gắt lên với bà vợ “đi bắt... hự!”

Ghé mắt qua các song ở mặt bên của chiếc lồng, tôi thấy lão lão đảo. Mặt lão co giật như một người điên. Dường như lão phải mất một lúc gay go mới kiểm soát được miệng mình. “Đi... bắt... đứa... con gái,” lão nói qua kẽ hở giữa hàm răng nghiến chặt.

Bà Chapman toan vâng lệnh, nhưng lúc đó lão Chapman bỗng la lên.

“Ôi! Hự! lão ngã khụy xuống. “Hắn... hự...hắn... chống lại tôi...”

“Vật chủ nổi loạn”, bà Chapman lâm bầm trong hơi thở. Ngay lập tức bà có vẻ hãi hùng và bị mê hoặc. Rồi đột ngột bàn tay trái của bà tự vả vào mặt.

“Aaaaaa! Vật chủ của tôi... của tôi... cũng thế.”

“Thôi ngay đi, Chapman,” lão Chapman ra lệnh, “Thôi ngay, không thì ta sẽ đập tan tành ngươi ra! Ngươi sẽ chỉ còn là một cái xác! Ngươi không thể thắng được ta. Không có vật chủ nào từng nổi loạn mà thành công hết!”

Nhưng ông Chapman-vật chủ không bỏ cuộc.

Thật là khủng khiếp. Khủng khiếp nhưng lại khiến cho bạn không thể rời mắt. Người nào khác chứng kiến cảnh này có thể nghĩ rằng ông hiệu phó trường chúng tôi và bà vợ là những kẻ điên rồ. Lão Chapman tự nói với mình, người thì co giật và vắn vẹo, lão đảo đứng không vững.

<Hai vật chủ đang chống lại bọn Yeerk!> tôi thông báo với anh Jake. <Bộ óc người kháng cự, Thầy Chapman cố thoát khỏi sự kiểm soát. Bà Chapman đang ra sức tự đánh mình bằng tay mình. Tên Yeerk thì đang ráng kiểm soát trở lại. Thật không tin nổi.”

<Không thể tin được! Anh không thể tin là vật chủ lại chống đối dữ như vậy.>

<Đó là vì Melissa. Họ chiến đấu vì con gái họ.>

“Aaaaặc... ặc... ặc! lão Chapman hét lên. Đột nhiên lão loạn choạng. “Ta sẽ thắng, Chapman. Người không thể kháng cự!”

Và đúng là như vậy. Ông Chapman vật chủ đã thua. Iniss 226 đang lập lại sự kiểm soát.

Với bà Chapman cũng vậy. Tên Yeerk trong đầu bà buộc bàn tay nổi loạn buông cổ họng bà ra.

Nhưng trông cả hai vợ chồng Chapman đều toi tả.

<Chúng đã kiệt sức,> tôi thuật lại cho anh Jake. <Chúng đã kiểm soát trở lại nhưng cả hai tên đều toi bời. Mồ hôi nhễ nhại. Nhọt nhọt. Chúng vẫn còn run rẩy và co giật.>

Lão Chapman nhìn bà vợ. Hay ít ra con sên Yeerk trong đầu ông Chapman ra lệnh cho hai mắt ông nhìn về phía cái thân xác bà vợ đang bị một tên Yeerk khác kiểm soát.

Bây giờ thì khó mà tin rằng lão Chapman chỉ là ông hiệu phó Chapman. Tôi đã trông thấy trước mắt mình có hai sinh vật cùng tồn tại bên trong ông ấy.

Tôi cũng đã biết như vậy là thế nào rồi. Trong đầu tôi cũng có hai sinh vật. Tôi cũng đã vật lộn để kiểm soát con chuột chù, đúng như tên Yeerk Mượn xác Chapman vật lộn để kiểm soát bộ óc của ông Chapman.

Lão Chapman nói: “Tôi đã kiểm soát trở lại.”

Bà Chapman gật đầu: “Phải. Nhưng chỉ tạm thời thôi. Những con người này lạ thật, chúng chiến đấu dữ dằn vì con cái chúng.”

“Và chúng sẽ không ngừng chiến đấu. Tôi không thể duy trì vỏ bọc của mình với tên vật chủ cứ rình mọi thời cơ để tấn công. Tôi phải có mặt ở trường hàng ngày. Tên vật chủ bị đánh gục và kiệt sức lúc này, nhưng vài bữa nó sẽ tấn công lại.” Giọng lão Chapman đầy tức tối và chán nản. “Nó đâu phải thằng khờ. Nó biết rằng nó không thể thắng... nó biết rằng mỗi trận đấu lại làm nó yếu hơn và cuối cùng ta sẽ thắng kia mà.”

Bà Chapman đá cái lồng, như thể việc này hoàn toàn do lỗi của tôi gây ra. “Nó không mong chiến thắng. Tất cả việc nó phải làm là đợi ngày ông có cuộc họp với phụ huynh học sinh hay ban giám hiệu nhà trường, lúc đó nó mới tấn công. Mọi người sẽ nghĩ rằng lão Chapman này mất trí rồi.”

Lão Chapman trông như bị ma ám. Lão xem đồng hồ: “Tôi sẽ nộp tên Andalite này cho Visser Ba. Có thể... có thể tôi nói cho ông hiểu được.”

“Đi mau lên,” bà Chapman giục.

Lão Chapman nhắc chiếc lồng nhốt tôi lên. Lão lao qua cửa, dúm cả tôi vào khung cửa gỗ.

“Ba! Ba! Ba làm gì vậy?”

Đó là Melissa. Nhỏ đi qua phòng khách. Tôi đã không nhìn thấy nhỏ đi tới. Không biết nhỏ đã ở đâu? Tôi chỉ có thể cầu cho nhỏ đừng nghe thấy gì hết. Nếu nhỏ mà nghe thấy, thì nhỏ chẳng còn hy vọng nào nữa.

Lão Chapman vẫn bước đi. Lão đi vào màn đêm ẩm ướt.

“Ba! Ba đem con Fluffer đi theo hả?”

<Đó là Melissa,> tôi bảo anh Jake, <Nếu nhỏ không quay lại, chúng buộc lòng phải bắt nhỏ thôi!”

“Ba!” Bây giờ giọng Melissa đầy sợ hãi. Nhỏ chạy tới. Lão Chapman bước đi lẹ hơn. Ông Chapman thật đang hành động. Ông biết rằng nếu như con gái ông cứ cố xen vào chuyện này thì chỉ làm cho mọi sự hỏng thêm mà thôi.

“Fluffer!” Melissa gào lên.

Chỉ còn một hy vọng, <Tobias!> tôi ráng la lớn hết sức bằng giọng nói trong óc. <Tobias, bồ nghe thấy mình không?>

Có tiếng trả lời xa xăm nhưng đúng là tiếng Tobias: <Nghe, Rachel.>

<Con Fluffer thật! Chúng ta cần đến nó. Cần đến nó ngay bây giờ!>

<Rachel, có chuyện gì ngoài đó vậy?> anh Jake hỏi.

“Fluffer! Sao ba lại đem Fluffer đi? Dừng lại đi ba!”

CHƯƠNG 19

Chúng tôi ra khỏi cửa trước. Đi vào màn đêm. Melissa khóc thốn thức thật thương tâm. Anh Jake cứ đòi biết chuyện gì đang xảy ra. Còn lão Chapman thì ráng sức đi thật nhanh.

Melissa níu tay ba mình. Cái lồng lắc lư một cách điên cuồng.

“Ba ơi, ba không được đem Fluffer đi. Ba đừng đem nó đi! Ba đang làm cái gì vậy?”

Chiếc xe hơi. Tôi có thể thấy nó trên lối xe chạy trong sân nhà. Chúng tôi đã sắp ra tới đấy.

Đột nhiên tôi nghe một tiếng ngoao ngoao, rền rĩ, the thé, bắt đầu là tiếng xì xì rồi kết thúc bằng tiếng gào.

Giống như một viên đạn, nó đến, chạy băng qua bãi cỏ.

Con Fluffer thật.

Nó chạy như thể tất cả quái vật trên đời đang đuổi sau lưng.

Trong bóng tối, không ai có thể nhìn thấy cái gì làm con Fluffer sợ chết khiếp đến như vậy. Nhưng với cặp mắt mèo, tôi có thể nhìn rõ một cách hoàn hảo. Cách mặt đất khoảng một mét, giống như một cái bóng của tử thần, Tobias đang lao tới.

Chắc là con Fluffer đã nhận ra cái lồng của nó. Chắc nó cho là chỉ cần chui được vào trong thì nó sẽ được bảo vệ an toàn khỏi móng vuốt của con chim săn mồi đang đuổi theo mình.

Con Fluffer nhảy chồm về phía cái lồng. Nó bấu chặt lấy cái lồng và ráng sức cắm sâu những cái vuốt vào thành nhựa.

Trong một khoảnh khắc chết lặng, Fluffer McKitty trông thấy một thứ nó chưa từng chờ đợi. Fluffer nhìn thấy chính mình.

Cũng khá là kì quặc đối với tôi. Con mèo trong đầu tôi hoàn toàn bối rối. Con mèo mới này có mùi đúng hết như mùi của nó. Điều này vô lý hết sức. Không có nghĩa gì hết. Phần người trong tôi thì nhận ra một vết cắt trên đầu con Fluffer. Tobias đã cho nó một nhát ra trò để khiến nó chạy đúng hướng.

“Fluffer đó hả?” Melissa thốt lên. “Nhưng...” Nhỏ ráng ghé mắt nhìn vào trong lồng.

Lão Chapman có vẻ bối rối. “Ba... ba không để ý thấy con.”

Melissa lui lại như thể nhỏ vừa bị một cái tát tai. “Nhưng ba ơi, con

đã khóc quá trời mà.”

“Ba xin lỗi.” Lão Chapman nhún vai. Lão nhét cái lồng vào băng ghế sau.

Xe lăn bánh. Tôi thở phào nhẹ nhõm. Tôi biết Melissa chưa phải đã an toàn, nhưng ít ra nhỏ cũng được an toàn trong lúc này.

<Giỏi lắm, Tobias,> tôi nói. Nhưng tôi không nghĩ là cậu ấy nghe được lời mình. Và tôi không thể nhìn ra cửa sổ, nên không biết liệu Tobias, Macro hay Cassie có ở gần đó không.

<Anh Jake, anh vẫn còn ở đó hả?>

<Ờ. Em có thể giành một phút cho anh biết tin tức có được không? Cái kiếp bọ chết này chỉ để ỉn nấu là tốt, chứ anh chẳng thể biết được chuyện gì đang xảy ra.>

<Em đang ở trong một cái lồng mèo. Lão Chapman ngồi ở ghế trước. Lão quan sát em qua gương chiếu hậu. Lão vẫn mang theo khẩu súng bắn tia Nghiệt. Em nghĩ có lẽ em gặp rắc rối to đấy.>

<Chưa thua đâu,> anh Jake an ủi.

<Anh Jake, chẳng còn nhiều thì giờ đâu. Đã mất ít ra là một tiếng rồi. Anh chắc đã biến hình trước em. Anh cần phải thoát ra và hoàn hình ngay.>

<Chúng ta vẫn còn thời gian mà,> Jake nói.

<Anh có đeo đồng hồ đấy hả, Jake?> tôi hỏi. <Em không tin vậy đâu. Anh là cái gì kia chứ? Chỉ to bằng hai dấu chấm trên trang sách. Anh không thể liều lĩnh để bị kẹt cứng trong thân hình một con bọ chết. Với lại, anh chẳng làm gì được đâu.>

Chúng tôi chưa chạy được xa lắm thì xe đã bắt đầu nảy tung và kêu lạo xạo trên con đường xấu.

<Ngay lúc chúng ta ra ngoài, anh cần phải nhảy ra xa, nghe Jake.> Tôi nói. <Chỉ cần tự mình nhảy ra xa khỏi hơi ẩm và mùi máu. Anh có thể làm được việc ấy mà.>

Chiếc xe đỗ xịch lại.

<Rachel, anh không thể bỏ em lại một mình đâu.>

Tôi biết là anh ấy ráng tỏ ra can đảm, nhưng anh ấy làm tôi phát khùng. <Anh Jake, chúng ta sa bẫy rồi. Lão ta có một khẩu súng bắn tia Nghiệt còn em thì đang ở trong một cái lồng. Visser Ba sắp tới bắt em. Em không thể hoàn hình vì như vậy chúng sẽ biết em là Người.

Lão Chapman sẽ nhận ra em. Anh cho là bao lâu thì chúng sẽ phát hiện ra những đứa còn lại? Đó sẽ là sự kết liễu của cả bọn. Kết liễu các Animorph. Kết liễu mỗi hy vọng duy nhất chặn chúng lại. Nào, anh Jake, anh biết đó là sự thật mà.>

<Nhưng chúng ta đâu đã thua hẳn,> anh Jake nhắc lại một cách bướng bỉnh.

<Mỗi hy vọng duy nhất là em cứ ở yên trong lốt mèo thế này,> tôi nói. <Chúng có thể... anh biết đấy... nhưng ít ra chúng cũng sẽ không bao giờ phát hiện ra bọn anh. Bây giờ anh nhảy ra khỏi đầu em đi.>

Lão Chapman ra khỏi xe. Lão đi vòng lại để mở cửa sau xe.

“Đã đến lúc gặp ngài Visser rồi, tên Andalite kia. Ông ta sẽ được vui chơi thỏa thích với người.”

Lão Chapman nhắc tôi ra khỏi ghế. Tôi ngó qua những song lồng.

<Chúng ta đang ở công trường xây dựng.> tôi nói với anh Jake. <Bây giờ anh nhảy đi.>

<Anh không...>

Tôi không thể tranh luận với anh Jake được nữa. Bây giờ thì tôi sợ. Tôi sợ. Tôi có thể hình dung được Visser Ba sẽ làm gì mình.

<Xin lỗi anh Jake, nhưng giờ em là chủ,> tôi nói. Tôi vươn chân sau lên và bắt đầu gãi lia lịa theo đúng kiểu mèo.

<Cái gì... em đang làm cái gì vậy?>

<Em đang gãi. Em muốn hất anh ra.>

<Được rồi, được rồi,> anh Jake nói. <Ngưng lại đi. Ở đây giống như có động đất vậy. Được rồi, Rachel. Em nói đúng. Chúng ta đã thua keo này.>

Lão Chapman xách cái lồng đi vào công trường xây dựng. Tôi thấy mặt đất di chuyển bên dưới mình. Qua các song lồng tôi nhìn thấy các toà nhà bằng bê tông trộn xi xây dở dang. Tôi nhìn thấy cái nơi năm đứa tụi tôi đã co rúm vì sợ hãi khi Visser Ba biến hình thành một con quái vật và nuốt chửng ông hoàng Andalite.

Tiếng thét tuyệt vọng của ông hoàng Andalite dội lại trong tôi. Ông đã thua đảng ông. Bây giờ mình thua đảng mình.

Có lẽ không còn hy vọng nào nữa. Có lẽ chúng tôi là những kẻ ngu ngốc khi tìm cách chống lại bọn Yeerk.

<Ra khỏi đây đi, anh Jake,> tôi sốt ruột giục.

<Được rồi, Rachel. Anh đi đây. Nào... mạnh mẽ lên, Rachel.>

<Ồ, Jake. Anh cũng vậy nha.>

<Anh nhảy đây...>

Vài giây sau, lão Chapman đặt tôi xuống đất. Lão đợi bên cạnh chiếc lồng. Cả lão và tôi đều nhìn sầm soi vào bóng tối.

Tôi quyết định kiểm tra để yên chí rằng anh Jake đã đi khỏi. <Anh Jake! Jake ơi!>

Không ai trả lời.

<Jake, hãy trả lời em. Em đã đổi ý. Em muốn anh ở lại với em.> Nếu như anh Jake nói dối tôi, thì bây giờ anh ấy sẽ trả lời. <Anh Jake ơi, em đã đổi ý. Em cần anh.>

Không có tiếng trả lời. Anh ấy đã đi thật rồi. Sự thật ấy khiến tôi thỏa mãn một cách miễn cưỡng. Nếu anh Jake và những bạn khác sống sót, thì vẫn còn hy vọng.

Nhưng cái cảm giác đơn độc thật là đáng sợ.

Thế rồi tôi nghe thấy tiếng vật gì to lớn chuyển động rất nhanh trong không trung. Tôi ịn đầu vào cửa lồng và nhìn lên. Ba chiếc phi thuyền đang hạ xuống công trường xây dựng.

Hai trong số đó nhỏ hơn, chỉ cỡ xe cắm trại hay lớn hơn chút đỉnh. Trông chúng giống một loại côn trùng có mũ. Chúng có hình dáng như những con bọ cánh cứng, hai bên có hai mũi giáo dài lờm chờm răng cưa chìa ra đằng trước. Ông hoàng Andalite đã gọi nó là chiếc đấu cơ Con Rệp.

Phi thuyền thứ ba lớn hơn nhiều, có hình dáng một chiếc rìu chiến gồ ghề. Nó có màu đen kịt hắc ám, sắc nhọn, và đầy vẻ chết chóc. Lúc nó chậm chậm hạ xuống phía chúng tôi, tôi cảm thấy nỗi sợ hãi dâng lên.

Không phải con mèo sợ mà là tôi-con người sợ. Con mèo không biết phi thuyền kia là cái gì. Nhưng tôi biết. Trước đây tôi đã trông thấy nó. Ông hoàng Andalite đã gọi nó là tàu Lưỡi Rìu (vâng, đúng là lưỡi Rìu chứ không phải Lưỡi Dao như anh Jake đã có lần miêu tả).

Đó là con tàu riêng của Visser Ba. Và sự khủng khiếp dường như từ nó tuôn ra. Tôi có thể ngửi thấy mùi mồ hôi lạnh trên người lão Chapman.

Hình như tôi cảm thấy vui mừng khi thấy lão cũng sợ hãi. Có lẽ

Visser Ba sẽ biến thành Vanarx và mút tên Yeerk Mượn xác Chapman khỏi cái đầu của ông Chapman. Có lẽ ông Chapman thật sẽ được trải qua vài giây tự do trước khi bị giết. Có lẽ tên Yeerk Mượn xác Chapman sẽ phải đau đớn trước khi Visser Ba kết liễu nó.

Có lẽ.

Nỗi sợ giống như con sâu bên trong bạn. Nó ngấu nghiến bạn. Nó nhai ruột gan bạn. Nó đào lỗ trong tim bạn. Nó làm cho bạn cảm thấy trống rỗng. Trống rỗng. Đơn độc.

Nỗi sợ.

Con tàu Lưỡi Rìu đậu xuống giữa hai toà nhà xây dở dang. Hai chiến đấu cơ Con Rệp đậu ở hai bên nó. Trông chúng thật lạ lùng giữa những chiếc xe ủi đất và những chiếc máy san nền sơn màu vàng trên công trường xây dựng.

Những chiếc xe ủi trông như các món đồ chơi. Những phi thuyền ngoài hành tinh trông như những vũ khí tử thần.

Tôi sợ. Tôi cố mượn của con mèo lòng can đảm, sự lãnh đạm. Nhưng rồi cái cửa của con tàu Lưỡi Rìu mở ra. Tôi không còn chút can đảm nào.

Chỉ có sự sợ hãi.

CHƯƠNG 20

Visser Ba bằng xương bằng thịt còn kinh hãi hơn Visser Ba trong tấm hình toàn ký. Trông thì chẳng có gì ghê sợ cả, ít ra là khi hắn mang hình dạng Andalite như thường lệ. Người Andalite trông lạ mắt, chắc chắn là như vậy. Nhưng họ không khiến người ta sợ.

Nhưng tôi đã gặp một người Andalite thứ thiệt. Bạn có thể cảm thấy sự khác biệt giữa một người Andalite thứ thiệt với con vật độc địa là Visser Ba. Như thể hắn cháy lên bằng một thứ ánh sáng tối tăm. Thứ ánh sáng ấy liệng bóng tối lên tâm trí bạn.

Visser Ba. Ngay cả lão Chapman cũng khiếp sợ hắn.

Quanh tên Visser Ba, hai tên cảnh vệ Hork-Bajir đã vào vị trí chiến đấu. Mỗi tên cầm một chùm tia Nguyệt, dù trông bọn Hork-Bajir có vẻ chẳng cần đến vũ khí, vì chính bản thân chúng đã là vũ khí. Marco đã gọi chúng là Máy Xắt Rau di động. Chúng là những lưỡi dao cạo sống. Những lưỡi dao cạo cong cong ác hiểm từ trán chúng lia ra phía trước. Thêm những lưỡi khác ở khuỷu tay và cổ tay. Bàn chân chúng giống giống bộ vuốt của Tobias, chỉ có điều là lớn hơn, giống như chân của loài khủng long Bạo chúa.

Chúng cao khoảng hai mét, có thể nhỉnh hơn một chút, với một cái đuôi nhọn hoắt. Ông hoàng Andalite bảo chúng tôi rằng Hork-Bajir là một giống dân tốt, họ bị bọn Yeerk biến thành nô lệ theo cùng một cách chúng làm với con người. Nhưng nhìn một tên Hork-Bajir thì khó mà nghĩ chúng từng là cái gì khác hơn những cỗ máy giết chóc.

Sau bọn Hork-Bajir, bốn tên Taxxon tiến đến.

Hãy hình dung một con rết. Rồi tưởng tượng con rết đó to đúng bằng người ta nhưng dài gấp hai lần. Hãy tưởng tượng con rết dựng đứng một phần ba thân mình của nó lên. Hãy tưởng tượng những cái chân nhọn hoắt giống như những cái đinh thép ở phía dưới, và những cái chân nhỏ hơn với những chiếc vuốt nhỏ ở gần phía trên đầu. Nó không có một cái đầu thực sự. Có bốn quả cầu trông giống như những quả thạch màu đỏ bị xẻ đôi, đó là những con mắt. Và trên chót đỉnh là một cái mồm. Cái mồm tròn vo đầy những chiếc răng nhỏ nhọn hoắt xếp hết hàng nọ đến hàng kia.

Ông hoàng Andalite bảo chúng tôi rằng bọn Taxxon là những vật

chủ tình nguyện. Chúng là đồng minh của bọn Yeerk.

Và đây, cũng ghê hồn như lũ Hork-Bajir và Taxxon, là tên Visser Ba, kẻ làm cho bạn nổi da gà.

Không có máy liên lạc qua hình toàn ký, tên Visser sử dụng phương pháp quen thuộc là nói trong óc, giống như chúng tôi vẫn làm khi biến hình.

<Tên cướp Andalite đó hả?> Hắn hỏi lão Chapman.

“Vâng, thưa ngài Visser.”

Visser Ba tiến về phía tôi, gần như ổng ẹo trên đôi chân thanh mảnh của người Andalite, trông như một sự lai tạp giữa hươu, người và bò cạp. Hắn chìa đôi mắt chính vào tôi, trong khi những mắt vôi của hắn thì rà soát địa bàn, luôn luôn cảnh giác. Hắn ghé sát mặt vào cái lồng.

Tôi nhìn trừng trừng vào mặt hắn. Tôi có thể nhìn thấy khe mũi mở ra và khép lại khi hắn thở. Tôi có thể nhìn thấy những con mắt to hình trái mơ nheo lại khi hắn nghiêng vào bên trong để nhìn tôi cho rõ hơn.

Hắn chỉ cách tôi có mười centimet. Lẽ ra tôi nên tìm cách thò chân qua song để ít ra cũng làm cho hắn phải tóe máu chút đỉnh.

Nhưng nỗi sợ đã bao phủ khắp người tôi. Tôi phát bệnh vì khiếp hãi. Tôi không xấu hổ khi phải thừa nhận điều ấy. Tôi không thể chịu đựng được đôi mắt hắn quan sát tôi. Tôi quay đi, không dám nhìn.

<Bây giờ thì ngươi không can đảm lắm, phải không anh bạn Andalite của ta?> Visser Ba hỏi.

Đây là lần đầu tiên có một người trong bọn chúng tôi trực tiếp nghe tên Visser Ba nói. Giọng của hắn ở trong đầu tôi, đe dọa, tàn ác và ghê tởm vượt ra ngoài mọi sự miêu tả. Đó là một giọng nói đầy quyền lực và sự căm ghét. Khi hắn gọi tôi là một tên Andalite, tôi gần như nổi khùng: Không, không, tên Visser kia, ta không phải là Andalite. Mà là một con người. Một con người!

Tôi dường như cảm nhận được sức mạnh ý chí khủng khiếp của hắn đập vào mình. Trong thoáng chốc tôi biết rằng tôi sẽ không qua khỏi sự tra hỏi của hắn. Tôi sẽ khai hết với hắn. Quyền lực của hắn mạnh gấp triệu lần của tôi. Ý chí của hắn là một cái gì đó quá to lớn, không thể kháng cự được. Còn tôi là gì? Chỉ là một con bé ngớ ngẩn nào đó. Một con bé ngớ ngẩn. Ngơ ngáo.

Vậy mà ngay trong khi tôi cảm thấy tâm trí của chính mình run lên

trước sự khủng khiếp hắc ám của Visser Ba, thì một tâm trí khác vẫn nổi lên.

Tôi không cô độc. Có một kẻ khác trong đầu tôi ở cùng tôi. Một kẻ mà ký ức giống nòi của nó không chứa đựng những hình ảnh của Visser Ba. Fluffer. Tâm trí của Fluffer chứa đựng những nỗi sợ, nhưng khác với những nỗi sợ của tôi. Fluffe sợ các loài chim lớn săn mồi. Fluffe sợ những con chó lớn hung hăng. Fluffer sợ những con mèo được thống trị.

Nhưng Fluffer không có chút ấn tượng nào về Visser Ba.

Trên bờ vực của sự hoảng loạn tột cùng, tôi để con mèo trong tâm trí mình nắm lấy quyền. Tôi lắng xuống, ẩn náu đằng sau tâm trí bình thản của con mèo.

Visser Ba giật chiếc lồng từ tay lão Chapman. Hắn nâng cái lồng lên để có thể nhìn bên trong rõ hơn.

Tôi làm gì bây giờ? Con Fluffer làm gì bây giờ? Nó dí cái mũi màu hồng vào giữa những song lồng và hít hít vào không khí.

Con Fluffer muốn khám phá xem cái sinh vật kia là gì, và thế có nghĩa là phải đánh hơi hắn ta thật kỹ.

<Trông nó tương tự như con vật màu da cam vằn đen đã xâm lăng vùng Yeerk.> Visser Ba nhận xét.

Tôi phải mất một giây để lần theo chuyện này. Rồi tôi hiểu ra: Hắn muốn nói đến anh Jake. Anh Jake đã biến hình thành hồ lúc chúng tôi đánh nhau ở vùng Yeerk.

“Dạ thưa ngài, đúng vậy.” Lão Chapman nói. “Chúng cùng một họ đấy ạ. Họ mèo. Đây là loài nhỏ nhất.”

<Ta thấy người đã gây thiệt hại cho tên thuộc hạ Iniss 226 của ta đấy, tên Andalite kia.> Visser Ba nói với tôi. <Chưa có ai từng lên án bọn Andalite các người là thiếu dũng cảm. Các người là một nòi giống điên khùng nhưng can đảm.>

Liệu tôi biết nói gì đây? Cảm ơn hắn chẳng?

<Tại sao không trả lời ta, tên Andalite kia? Ta biết là người nghe được lời ta nói. Trò đánh đố này không đúng chỗ. Ta biết người là ai.>

Tôi chẳng nói gì hết. Tôi ráng sức không nghĩ gì hết. Tôi sợ rằng nếu mình nói gì đó thì hắn sẽ lập tức biết ngay rằng tôi không phải là một người Andalite. Và nếu hắn nhận ra tôi là con người thì... những

người khác sẽ không bao giờ an toàn.

Tôi phải ở lại trong thân hình này.

Tôi phải chết trong thân hình này và mang theo bí mật của mình.

Visser Ba đặt chiếc lồng xuống đất. <Nào... Đưa con gái đâu rồi? Ta đã hứa đem nó cho Iniss 455. Ta tin rằng tay này là một đồng bạn rất ăn ý của các ngươi. Chúng ta sẽ thực hiện việc ký sinh trên con tàu mẹ, và ta sẽ cho đưa con gái trở về vào ngày mai. Nó đâu rồi?>

“Thưa Visser tôi...” Lão Chapman ấp úng.

Cái mặt nạ lịch thiệp của Visser Ba rút mất tiêu chỉ trong một phần triệu giây. Ngay cả đôi mắt mèo của tôi cũng chỉ thoáng theo kịp những cử động quá lẹ của hắn. Visser Ba tóm chặt lấy cổ lão Chapman. Cái đuôi Andalite của hắn uốn về phía trước. Ở ngay mặt lão Chapman là cái chót đuôi nhọn hoắt và sắc như dao.

<Ngươi thách thức ta hả?> Nghe như một tiếng rít. Tiếng rít của một con rắn.

“Kh... kh... kh... không, không phải đâu ạ, thưa ngài.” Lão Chapman run rẩy như chiếc lá. “Tôi nào dám thách thức ngài. Chỉ là bởi... vật chủ. Tên Chapman. Hắn và cả vợ hắn đã nổi loạn.”

<Ngươi không đủ khả năng kiểm soát vật chủ của mình hả?> Visser Ba nhếch mép. <Ngươi cho rằng trí óc Andalite vẫn sống trong cái thân xác này không bao giờ kháng cự lại ta sao? Ngươi tưởng rằng thằng người vật chủ của ngươi mạnh hơn tên Andalite vật chủ của ta sao?>

Sự việc diễn biến không hay ho gì cho lão Chapman. Cả Chapman người thật lẫn tên Mượn-xác tự gọi mình là Chapman.

“Thưa ngài Visser, tôi... tôi chỉ báo cáo với ngài sự việc có thật. V... v... vật chủ của tôi vẫn ở trong sự tự kiểm soát. Nhưng tôi thường xuyên phải giao tiếp với con người. Tôi giữ một cương vị có trách nhiệm trong xã hội của họ. Tôi không thể để vật chủ của mình khiến cho mình co giật và run rẩy. Con người coi đó là những dấu hiệu của bệnh tâm thần. Tôi sẽ đánh mất vị trí của mình. Và như vậy ngài sẽ không còn sử dụng được tôi vào việc gì nữa.”

<Bây giờ thì ngươi cũng chẳng còn ích lợi bao nhiêu cho ta.> Visser Ba cười nhếch mép.

“Thưa ngài Visser, vật chủ của tôi xin được nói chuyện trực tiếp với

ngài”. Lão Chapman nói.

Visser Ba ngáp ngừng. Tôi thấy những con mắt vôi của hắn rà soát khắp xung quanh, kiểm tra xem có chút dấu hiệu đe dọa nào không. Theo bản năng, tôi cũng nhìn quanh. Tôi không có cách nào biết được những con mắt mà Visser Ba mượn của người Andalite có thể nhìn ra sao trong bóng tối. Nhưng đối với tôi, bóng tối không phải là rào cản.

Tôi nhìn. Thậm chí tôi cũng không biết là mình tìm kiếm cái gì nữa. Nhưng tất cả những gì tôi thấy là bọn Hork-Bajir và Taxxon, những con tàu của bọn Yeerk, tất cả đều im lặng và tối tăm, và những tòa nhà cùng với các thiết bị xây dựng bị bỏ lại của công trường.

Thế rồi tôi bắt được một thoáng chuyển động trong khu rừng ở sát công trường xây dựng. Một chuyển động chạy qua chạy lại vèo vèo, đúng kiểu chuyển động mà mắt mèo nhìn rõ nhất. Nhưng khi tôi giương mắt nhìn kỹ hơn thì lại không thấy có chuyển động tiếp. Có lẽ đó chỉ là một tên Hork-Bajir khác đang đi tuần tra.

<Ta cho phép tên vật chủ nói với ta.> Visser Ba tuyên bố.

Tôi ngóng đầu lên cao hết mức để quan sát. Lúc đầu không thấy có gì thay đổi. Rồi đột nhiên lão Chapman văng người xuống. Như thể lão là một con rối bị ai đó cắt mất dây. Lão đổ sập xuống. Bên dưới thân hình lão là hai cái chân vằn vẹo.

Lão ráng sức đứng lên. Nhưng giống như lão không biết làm thế nào để khiến cho đôi chân hoạt động. Hai chân giật giật và đột nhiên đá một cái nhưng lão vẫn không thể đứng dậy được. Cuối cùng lão bỏ cuộc.

“Ngài Fisher”. Lão lúng búng. “Fisher Va. X... in... tôi... xin lỗi. Ngài Fisher. Visser. Visser Ba.”

Chapman thật đã mất quyền kiểm soát chính thân thể mình quá lâu nên không còn nhớ được cả cách cử động hay nói năng.

“Visser Ba.” Giọng ông ta lắp bắp và lạ lẫm.

<Nói đi thẳng ngốc kia.> Visser Ba gắt gỏng. <Ngươi nghĩ là ta có thể đứng đây mãi sao?>

“Thưa ông Visser Ba. Ông... Chúng ta đã có sự thương lượng. Ông biết rằng tôi không bao giờ muốn nhập bọn với các ông. Vợ tôi muốn nhưng tôi bảo không. Nhưng... nhưng rồi vợ tôi... lúc đó đã không còn là vợ tôi nữa, dĩ nhiên rồi...” Đột nhiên ông ta bật khóc. Tôi có thể

nhìn thấy rất rõ những giọt nước mắt của ông. “Vợ tôi không còn là vợ tôi nữa... vợ tôi đã thành một sinh vật do các ông tạo ra... mẹ ấy đe dọa... đe dọa đem dâng cho ông đứa con gái của tôi.”

Ông Chapman cố gắng đưa một bàn tay vụng về lên mắt. “Tôi đã tha thứ cho mẹ ấy. Mẹ ấy nhu nhược lắm. Và ông thì chuyên đánh vào những kẻ nhu nhược.”

<Phải, phải, đi vào vấn đề đi.> Visser Ba sốt ruột.

Một tên Hork-Bajir di chuyển lại gần. Nó thì thầm gì đó với tên Visser rồi lại di chuyển ra xa. Tôi không nghe được hay hiểu được là tên Hork-Bajir nói gì, nhưng có vẻ như nó nhắc Visser Ba rằng chúng không thể dè dặt ở đây quá lâu.

“Vấn đề là,” ông Chapman nói, “tôi đã đồng ý làm vật chủ. Tôi đồng ý làm... làm...”. Trông như ông ta sắp muốn ới mưa. “Tôi đồng ý từ bỏ tự do của mình để trở thành kẻ Bị-mượn-xác. Đồng ý nhận cái vật dơ dáy này vào trong đầu mình. Chịu sự kiểm soát của các ông. Tôi đồng ý... nhưng chỉ với điều kiện là ông tha cho con gái tôi.”

Tôi cảm thấy tim mình như ngừng đập. Ông Chapman đã trở thành một kẻ Bị-mượn-xác là để cứu Melissa sao? Ông đã cho đi nhiều hơn cả cuộc sống của mình là để cứu con gái sao?

<Tình thế đã thay đổi.> Visser Ba tuyên bố. <Nhân vật Chapman là một phần quan trọng trong công việc của chúng ta. Chúng ta không thể để hắn gặp nguy hiểm vì một đứa con gái không thể kiểm soát nổi.>

“Đứa con gái - Melissa - không phải là mối đe dọa. Nhưng...” Ông Chapman vật vã để tự nâng mình lên một lần nữa bằng đôi chân vụng về và đôi tay lóng ngóng. Ông quỳ lên được rồi từ từ, từ từ đứng dậy. Ông lắc lư, nghiêng ngả, nhưng rốt cuộc cũng đứng được.

“Đứa con gái không phải là mối đe dọa.” Ông nhắc lại bằng một giọng mạnh mẽ hơn, tự tin hơn. “Nhưng tôi thì là mối đe dọa.”

CHƯƠNG 21

<Người mà là một sự đe dọa ư?> Visser Ba cười phá lên. Hắn vói tay xô nhẹ vào ngực ông Chapman. Ông té ngửa, sóng xoài trên đất bần. Đầu ông chỉ cách cái cửa lồng của tôi có mười centimet. Những giọt nước mắt chảy xuống thành dòng bên má ông.

“Nếu ông làm hại con gái tôi thì tôi sẽ chống lại ông. Tôi sẽ chống lại ông mãi mãi. Ông hãy hỏi tên Yeerk của mình xem hắn có tin lời tôi nói không. Hắn biết rõ tôi hơn bất kỳ ai. Hãy hỏi Iniss 226 xem tôi có chiến đấu cho con gái tôi hay không.”

Ông Chapman nhắm mắt lại. Nước mắt ông ngưng chảy, rồi mắt ông lại mở ra. Ông tự vùng đứng lên rất lẹ và đứng sững trước mặt Visser Ba. Con sên Yeerk lại nắm lấy quyền lực. Một lần nữa hắn lại là tên Mượn xác.

Trước khi hắn đứng dậy, tôi đã nhìn thấy một thứ khiến toàn thân tôi lại run lên vì sợ. Đó là cái đồng hồ đeo tay của lão Chapman. Bây giờ là chín giờ hai mươi tám phút. Tôi còn khoảng mười bảy phút trước cái hạn hai tiếng đồng hồ!

<Thằng vật chủ sẽ cố gắng phá phách người ư?>

“Vâng, thưa ngài! Cả mụ đàn bà cũng vậy. Mụ ta không mạnh bằng lão kia, nhưng mụ có khả năng giành được quyền kiểm soát một bàn tay. Có lẽ mụ có những sức lực ngấm ngấm mạnh hơn chúng ta tưởng.” Hắn ngập ngừng trước khi tiếp tục. Tôi ngửi thấy mùi sợ hãi trên người hắn. “Một vật chủ thụ động, tự nguyện hữu dụng hơn cho tôi. Nhưng tôi là công cụ của ngài, thưa ngài Visser. Tôi sẽ làm theo lệnh ngài”

<Phải chắc chắn người sẽ làm theo lệnh ta> Visser Ba nói <Nhưng vì người đã nộp cho ta tên cướp Andalite.> Hắn gật đầu về phía tôi. <Và ta sẽ phải mất một ít thời gian với tên này. Vậy thì lúc này hãy để mặc đứa con gái. Bây giờ thì xéo đi. Người làm ta hết kiên nhẫn rồi đấy.>

Lão Chapman không cần đến một câu mời thứ hai. Lão nhảy phóc lên xe và cuốn gói.

Melissa đã được an toàn. Sự an toàn như nhỏ đã từng có bên người cha Chapman của mình. Đó là một điều đáng kể, không nhiều lắm

nhưng đáng kể.

<Rút quân,> Visser Ba quát lên. Tôi thấy bọn Hork-Bajir lập tức tuân lệnh hắn. Tên đứng gần tôi nhất chộp lấy cái lồng và đột nhiên cho chúng tôi di chuyển rất nhanh về phía con tàu Lưỡi Rìu.

Chỉ còn vài giây nữa là tất cả vào hết. Tôi sẽ ở trên con tàu của Visser. Tôi sẽ rời bỏ Trái Đất. Tương lai của tôi chỉ còn lại đau buồn. Có lẽ tôi sẽ chết trước khi phản bội bạn bè mình. Một hy vọng thật náo nức.

<Nè. Bây giờ thì chuyện gì đang xảy ra vậy?>

"Mieooooo!" tôi nhảy bật lên và xoay tròn trong cái lồng. <Jake? Anh đó hả?>

<Còn ai vào đây nữa? Ai có thể là một con bọ chết biết nói ngợ trên lưng em nhi?>

<Jake, em tưởng anh đã đi khỏi đây và được an toàn rồi chứ?>

<Ờ phải rồi. Làm như anh có thể bỏ rơi em không bằng. Nghe này, anh có thể nghe được tiếng nói trong óc gã Visser Ba, nhưng anh không biết hiện chúng mình đang ở đâu.>

<Chỉ còn vài mét nữa là chúng ta bị lôi lên con tàu của Visser Ba. Và em chỉ còn mười lăm phút trước khi bị kẹt cứng trong cái hình dạng mèo này.>

<Mười lăm phút hả? Tuyệt, nếu em còn mười lăm thì anh chỉ còn có mười. Nhớ là anh biến hình trước em mà.>

<Jake, anh hãy ra khỏi đây ngay! Anh không thể để bị biến thành bọ chết mãi!>

Cửa con tàu Lưỡi Rìu lặng lẽ mở ra. Tôi có thể trông thấy ánh sáng màu đỏ tằm tối bên trong tàu. Có thể trông thấy một nhóm Taxxon dường như đang đứng bên những bảng điều khiển đủ loại. Những tên Hork-Bajir thì đứng canh giới.

<Anh không ra khỏi đây đâu,> anh Jake nói <Không ai trong chúng ta ra khỏi.>

<Không ai... Anh muốn nói mấy đứa kia cũng biến thành bọ chết hả?>

>

<Đâu có, tụi nó ở quanh quần đầu đây thôi. Tobias có nhiệm vụ theo dõi chúng ta và dẫn đường cho mấy đứa đến bất kỳ nơi nào chúng ta đến.>

<Tụi nó chẳng làm gì được hết.>

<Thật hả, anh dám cá là tụi nó sẽ tìm ra cách.>

Đúng lúc đó tôi nghe một tiếng động lạ. Bộ óc loài mèo của tôi không nhận ra, nhưng bộ óc người thì có. Đó là một cỗ máy. Một cỗ máy lớn. Giống như một chiếc xe tải cỡ đại. Hay có lẽ một chiếc máy kéo. Hay...

Một chiếc xe ủi đất.

Tên Hork-Bajir đang giữ tôi cũng nhìn thấy cái xe ủi. Nó chạy vào trong con tàu Lưỡi Rìu và quăng tôi xuống. Rồi nó chạy trở lại chỗ tên Visser Ba đang đợi ở khuôn cửa.

<Em nghĩ là tụi nó đã khởi động cái xe ủi đất.> Tôi bảo anh Jake.

<Vậy thì anh cho rằng đã đến lúc anh vào cuộc, > anh Jake nói. <Anh sẽ ráng biến hình hai lần liên tiếp thật nhanh. Hy vọng sẽ được. Sẽ không có gì xảy ra hết. Yeeeehaaa!>

Đột nhiên qua khung cửa mở của con tàu Lưỡi Rìu, tôi nhìn thấy cái xe ủi. Nó bò ì ạch với một tốc độ chậm một cách nào nề. Nhưng nó bò thẳng về phía con tàu Lưỡi Rìu.

<Cất cánh lập tức!> Visser Ba hô to.

Tên Taxxon đứng gần nhất nói gì đó bằng cái giọng rít lên của rắn. Nghe như là “Sssrii suay snerp snerrrrap sriit.”

<Mất hai phút để cất cánh? Quá lâu!>

Visser tức giận. Đuôi hắn quật về phía trước. Tôi thấy thịt một tên Taxxon toét ra một vết thương dài sâu hoắm. Một chất nhờn màu vàng xanh tuôn ra.

Tất cả những tên Taxxon khác đều có vẻ khá kích động. Chúng vẩy vẩy các chi trên cùng và bật tanh tách những chiếc vuốt nhỏ.

<Thằng này với thằng này.> Visser Ba chỉ vào hai tên Taxxon. <Đưa chúng ta lên khỏi mặt đất! Những đứa còn lại có thể xơi tái thằng ngu kia.>

Tên Taxxon bị thương phát ra tiếng kêu rên rĩ và trơn trượt. Ba tên Taxxon khác xông vào nó. Những cái mồm hình tròn gắn chặt vào thân thể quần quai của kẻ đồng bọn và bắt đầu nhai, xé. Âm thanh của cỗ máy diesel nghe to hơn. Visser Ba gắt gỏng ra các mệnh lệnh. Những tên Hork-Bajir chạy qua cửa con tàu và trở ra bên ngoài.

Rồi tôi thấy có cái gì đó diễn ra trong góc tối của cabin, ở phía sau cái

cảnh tượng tên Taxxon bị cắn xé điên cuồng và khủng khiếp. Một cái gì đang lớn lên. Một con người đang lớn lên từ chỗ trống không.

<Jake!>

<Đừng nói! Đừng làm anh đang trí!>

Visser Ba đang cuồng nộ. Bạn có thể cảm nhận được những làn sóng giận dữ của hắn tỏa ra khắp khoảng không gian nhỏ hẹp.

<Tiêu hủy cái máy đó!> Hắn ra lệnh.

Ở bên ngoài, hai tên Hork-Bajir nhắm vào cái khối thép nằm tấn đang di chuyển chậm chạp.

Jake vẫn còn chúi trong góc. Nhưng anh ấy đã bắt đầu biến đổi lần thứ hai. Trong bóng tối đôi mắt mèo của tôi nhìn thấy những đường vân bắt đầu hiện ra. Đen và da cam. Những đường vân của một con hổ.

Đã tới lúc tôi thực hiện phần mình. Tôi tập trung trung tâm trí và cảm thấy sự biến đổi bắt đầu. Chiếc lồng trở nên nhỏ hẹp xung quanh tôi.

Rầm rầm rầm. Cái xe ủi đất tới gần.

Tên Taxxon hấp hối thét lên khi đồng bọn ăn tươi nuốt sống nó.

Đột nhiên tôi thấy một ánh sáng màu đỏ rực rỡ. Một tiếng xèo xèo. Tôi thấy cái máy ủi tan rã. Tim tôi thót lên tận họng. Marco! Cassie! Các bạn đã kịp thoát ra chưa?

Tôi phải tập trung tâm trí. Tôi phải phớt lờ những tiếng la hét của tên Taxxon. Tôi phải ngưng tự hỏi không biết Cassie và Marco có ở trên cái xe ủi khi nó bị bắn trúng không? Tôi phải kiểm soát việc biến hình của mình. Đừng đi quá xa Rachel. Đừng nhiều quá. Tôi không thể trở thành người. Không được thành người hoàn toàn. Tôi nhìn xuống chân mình.

Những ngón tay ngắn và mập đã hiện ra. Tôi thò những ngón tay nửa mèo nửa người qua song lồng và tìm thấy cái chốt.

Một trong những tên Taxxon đang ăn bỗng rời con mèo nhìn lên. “Yersss ren ssseere!” Nó vẩy các chi ghê tởm về phía tôi.

Visser Ba gất toáng lên và trừng trừng nhìn tôi với sự căm giận hung dữ.

Tôi đã mở cửa lồng.

“Gâầầmm!” anh Jake nhảy vọt qua không trung, những chiếc vuốt

không lồ giương hết ra.

Tôi bay ra khỏi lồng, như một tảng lông với da nham nhở, một sinh vật nửa mèo nửa người.

Jake vỗ trụng cạnh sườn Visser Ba <Lần này thì mày thuộc về tao, thằng ngu!>

Visser Ba té nhào, vướng vào con hồ. Cái đuôi chết người của hắn quất một cái nhưng hụt. Jake xé thịt Visser bằng những chiếc vuốt lớn hơn nhiều so với của tôi.

<Aaaaaaa!>

Thật là đã khi nghe Visser Ba la hét như vậy. Nhưng tôi còn có những chuyện khác phải lo lắng.

Tôi không thể di chuyển được trong hình dạng biến đổi nửa vò. Tôi tập trung trí lấy lại dạng mèo. Tôi chỉ còn năm phút trước khi hết hạn hai tiếng đồng hồ.

Jake lần ra khỏi Visser Ba đúng vào lúc một lũ Hork-Bajir ào tới để bảo vệ tên này.

<Chạy đi!> Anh Jake hét lên.

<Chạy!> Tôi tán thành.

Chúng tôi chạy. Tôi đã trở lại hoàn toàn là con Fluffer. Tôi có thể chạy ba mươi dặm một giờ, nhanh bằng người chạy nhanh nhất thế giới. Không may bọn Hork-Bajir lại nhanh hơn.

Nhưng anh Jake vẫn nhanh hơn một quãng. Đủ nhanh để lướt qua lũ Hork-Bajir đang bám sát chúng tôi. Nhưng anh ấy không chịu bỏ tôi lại đằng sau.

Anh Jake quay lại và lao vào tên Hork-Bajir gần nhất.

Tôi trông thấy anh ấy vọt qua đầu mình. Một con thú lớn màu da cam vằn đen. Tên Hork-Bajir té lăn chiêng. <Thoát khỏi đây mau, Rachel! Em bé nhỏ tí xiu làm sao đánh lại lũ này?>

Nhưng vẫn còn một tên Hork-Bajir ngay sau đuôi tôi. Nó nhanh hơn tôi. Quá nhanh!

Tôi né sang trái. Tên Hork-Bajir nhảy ra đằng trước đón đầu. Tôi quay ngoắt lại, bàn chân nhỏ xíu quờ quạng trong đất bần. Tên Hork-Bajir vỗ lấy tôi nhưng trượt.

Một vật gì khác đang chuyển động. Một vật to lớn. Mặt đất gầm lên...

Một chiếc xe ủi đất thứ hai đang rùng rùng tiến lên trên hai bánh xích. Macro và Cassie đã khởi động một chiếc xe ủi đất thứ hai. Tôi chạy hết sức về phía tòa nhà xây dở dang gần nhất. Tôi phải hoàn hình. Thì giờ đã hết. Vài giây nữa là tôi bị kẹt cứng!

Tôi nhìn thấy một cái lỗ tối tăm. Chỉ một cú nhảy vọt tôi đã bay về phía ấy. Cái lỗ chui qua một bức tường. Rồi mở vào một tầng hầm nông. Bên trên đầu tôi khoảng sáu mươi centimet có một cái sàn bê tông. Tôi an toàn rồi! An toàn trong một nơi đủ rộng để hoàn hình người.

Tôi ráng sức tập trung tâm trí. Tôi nghe thấy những tiếng gầm gừ và gào thét của lũ sinh vật ngoài hành tinh ở bên ngoài cái hầm trú ẩn nhỏ nhoi bằng bê tông của mình.

Tôi nghĩ là mình nghe thấy tiếng xèo xèo của chùm tia Nghiệt.

Thành người, tôi tự nhủ. Chỉ còn vài giây nữa thôi!

Rồi tôi cảm thấy tiếng một cái gì vỡ vụn. Rồi một tiếng nữa. Một tiếng nữa. Giống như có một gã khổng lồ đang dậm chân quanh đây.

Những bước chân khổng lồ dừng lại. Tôi lạnh cứng người, đến nghĩ cũng không được, nói gì đến biến hình.

Rắắắ!

Khắp nơi xung quanh tôi là những cột thịt cứng như đá và đầy vảy, cái nào cái nấy to bằng thân cây, xuyên thủng vào bê tông.

Roạt!

Bê tông được dỡ ra khỏi mình tôi và bị xé toạc như là giấy.

Toàn thân tôi trở khắc. Tôi đã bị sa bẫy. Và đứng bên trên tôi, tay cầm cả cái sàn bê tông tan nát là một con thú trông như làm bằng tảng đá sống.

< Mày không thoát dễ dàng thế đâu,>

Visser Ba cười gằn.

CHƯƠNG 22

Thế là hết. Tôi biết rằng mình đã xong đời. Không gì trên thế giới này có thể chặn đứng con thú mà Visser Ba đã biến thành.

Nó cao tới sáu mét. Cao như một cây cột điện thoại. Nó đứng trên ba cái chân to bành, mỗi cái to bằng cây xích bá^[1]. Nó có một cái đầu nhỏ xíu, không lớn hơn đầu người. Có thể trông nó rất ngộ nghĩnh, nhưng những việc nó làm thì chả có gì ngộ nghĩnh cả.

Hai cánh tay dày, mạnh mẽ của nó xé bừa các tảng bê tông. Cắm phập ngón tay vào xi măng, nó tước khối xi măng thành tảng và ném ra đằng sau.

Một trong những tảng ấy tôi trúng một tên Hork-Bajir làm tên này bị đè nát. Tôi không nghĩ là Visser Ba thêm để ý đến việc ấy.

Tôi chạy.

Roạt! Một bàn tay khác giống như tảng đá sống cắm phập trước mặt tôi.

Ngay cả con mèo trong tôi cũng biết - không còn hy vọng gì nữa.

Visser Ba nhìn xuống tôi trừng trừng bằng đôi mắt sáng rõ trên cái đầu nhỏ một cách kỳ quặc kia. Nó vồ lấy tôi bằng cả hai bàn tay chụm lại làm thành một bức tường xung quanh tôi.

R-R-R-Ă-Ă-Ă-Ă!

Visser Ba ngập ngừng.

B-U-U-M!

Tôi lồng lên.

Tôi nhảy vút lên một bờ tường. Một mét tám mươi cao thẳng tắp, hãy tin tôi đi, trong cơn sợ hãi tột độ tôi có thể nhảy cao hơn ấy chứ.

Từ khóe mắt tôi thấy điều gì đã xảy ra. Cái xe ủi đã tiến tới và đâm sầm vào một trong những chiến đấu cơ Con Rệp. Con Rệp nổ tung.

<AAAAA!> Visser Ba gầm lên điên dại. Tôi không hề muốn như lũ Hork-Bajir và Taxxon đã để cho chiếc xe ủi kia đâm vào.

Tôi chạy theo bờ tường. Nó làm bằng bê tông trộn xỉ, dày những lỗ và chỉ dày khoảng mười phân. Gay hơn nhiều so với khi đi trên cầu thẳng bằng trong giờ thể dục. Nhưng tôi chạy nhanh hơn một con mèo đang sợ hãi có thể chạy.

<Tao sẽ giết HẾT CHÚNG MÀY! LỮ NGU NGỐC!> Visser Ba hét lên.

Tôi hy vọng rằng nó quên mất tôi. Nhưng rồi tôi nghe thấy bước chân đi như sấm của nó. Chỉ hai bước nữa là nó tóm được tôi.

Bàn tay không lồ của nó lia về phía tôi.

Tôi ở cách mặt đất gần hai mét và mặt đất thì đầy sắt rỉ cong queo.

Không còn sự chọn lựa nào. Tôi nhảy.

Đồng sắt nhọn sắt lao vào tôi. Bàn tay của Visser Ba lia về phía tôi.

Bỗng có cái gì sắc bén cứa vào lưng tôi.

Mặt đất không còn lao vào tôi nữa. Thay vì thế, tôi lại vút lên không trung.

<Rachael nè, lần sau bồ có muốn thành mèo thì chọn con nào ăn in ít thôi nhá!>

Tobias!

<Mình đem được bồ vào rừng cây là hết đất,> Tobias nói.

<Mình phải hoàn hình đây,> tôi bảo. <Thì giờ của mình hết rồi!>

Chúng tôi bay về phía rừng cây. Tobias gồng mình lên để giữ cho cả hai không rớt xuống. Tôi biết cậu ấy đã chịu đựng hết mức rồi.

<Giờ thì buông ra nào!>

Chúng tôi đã ở giữa rừng. Tobias buông tôi xuống. Tôi rơi qua không trung. Nhưng cái đuôi của tôi quay để giữ cho tôi thăng bằng một cách hoàn hảo.

Một cành cây! Phập! Những chiếc vuốt của tôi cắm vào vỏ cây.

Tôi đã hoàn hình trở lại trong khi rơi xuống mặt đất và hạ xuống chiếc nệm lá thông êm ái.

Qua rừng cây tôi trông thấy con thú không lồ Visser Ba đang lồng lộn trong cơn điên dại. Vài tên Hork-Baijr còn lại bị nó ném lung tung như những món đồ chơi. Những tên Taxxon thì bị đập răng rắc dưới chân nó.

<Anh nghĩ là hấn phát điên vì chúng mình chạy thoát,> Tobias nói.

“Anh Jake đâu? Mấy đứa kia đâu? Tôi hỏi. “Tụi nó có thoát không?”

<Tụi nó ổn cả. Jake đã kịp hoàn hình người trước khi biến thành hồ, cho nên cậu ấy không có vấn đề gì về thời gian. Marco thì có sém một chút lông, nhưng cũng ổn. Cassie cũng vậy.>

Tôi đổ sụp xuống mặt đất. Tôi đã thoát. Tôi đã sống sót. Tôi biết

rằng tôi phải mừng mới phải. Nhưng tất cả những gì tôi cảm thấy chỉ là sự mệt mỏi rồi.

CHƯƠNG 23

Melissa đang ở trong lớp thể dục của chúng tôi. Nhỏ vẫn sống. Vẫn tự do.

Tôi cử động uể oải khi thay bộ đồ nịt và dang tay duỗi chân. Nhưng tôi để ý quan sát khi nhỏ mở ngăn quần áo của nhỏ và rút ra cái bao thư.

Nhỏ mở bao thư và đọc những dòng chữ tôi đã viết:

"Melissa, ba của bạn thương bạn nhiều hơn là bạn biết. Và nhiều hơn ông có thể thể hiện cho bạn thấy. Ký tên, một người biết chuyện."

Tôi đã in những chữ ấy bằng máy vi tính của mình, dĩ nhiên rồi, để nhỏ không nhận ra tuồng chữ viết tay của tôi.

Có lẽ chỉ là do tôi tưởng tượng, nhưng hôm ấy nhỏ có vẻ tập tành hăng hái hơn.

Sau khi mẹ tôi đón và lái xe chở tôi về nhà, tôi tụ tập với cả bọn. Đã mấy ngày nay rồi tụi tôi không gặp nhau kể từ trận đánh ở công trường xây dựng. Tôi cảm thấy mình có vẻ trầm ngâm hẳn.

"Melissa sao rồi?" Cassie hỏi.

Tôi nhún vai. "Mình đã để lại cho nhỏ một mẩu giấy." Tôi kể cho cả bọn nghe mình đã viết gì trong đó. "Em biết thế là không an toàn anh Jake ạ. Và Marco nè, tớ biết thề là hơi ướt át đấy. Nhưng tớ cóc cần. Ông Chapman đã vứt bỏ mọi thứ để cứu con gái mình khỏi bị biến thành vật chủ. Tớ phải làm một cái gì chứ."

Jake gật đầu: "Phải rồi. Có lẽ việc ấy sẽ có ích cho Melissa."

Cassie mỉm cười với tôi, nhỏ nói rằng nhỏ tự hào về việc tôi làm. Marco đảo mắt nhưng lặng thinh.

"Tốt lắm, tụi mình đã tiêu hủy một chiến đấu cơ Con Rệp. Đã làm cho Visser Ba phát khùng. Và..."

"... và đã sống sót ra về," Marco kết luận.

"Ồ, cả điều ấy nữa," anh Jake toét miệng cười tán đồng, "Đó là một việc rất chi là quan trọng."

"Lần tới chúng ta sẽ..." tôi bắt đầu nói.

"... lần tới hả?" Marco la lên làm bộ hời hợt.

<Sẽ có lần tới,> Tobias nói. <Sẽ có lần tới, cho đến khi những người Andalite quay trở lại.>

HẾT TẬP 2

[1] Loại cây lớn màu đỏ thuộc họ bách, ở Bắc Mỹ.